

Văn nghệ

Thái Nguyên

SỐ
18

TẠP CHÍ CỦA HỘI VĂN HỌC NGHỆ THƠ TỈNH THÁI NGUYÊN
Phát hành ngày 10 và 25 hàng tháng
website: vannghe-thaiguyen.vn

RA NGÀY 25 THÁNG 9
NĂM 2021



Tuổi thơ của núi. Ảnh: Đồng Đăng

Mỹ thuật



Tháng Ba. Tranh: Nguyễn Lộc

Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên: Phường Trưng Vương, TP. Thái Nguyên. Tổng Biên tập: **TRẦN VĂN THÉP**. Thư ký Tòa soạn: **NGUYỄN THỊ THU HUYỀN**.
Trình bày: **ĐÀO TUẤN**. Điện thoại: 0912552124 - 0208 3656514. Fax: 0208 3855513. Email: vannghehainguyen@gmail.com. Giấy phép hoạt động báo chí
số: 72/GP-BTTTT, cấp ngày 1/2/2021. In và gia công tại Công ty Cổ phần In Công Đoàn Việt Nam

GIÁ: 25.000Đ

Văn nghệ

Thái Nguyên

Trong số này

Để có những thế hệ “vừa hồng, vừa chuyên” (Linh Trà)	4	Dành cho các em nhân dịp Tết Trung thu (Nhiều tác giả)	22
Biết đủ (Thái Văn)	8	Điêu khắc đương đại Việt Nam - những chuyển biến trong thời đại mới (Trần Hoàng Ngân)	24
Thế hệ Cuộc thi viết “Tôi và Thái Nguyên”	9	Trang thơ (Nhiều tác giả)	28
Bài học đắt giá (Trần Vũ Ngọc Vân)	12	Thơ và lời bình: (Nguyễn Thanh Truyền)	29
Hoa hồng xanh (Đào Thị Phương Thanh)	14	Hội già cốm trồng trắng (Như Lan)	30
Cuộc đua của ba anh em sên nhí (Ngọc Thị Lan Thái)	16	Kí ức nung nức (Hoàng Đăng Khoa)	30
Trang thơ thiếu nhi (Nhiều tác giả)	17	Những mảng màu cuộc sống (Minh Hằng)	32
Mặt trời sau lưng (Nguyễn Minh Phương)	18	Văn Thành Lê và cơ hội được tắm nhiều lần trên dòng - sông - tuổi - thơ (Hoàng Thụy Anh)	34
Tình bạn (Trần Chín)	19	Biến ví dụ xoàng thành cái không xoàng của viết (Hoài Nam)	38
Chuyện rừng Nôm (Thiên An)	20	Bán con gái (Võ Hoàng Minh)	40



VÙNG ĐẤT THÁI NGUYÊN QUA MỘT SỐ DI VẬT, CỔ VẬT

(Nguyễn Đình Hưng)
(Xem trang 6)



TRẠI SÁNG TÁC ONLINE - NHỮNG NỐI KẾT NGỌT NGÀO

(Thanh Tâm)
(Xem trang 10)



ĐÔI ĐIỀU VỀ NHIẾP ẢNH KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

(Vũ Kim Khoa)
(Xem trang 26)

Để có những thế hệ “v

Linh Trà

Nỗ lực trong bối cảnh khó khăn

Có lẽ chưa khi nào ngành Giáo dục tỉnh nhà lại có nhiều tờ trình về nhiều nội dung như ở Kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XIV, nhiệm kỳ 2021 - 2026 diễn ra hồi trung tuần tháng 8 vừa qua. Kỳ họp cũng đã thông qua 5 nghị quyết về lĩnh vực Giáo dục và đào tạo và đó đều là những nội dung mang tính dài hơi thực hiện trong cả giai đoạn. Trong đó có Chương trình phát triển Giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025.

Trong khi câu chuyện về đổi mới nội dung sách giáo khoa, những phương pháp giảng dạy đối với học sinh tiểu học trong mấy năm trở lại đây đến nay vẫn chưa hết “nóng”; nạn bạo lực học đường nhiều lúc, nhiều nơi vẫn còn nhức nhối, thì năm học 2020 - 2021 vừa qua, dịch COVID-19 lại tiếp tục thử thách ngành Giáo dục khi buộc phải thích ứng với việc dạy và học online.

Trong bối cảnh chung đó, ngành Giáo dục Thái Nguyên đã nỗ lực vượt qua các khó khăn, để tiếp tục hướng mục tiêu tới nâng cao chất lượng giáo dục, với nhiều thành tựu đáng ghi nhận: Toàn tỉnh đã xóa bỏ hoàn toàn các phòng học tạm, cơ sở vật chất, trang thiết bị trường học cơ bản đáp ứng được yêu cầu của chương trình giáo dục. Toàn tỉnh có 586/686 trường đạt chuẩn quốc gia (đạt 85,42%), đảm bảo 8% số học sinh dân tộc thiểu số được học tại các trường phổ thông dân tộc. Trước ảnh hưởng của nhiều đợt dịch COVID-19, toàn Ngành đã kịp thời trang bị các kiến thức, kỹ năng để hơn 23 nghìn giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục các cấp và gần 320 nghìn học sinh trong tỉnh đều an toàn trước dịch bệnh, đồng thời đã chủ động chuyển trạng thái từ dạy học trực tiếp sang trực tuyến. Kết quả, 100% các cơ sở giáo dục của tỉnh đảm bảo dạy đúng, đủ chương trình và năm học được kết thúc đúng kế hoạch, tạo tiền đề thúc đẩy chuyển đổi số mạnh mẽ trong toàn Ngành... Có được kết quả đó, bên cạnh sự nỗ lực đáng ghi nhận của Ngành, còn là sự quan tâm xứng tầm của tỉnh đối với sự nghiệp “trồng người”. Chỉ cho sự nghiệp Giáo dục đào tạo và dạy nghề của tỉnh hiện đạt 42% tổng chi thường xuyên, trong khi mức chi bình quân trong toàn quốc là 39% phần nào cho thấy sự quan tâm ấy.

Chương trình phát triển Giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 mới được HĐND tỉnh thông qua có mục tiêu bao trùm là: Tiếp tục đổi mới công tác quản lý giáo dục, phát triển mạng lưới, quy mô trường lớp một cách hợp lý gắn với việc nâng cao chất lượng giáo dục. Tạo chuyển biến căn bản về chất lượng, hiệu quả giáo dục, đào tạo. Triển khai thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục phổ thông; củng cố vững chắc và nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục các cấp học và trường

Điều 35 của Hiến pháp 1992 ghi: “Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu”. Đến Hiến pháp 1992 sửa đổi, bổ sung năm 2001 được sửa thành: “Phát triển giáo dục là quốc sách hàng đầu”... cho thấy tầm quan trọng của sự nghiệp giáo dục với quốc gia, dân tộc. Ở từng giai đoạn khác nhau, giáo dục có những mục tiêu được điều chỉnh khác nhau. Và, ở thời điểm hiện tại, bên cạnh việc “dạy chữ”, yêu cầu về “dạy người” trở nên cấp thiết hơn khi nào hết.



Học sinh toàn tỉnh phấn khởi được đến trường học trực tiếp sau ngày khai giảng

chuẩn Quốc gia. Đẩy mạnh xã hội hóa trong phát triển giáo dục và đào tạo. Tiếp tục quan tâm giáo dục ở vùng đặc biệt khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Để thực hiện được những nhiệm vụ này cần một lộ trình dài và đặt ra cho Ngành những yêu cầu mới ở từng giai đoạn cụ thể.

Với sự chủ động dựa trên nhu cầu thực tế, ngành Giáo dục đã kịp thời tham mưu và từng bước triển khai thực hiện mục tiêu lớn này. Trong 8 tháng năm 2021, mục tiêu về mạng lưới trường lớp học đã được thực hiện đúng kế hoạch, đã có 2 trường Mầm non mới được thành lập. Dự án xây dựng mới Trường THPT Tức Tranh; hoàn thiện cơ sở vật chất, trang thiết bị cho Trường THPT Đội Cấn và Trường THPT Lý Nam Đế đang được triển khai theo đúng kế hoạch. Công tác tuyển sinh năm học 2021 - 2022 đạt đúng các mục tiêu đề ra. Mục tiêu về đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý được thực hiện theo Đề án đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục với sự tham gia tích cực và tạo điều kiện của Đại học Thái Nguyên. Số trường đã được công nhận đạt chuẩn quốc gia mới trong năm 2021 là 12 trường, nâng tỉ lệ số trường đạt

chuẩn lên 85,42%. Dự kiến trong thời gian còn lại của năm 2021 sẽ có thêm 5 trường được công nhận đạt chuẩn...

Bên cạnh đó, Giáo dục Thái Nguyên cũng đang phải đối mặt với những khó khăn của riêng mình. Con số 5.370 giáo viên còn thiếu so với định mức quy định và 1.962 nhân viên nấu ăn các trường mầm non là bài toán khó và ngày càng khó khi Giáo dục cũng không thể nằm ngoài chủ trương giảm biên chế chung của cả nước hiện nay và lộ trình các năm tiếp theo. Năm 2021, tỉnh đã hỗ trợ kinh phí trên 348 tỷ đồng để thực hiện thuê khoán số giáo viên và nhân viên còn thiếu so với định mức. Tuy nhiên, do mức thuê khoán chưa thể đáp ứng nhu cầu tối thiểu của nhiều người nên việc tìm người làm của các trường gặp nhiều khó khăn. Điều đó cũng ít nhiều ảnh hưởng đến tâm lý của các thầy cô giáo và kết quả dạy, học ở nhiều nơi.

Một trong những giải pháp được đưa ra để vừa đảm bảo quy mô, mạng lưới

“Vừa hồng, vừa chuyên”



“Chúng ta cần có những đột phá trong giáo dục, trong đó có giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh của mình”

(Đồng chí Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh).

trường lớp vừa giảm tải được gánh nặng về nhu cầu biên chế; bên cạnh tiếp tục đề nghị trung ương xem xét không tiếp tục giảm biên chế theo lộ trình, ngành Giáo dục tỉnh sẽ thực hiện rà soát để tiếp tục sắp xếp, thu gọn lại các điểm trường lẻ, nhất là các điểm trường cách điểm trường chính dưới 2km và không bị chia cắt đường giao thông. Toàn tỉnh hiện còn 338 điểm trường lẻ, phần lớn là thuộc cấp học mầm non và tiểu học. (Từ năm 2018 đến nay, toàn tỉnh đã sáp nhập được 52 trường, điểm trường và các đơn vị).

Yêu cầu đặt ra cho ngành Giáo dục trong giai đoạn hiện nay

Mới đây nhất (ngày 16/9), đồng chí Nguyễn Thanh Hải, Ủy viên Trung ương Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh và các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Thường trực HĐND, UBND tỉnh và đại diện các sở, ban, ngành đã có buổi làm việc với Sở Giáo dục và Đào tạo về Chương trình phát triển Giáo dục và đào tạo tỉnh Thái Nguyên. Phần lớn nội dung được bàn thảo, đó là chú trọng và nâng cao công tác giáo dục lối sống cho học sinh bên cạnh việc nâng cao chất lượng đào tạo.

Nếu vấn đề gần gũi nhưng sâu sắc, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Hải đặt câu hỏi: “Học sinh của chúng ta nhiều em rất giỏi, đạt được rất nhiều giải cao trong các kỳ thi trong nước và quốc tế, nhưng liệu có bao nhiêu em biết chăm sóc người thân? Liệu khi bố mẹ ốm, các học

sinh lớp lớn có biết nấu cho bố mẹ bát cháo, pha cho bố mẹ cốc nước chanh?”. Tất nhiên, đây là vấn đề cần sự quan tâm, vào cuộc tích cực từ 3 phía gia đình, nhà trường và xã hội nhưng ngành Giáo dục của tỉnh cần phải coi đây là một trong những nhiệm vụ trọng tâm của mình. Muốn vậy, việc “đạy người” cần được chú trọng và quan tâm đúng mức bên cạnh việc “đạy chữ” và đòi hỏi sự chuẩn mực trong đạo đức, lối sống của từng cá nhân thầy, cô giáo.

Đứng trước thực tiễn hiện nay, Sở Giáo dục và Đào tạo đã có kế hoạch tổ chức thực hiện công tác giáo dục lý tưởng cách mạng, đạo đức, lối sống, văn hóa ứng xử trong trường học giai đoạn 2021 - 2025 theo tinh thần chỉ đạo của UBND tỉnh và chủ trương của Bộ Giáo dục: “Nhằm tạo chuyển biến căn bản về đạo đức, lối sống và văn hóa ứng xử của cán bộ, nhà giáo, nhân viên, học sinh; phát triển năng lực, hoàn thiện nhân cách, lối sống văn hóa, xây dựng văn hóa trường học lành mạnh, thân thiện; nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; hình thành nét văn hóa đặc sắc của học sinh tỉnh nhà”. Để cụ thể hóa tinh thần chung đó, ngành Giáo dục Thái Nguyên đã lựa chọn điểm nhấn trong xây dựng nét phong cách nổi bật của học sinh trên địa bàn tỉnh bao gồm: “Lễ phép, thân thiện, trung thực và trách nhiệm”. Theo Giám đốc Sở GD&ĐT Phạm Việt Đức: Hiện nay, các đơn vị trường học đang xây dựng kế hoạch cụ thể để giáo dục hình thành từng phẩm chất đó. Dự kiến trong tháng 9/2021 sẽ giới thiệu mô hình, phương pháp hay của một số đơn vị trên hệ thống truyền thông của tỉnh nhằm lan tỏa và tạo phong trào thi đua trong toàn ngành và toàn xã hội.

Tuy nhiên, tại buổi làm việc cũng còn nhiều ý kiến cho rằng, đối với lứa tuổi học sinh, các khái niệm đưa ra cần đơn giản, dễ nhớ, dễ hiểu từ đó dễ làm theo. Không nên dùng những từ “dao to búa lớn” để hô hào vì dễ xa rời thực tiễn. Bên cạnh đó, chỉ nên chọn một, hai đức tính cốt lõi trong giáo dục đạo đức và lối sống cho học sinh. Vì như vậy sẽ dễ “thấm” hơn, đồng thời đó sẽ là nền tảng vững chắc để mỗi học sinh hình thành những đức tính tốt đẹp khác. Đây cũng là điều ngành Giáo dục của tỉnh cần cần nhắc trong quá trình triển khai thực hiện.

Bên cạnh đó, với mong muốn tạo ra những thế hệ học sinh Thái Nguyên bắt kịp với xu hướng phát triển của xã hội, yêu cầu đặt ra đó là phải nâng cao khả năng sử dụng ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh trong các Nhà trường. Bí thư Tỉnh ủy Nguyễn Thanh Hải khẳng định: Thường trực Tỉnh ủy đặc biệt quan tâm và sẵn sàng tạo mọi điều kiện tốt nhất để ngành Giáo dục thực hiện mục tiêu này bằng những cơ chế, chính sách riêng có của tỉnh. Trên cơ sở đó, ngành Giáo dục đang xây dựng và hoàn thiện Đề án “Nâng cao chất lượng dạy và học tiếng Anh trong các cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, tầm nhìn

đến năm 2030”. Đây cũng là một nội dung sẽ được trình xin ý kiến HĐND tỉnh vào Kỳ họp dự kiến được tổ chức tháng 10 năm nay. Và, để có thể thực hiện tốt các mục tiêu của Đề án này, cần khắc phục các khó khăn về điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị dạy học, đặc biệt cần nâng cao năng lực của một bộ phận giáo viên chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới và nâng cao chất lượng dạy học bộ môn...

Có thể thấy, nhiệm vụ của ngành đặt ra còn khá nặng nề, nhất là hiện nay dịch bệnh vẫn đang có chiều hướng phức tạp và thường trực nguy cơ có thể bùng phát bất cứ khi nào. Bởi vậy, bên cạnh nhiệm vụ phòng, chống dịch đòi hỏi ngành Giáo dục cần tiếp tục có các giải pháp cụ thể để hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng giáo dục và phát triển bền vững. Trong đó, tạo nên những thế hệ học sinh giỏi vững về kiến thức, giàu lòng nhân ái, có đạo đức và lối sống lành mạnh, tự tin, tự trọng ■



Năm học 2021 - 2022, toàn tỉnh có 697 cơ sở giáo dục với 328.176 học sinh



Hiện toàn tỉnh có 17.409 cán bộ, giáo viên, nhân viên trong biên chế. Tỷ lệ cán bộ quản lý, giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn trở lên là 82,51%.

VÙNG ĐẤT THÁI NGUYÊN QUA MỘT SỐ DI VẬT, CỔ VẬT

Nguyễn Đình Hưng

Gắn liền với thời kỳ tỉnh Thái Nguyên được thành lập (ngày 4/11/1831), chúng tôi giới thiệu một số cổ vật quý có giá trị của tỉnh được ra đời dưới triều nhà Nguyễn.



Chùa Sơn Dục (xã Bình Thuận, huyện Đại Từ), công trình được tu bổ năm 1829, thời nhà Nguyễn

Sách *Đại Nam thực lục*, tập 3, trang 219 có ghi: Năm Tân Mão, Minh Mệnh thứ 12 (1831), mùa đông, tháng Mười, ngày mồng Một (Dương lịch ngày 4/11/1831). Triều đình nhà Nguyễn làm lễ Đông hưởng, trong đó có việc thay đổi chính sách thuế khóa, bổ sung luật pháp, đổi tên, sáp nhập một số đơn vị hành chính trong nước; xem việc của dân vùng đói, giảm thuế nơi mất mùa, thôi bỏ các chức sắc quan lại từ trung ương đến địa phương. Việc chia lại địa hạt các tỉnh, cùng một lúc vua cho ban bố địa hạt, cương vực các tỉnh trong nước. Theo đó, vua Minh Mệnh phê chuẩn đổi trấn Thái Nguyên thành tỉnh Thái Nguyên. Tỉnh Thái Nguyên quản lý hai phủ là Thông Hóa và Phú Bình, gồm 9 huyện là: Cẩm Hóa, Tư Nông, Bình Tuyên, Phú Lương, Võ Nhai, Đại Từ, Phố Yên, Văn Lăng, Động Hỷ, 2 châu là Bạch Thông và Định Châu (1).

Từ đó đến ngày nay đã qua biết bao biến cố, thăng trầm, mặc cho sự nghiệt ngã của thiên tai, dịch họa nhưng trên mảnh đất thân yêu này vẫn tồn tại, lưu giữ nhiều tài liệu, hiện vật, nhiều di tích lịch sử có giá trị văn hóa.

1. Chuông đồng chùa Úc Kỳ, xã Úc Kỳ, huyện Phú Bình

Chuông đồng cao 1,2m, nặng 100kg, dáng chuông khum thanh thoát, đẹp. Quai chuông đúc hai con rồng đầu lưng nhau, tạo hình tinh vi, sắc nét. Thân chuông chia làm 4 múi có 4 núm tròn, chia từng ô khắc chữ Hán "Ngọc Sơn tự chung" (Chuông chùa Ngọc Sơn), 4 ô trên có 2 ô khắc chữ Hán, nội dung địa danh di tích, lý do đúc chuông, trọng lượng quả chuông và niên đại. 4 ô phần dưới chuông được khắc nổi đề tài tứ linh: Long, Ly, Quy, Phượng, nét khắc nổi rất tinh vi thể hiện từng con linh vật rất sinh động, đặc biệt là hình dáng đang bay lượn của rồng và phượng. Niên đại chuông đúc vào năm Minh Mạng thứ 12 (1831). Đây là 1 trong 5 quả chuông được ra đời thời Minh Mạng (1820 - 1840) ở tỉnh Thái Nguyên (chuông chùa Sơn Dục, xã Bình Thuận, huyện Đại Từ (1829), chuông chùa Nghênh Phúc, xã Thuận Thành, thị xã Phố Yên (1830), chuông chùa Đồng Mỏ (1831) và chuông chùa Huống, xã Huống Thượng, thành phố Thái Nguyên (1838)).

2. Bia đá chùa Bàn Đạt, xã Bàn Đạt, huyện Phú Bình

Bia cao 75cm, rộng 45cm, dày 15cm, trán bia hình bán cung khắc nổi hình con dơi trong lá đề, mũi nở, mắt lồi, dưới miệng có chữ Thọ, cánh soãi trong tư thế đang bay lượn rất sinh động. Diềm của bia được khuôn thành hình để trơn không trang trí hoa văn. Đây là tấm có họa tiết trang trí hiếm gặp. Bia có 2 mặt khắc chữ. Mặt trước khắc dòng chữ: *Hậu Phật chi bi* (Bia bầu Hậu Phật của chi họ). Toàn bộ văn bia có khoảng 450 chữ Hán Nôm. Nội dung mặt 1 bia khắc bài ký kể một gia đình người địa phương hằng tâm, hằng sản công đức tiền, ruộng tu bổ chùa được lập bia thờ ở chùa. Mặt 2 của bia chữ khắc to hơn, gồm 1 dòng niên đại ở giữa và 1 bài minh bằng thơ theo thể 4 chữ, 5 câu, nội dung ca ngợi công đức, giáo lý nhà Phật. Bia được lập vào năm Minh Mạng thứ 12 (1831).

3. Bia đá chùa Lũ Yên, xã Đào Xá, huyện Phú Bình

Chùa Lũ Yên xưa là một ngôi chùa cổ ở bờ bắc dòng sông Máng thuộc làng Lũ Yên, xã Đào Xá, huyện

Phú Bình. Hiện nay, chùa đang được trùng tu, tôn tạo lớn. Tại khu vực chùa còn 10 tấm bia đá cổ và 1 khánh đá cổ thuộc loại lớn. Trong đó có 3 tấm bia được lập dưới thời vua Minh Mạng thứ 11 (1830).

Bia thứ nhất mang tên *Hậu Thần bi ký* (Bài ký bầu hậu Thần), có 2 mặt khắc chữ. Chữ trên bia còn rõ nét, toàn văn có 500 chữ Hán. Đặc biệt bia được làm bằng đá cứng khi gõ vào thì có tiếng kêu như chuông, tiếng trong thanh lạ. Văn bia có đoạn: Thường nghe: Thần là người chính trực, vô tư, tối cao, làm những điều huyền diệu cho con người, thì thường được con người tôn vinh. Tại bản xã ta có ông Phạm Tuấn Cung, bà Phạm Thị Mao, bà Phạm Thị Úc, bà Phạm Thị Quỳnh, là người trung hậu. Vào năm Quý Mùi (1823) bản xã tu tạo lại đình, các ông, bà đã xuất tiền riêng 100 quan, tiền công 150 quan tiền để thuê thợ mộc, cộng thêm công của dân đóng góp. Đến năm Tân Mão thì công việc tu tạo miếu đường cũng vẫn

còn thiếu tiền để trả công cho thợ mộc và thợ nề, các ông, bà trên lại bỏ ra 180 quan tiền cho bản xã và 2 mẫu ruộng tốt để trang trải tu bổ đình làng. Bởi vậy, bản xã đã họp nhau lại bầu ông Phạm Tuấn Cung, cha và mẹ ông là Phạm Thời Thông và Nguyễn Thị Kiểm làm Hậu Thần của làng, để ghi nhớ và cúng giỗ ở đình làng. Lập bia vào ngày 18 tháng 12 năm Minh Mạng thứ 12 (1812). Người soạn văn bia là cựu Xã trưởng Trần Quốc Bình.

Bia thứ 2 cũng khắc 2 mặt có tiêu đề *Hậu Phật bi ký - Lũ Yên xã vãn cổ lưu phương* (Bài ký bầu hậu Phật của xã Lũ Yên, vãn năm còn lưu danh tiếng xưa). Văn bia có đoạn: Vào năm Ất Mùi bản xã tu tác chùa Phật làm tòa Tam Bảo còn thiếu tiền để trả công thợ, lại đến năm Kỷ Hợi cũng lại thiếu tiền trả công

cho thợ tô tượng. May mắn thay, bản xã ta có bà Phạm Thị Úc, Nguyễn Thị Nhi, Vũ Thị Ngọc đã ứng ra 10 quan tiền và 5 sào ruộng tốt giao cho bản xã trả tiền công cho thợ. Bản xã nhất trí tôn bầu các vị trên làm Hậu Phật. Các tiết lệ thờ cúng được lưu truyền lâu dài, bản xã lập điều ước, sau này có kẻ muốn làm sai đi thì sẽ có long thần, đại vương tru diệt, vậy lập bia ghi lại. Văn bia lập vào ngày 12 tháng 1, hoàng triều Minh Mạng năm thứ 11 (1830).

Bia thứ 3 hình thức cũng giống như các tấm bia nói trên, mang tiêu đề *Lũ Yên xã Hậu Phật bi ký* (Bài ký ghi nhớ bầu Hậu Phật của xã Lũ Yên). Bia ghi rằng: Máng nghe: Lấy tài sản của mình mà đem làm công đức thì được người đời khen ngợi, mà việc đó tất sẽ có báo đáp ghi nhớ công ơn. Nay bản xã ta có ông Phạm Tuấn Cung, bà Văn Thị Trường đã ứng xuất tiền 30 quan. Sau lại bỏ ra 15 quan tiền cổ giao cho bản xã thêm một thửa ruộng tốt 5 sào để trang trải việc công, thật là vợ chồng lương thiện, hằng tâm, hằng sản lúc nào cũng vì bản xã. Bản xã nhất tâm tôn bầu ông Phạm Tuấn Cung, bà Văn Thị Trường là Hậu Phật ghi vào bia đá lưu truyền vạn đại. Hằng năm vào ngày mùng 5 tháng 12 và ngày mùng 9 tháng Giêng lễ Thượng nguyên duy trì cúng tại bia, 2 bản cúng Phật, cúng Giàng cũng y như cúng Hậu. Cúng xong, hạ lễ, bản xã cùng ăn uống. Bia lập vào ngày 22 tháng 12 triều vua Minh Mạng năm thứ 12 (1831). (Văn bia không ghi người soạn văn, người khắc bia).

Chuông chùa Nghênh Phúc, xã Thuận Thành, thị xã Phố Yên

Chùa Nghênh Phúc được xây dựng thời điểm nào chưa rõ. Hiện nay chùa nằm ở trung tâm của làng Phù Lỗ, xã Thuận Thành, sát ngay đường liên xóm. Chùa ở phía bờ bắc sông Cầu. Chùa còn một số hiện vật như quả chuông cổ, cột đá, chó đá, tượng Phật, trong đó đáng chú ý có quả chuông bằng đồng. Chuông cao 90cm, không kể quai, chu vi 55cm, thân chuông được chia làm 4 ô, các ô đều được khắc chữ Hán. Hoa văn trang trí trên thân chuông chủ yếu là đôi rồng đầu lưng tạo thành quai chuông. Đôi rồng được tạo hình khỏe khoắn, thân hình rồng mập mạp, mình có nhiều vẩy, bõm và sừng rồng dài, móng nhọn. Đôi rồng trong tư thế gồng mình lên tạo thành quai chuông chắc chắn. Nét chữ khắc trên chuông khá tinh vi, điều luyện, chữ Hán được khắc khá sâu, rõ ràng, chữ viết theo thể chữ chân. Vai chuông hình khum, cong nhẹ, miệng chuông tròn, loe để tron không trang trí hoa văn. Thân chuông chia làm 2 lớp, lớp trên to hơn lớp dưới. Các ô được chia ra thành những gờ ngang và dọc, 4 ô đứng và ô nằm. Chuông có 4 núm chia đều bốn bên, núm chuông có những hạt tròn như tràng hạt. Phần 4 góc ô trên trang trí hoa dây hình sóng nước. Phần ô dưới được khuôn thành hình chữ nhật. Khoảng giữa 2 ô trên và ô dưới người ta đục



Bia chùa Lũ Yên lập năm 1831



Chuông chùa Úc Kỳ



Chuông chùa Nghênh Phúc



Bia đá chùa Đồng Mỗ

1 đường gờ nổi hẳn lên, 2 bên trang trí đường diềm hoa chanh liên hoàn. Trên cùng ô lớn có khắc nổi hình lá đề. Trong mỗi lá đề khắc đại tự tên của quả chuông: "Nghinh Phúc tự chung" (Chuông chùa Nghênh Phúc). Cả 4 mặt chuông đều được khắc kín chữ Hán. Nội dung ghi bài luận về nhà Phật, lý do đúc chuông, vài nét sơ lược về lịch sử ngôi chùa và họ tên những người công đức đúc chuông. Trong phần mở đầu bài ký có một bài thơ hay thể chữ, tổng cộng có 16 câu, nội dung ca ngợi cảnh đẹp và tấm lòng công đức, khuyến khích nhân dân hướng về cái thiện. Bài thơ có giá trị nghiên cứu về mặt nghệ thuật. Chuông được đúc vào năm Minh Mệnh thứ 11 (1830).

5. Sắc phong cho đền Đuối, xã Động Đạt, huyện Phú Lương

Sắc cho xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên thờ Cao Sơn Quý Minh tôn thần (tức Dương Tự Minh) người đã có công phù hộ cho đất nước và giúp đỡ cho nhân dân. Hằng năm thờ cúng đều có linh ứng, nhà nước đều có ban tặng sắc phong. Vị thần tối linh hãy che chở cho đất nước, bảo vệ cho nhân dân. Niên đại Minh Mệnh năm thứ 2 (1821). Di vật này là một trong 11 đạo sắc phong của đền Đuối được bảo tồn đến thời điểm được Bộ Văn hóa - Thông tin xếp hạng là Di tích lịch sử và thắng cảnh tại Quyết định số 774/QĐ-BT ngày 21/6/1993. Đền Đuối là một di tích lớn, nơi thờ chính Dương Tự Minh, một danh nhân lịch sử tiêu biểu của tỉnh Thái Nguyên, ông có tầm ảnh hưởng cực kỳ sâu xa, rộng lớn trong tâm thức nhân dân ở tỉnh Thái Nguyên, vùng Việt Bắc và một số vùng lân cận.

6. Chuông chùa và đền Đồng Mỗ

Thuộc xóm Soi, phường Túc Duyên, TP. Thái Nguyên. Chuông đồng của chùa thuộc loại lớn được đúc vào thời Minh Mệnh thứ 12 (1831) sau bị thất lạc, nay mới tìm thấy tại chùa Xa La, thành phố Hà Đông. Chuông của đền nhỏ hơn được đúc năm Khải Định thứ 2 (1917) có bài thơ hay: *Nhân chi vi thiện sự/Thiện sự nghĩa đương vi/Kim thạch do năng động/Quý thần kỳ khả khi* (Người ta làm việc thiện/Việc thiện nghĩa diễn ra/Vàng đá còn năng động/Quý thần cũng kính sợ). Bài thơ của Thiền tăng, tên tự là Thanh Lân, chức Thái lão đàn na, trụ trì chùa lúc bấy giờ soạn. Lễ của chùa vào ngày mùng Một và ngày Rằm hàng tháng. Đây là một trong những ngôi chùa cổ ở thành phố Thái Nguyên được nhân dân lưu truyền qua câu phương ngôn: "Khi Mỗ Bach khi Xương Rồng, khi Phù Liên tự, khi Đồng Mỗ am". Đền và chùa có từ đầu thế kỷ XIX thời nhà Nguyễn,

tuy đã được phục hồi, tôn tạo nhiều lần nhưng còn lưu giữ một số hiện vật quý.

7. Bia và sắc phong đền Túc Duyên

Đền Túc Duyên nằm ở khu dân cư thuộc tổ 8, phường Gia Sàng. Đền có từ xưa, thời nhà Lê đã có sắc phong. Trong kháng chiến chống thực dân Pháp bị tiêu thổ, gần đây được xây dựng lại. Đền thờ Công chúa Thiệu Dung, vợ của thủ lĩnh Dương Tự Minh. Tại đền còn lưu giữ được một số hiện vật quý như: 1 bia đá mang tên *Túc Duyên điện hậu bi* (bài ký ghi việc mua hậu điện Túc Duyên) dựng năm Bảo Đại thứ 18 (1943) nội dung ca ngợi cảnh đẹp của di tích và công đức của các chức sắc ở địa phương lúc bấy giờ và 2 sắc phong cho Công chúa Thiệu Dung, 1 sắc của nhà Lê niên hiệu Cảnh Trị thứ 8 (1670), 1 sắc của nhà Nguyễn, niên hiệu Khải Định thứ 9 (1924). Trước cửa đền hiện còn một cây đa cổ thụ tạo nên cảnh đẹp của di tích. Năm 2018, đền đã được UBND tỉnh xếp hạng Di tích lịch sử cấp tỉnh.

8. Bia đá và chuông đồng chùa Sơn Dược, xã Bình Thuận, huyện Đại Từ

Chùa nằm ở xóm Sơn Dược, là ngôi chùa cổ có nhiều cây cổ thụ như thị, đa. Chùa được nhân dân công đức tu bổ, tôn tạo lớn đầu thời Nguyễn (thế kỷ XIX). Chùa có 2 tấm bia đá lớn cao 80cm, rộng 75cm, dày 20cm, bia có tên *Đồng chung bi ký* (Bài ký ghi công đức đúc chuông đồng chùa) mỗi bia đều khắc cả 2 mặt với khoảng 2.000 chữ Hán Nôm, niên đại Minh Mạng năm thứ 10 (1829). Nội dung ghi tên người công đức tôn tạo chùa, đặc biệt số đông là người phụ nữ tham gia công đức. Cùng với năm lập bia là quả chuông đồng nặng gần 200 cân, cao 1,2m, thân chuông khum chia làm 4 ô trên và dưới không khắc chữ, đúc 2 con rồng đầu lưng nhau. Đây là những hiện vật quý hiếm có giá trị của chùa Sơn Dược. Ngoài ra chùa còn có 1 cây hương đá ghi công đức các thiện nam, tín nữ công đức vào chùa, niên đại Minh Mạng năm thứ 19 (1840) và 1 bia đá kích thước cao 70cm, rộng 45cm mang tên *Hậu Phật bi ký*, bia mờ không rõ niên đại. Chùa Sơn Dược là một ngôi chùa cổ có từ lâu đời ở huyện miền núi của tỉnh cần được gìn giữ, bảo tồn và phát huy trong đời sống văn hóa tinh thần của nhân dân. Năm 2009, chùa đã được UBND tỉnh xếp hạng Di tích lịch sử văn hóa cấp tỉnh.

(1) Đại Nam thực lục, tập 3, Chính biên, Đế nhị kỷ - Quyển LXXVI, NXB Giáo dục, H, 2007, trang 219, 227, 230.

BIẾT ĐỦ

Thái Văn



Học sinh lớp 1, trường Tiểu học Gia Sàng (TP Thái Nguyên) hào hứng với những ngày đầu năm học mới (nguồn: giaoducthoidai.vn)

Từ lại trường học sau một mùa hè ở nhà trọn vẹn là hạnh phúc mà học sinh nhiều nơi trên cả nước (trừ những vùng có dịch) vừa trải qua, vào đúng ngày khai giảng năm học mới. Cỗ lễ, đã lâu lắm, học trò mới được trải nghiệm cảm xúc “ngày đầu tiên đi học” mà không cần tập duyệt trước nửa tháng trời như những năm học trước. Thậm chí, cho đến tối ngày 5/9/2021, phụ huynh học sinh nhiều nơi mới chính thức nhận thông tin về việc quay lại học trực tiếp trong điều kiện đảm bảo an toàn chống dịch. Mạng xã hội là nơi hiển hiện rõ rệt nhất niềm hân hoan của những đứa trẻ được “tháo cũi sổ lồng” và bố mẹ chúng sau mấy tháng “căng mắt” vì phải học qua màn hình máy tính. Nhưng, những tuần đầu tiên của năm học mới cũng đi qua với thật nhiều chật vật. Thông báo đến bất ngờ, khiến nhiều cha mẹ phải toát mồ hôi hột mới kịp trở tay vì chưa kịp sắm sửa đầy đủ quần áo, đồ dùng cho năm học mới. Ngày Chủ nhật (5/9/2021) dạo một vòng quanh thành phố Thái Nguyên, sẽ thấy cánh tắc nấp, chen chân ở các cửa hàng. Không khí rộn ràng hơn chiều 30 Tết. Những ngày đầu đi học, kế hoạch cứ thay đổi liên miên: từ khung giờ đón đưa, thời khóa biểu, lịch học sáng - chiều, mẫu kê thông tin, quy định bình nước, khẩu trang và mũn vãn thứ khác. Nhiệm vụ của phụ huynh học sinh trong mấy ngày “nóng” đó là phải thường xuyên cập nhật zalo để có những điều chỉnh hợp lý bởi chuyện con em mình nay học sáng, mai học

chiều; nay đón ở cổng A, chiều đón ở cổng B; nay học cả ngày, mai chỉ học nửa buổi... xảy ra khá thường xuyên. Không thể nói những kế hoạch “bất ngờ” ấy không làm khó phụ huynh và gây bị động cho học sinh, tuy nhiên, phần đa mọi người đều thông cảm và chấp hành, bởi trong tình thế này, được đi học đã là điều may mắn. Hơn thế nữa, chúng ta cũng hiểu rằng, việc thay đổi kế hoạch đưa đón con em một chút, việc bỏ thời gian cập nhật zalo lớp học một chút... không vất vả gì so với những người chịu trách nhiệm quản lý, tổ chức hay giáo viên trực tiếp giảng dạy. Những tất bật ấy cũng là niềm mơ ước của bao gia đình Miền Nam và Thủ đô Hà Nội suốt mấy tháng nay vẫn phải tránh dịch trong nhà, thậm chí cả một mùa hè chưa từng đặt chân xuống đất. Ấy là một ví dụ về sự “biết đủ” trong suy nghĩ và ứng xử trước tình huống “chưa thể bình thường”.

Không lâu sau ngày khai giảng, tối 8/9/2021, VTV1 phát sóng chương trình VTV đặc biệt mang tên “Ranh giới”. Ngay từ những phút lên sóng đầu tiên, bộ phim tài liệu không lời bình ấy đã đem đến những xúc cảm mạnh mẽ gắn với thông điệp về ranh giới mong manh giữa sự sống và cái chết, những đau đớn tột cùng về thể xác và tinh thần của thai phụ F0 hay nỗ lực không ngừng nghỉ của đội ngũ y bác sĩ trong hành trình cứu sống ít nhất là hai sinh mạng trong một trường hợp F0. Nhiều ngày sau, những khoảnh khắc ấn tượng của bộ phim vẫn tiếp tục gây ám ảnh và được chia sẻ

mạnh mẽ, mặc dù, hai năm nay, tất cả những thông điệp mà tác phẩm mang đến đều đã được nói đến, bằng rất nhiều, rất nhiều cách khác nhau. Bên cạnh sự đón nhận đầy thốn thức của khán giả, “Ranh giới” cũng nhận về không ít chỉ trích vì vi phạm quyền riêng tư (khi không làm mờ hình ảnh bệnh nhân trong những khoảnh khắc đau đớn), không phản ánh đủ hiện thực (khi trên thực tế, không phải bệnh nhân nào cũng được chăm sóc y tế đầy đủ đến vậy), không chọn được mẫu điển hình (bệnh viện Hùng Vương là bệnh viện tư nhân chất lượng cao, các thai phụ mắc COVID-19 ở đây chưa rơi vào bi kịch thảm thương nhất), thậm chí là dàn dựng - điều mà đạo diễn Tạ Quỳnh Tư đã lên tiếng phủ định: “Cường độ lao động của bác sĩ, sự cầu cứu của bệnh nhân, sự giành giật lại hơi thở làm sao có thể dàn dựng?... Mọi khen chê đều có cơ sở của nó, và thật khó để phân định ai đúng ai sai. Nhưng có những khán giả đã biết đủ khi nhận định rằng: “Hiện thực có thể còn khắc nghiệt hơn ‘Ranh giới’ nhưng lát cắt đó cũng đủ tác động mạnh mẽ tới người xem”, “Bộ phim có thể chưa hoàn hảo song đủ để đem đến những xúc cảm tích cực về sự sống, về lòng biết ơn, sự đồng cảm”. Giữa cơn bão khen chê, đạo diễn và những người thực hiện dường như cũng “biết đủ” khi họ bình tĩnh đón nhận dư luận và nhấn mạnh giá trị lớn nhất của bộ phim đối với họ chính là những trải nghiệm: “Tôi có động lực, có niềm tin ở đội ngũ y tế, có nhiều suy nghĩ mới về cuộc sống”.

Cỗ lễ, chưa bao giờ hai tiếng “từ thiện” đầy nhân văn lại trở nên nhạy cảm như trong thời gian gần đây. Những hoài nghi về sự minh bạch trong các cuộc kêu gọi quyên góp ủng hộ khiến cộng đồng dấy sóng với đầy đủ các cung bậc cảm xúc: thất vọng, bức xúc, phẫn nộ, thương cảm, thích thú, hả hê... Dư luận vẫn đang chờ đợi kết quả điều tra chính thức của các cơ quan chức năng, nhưng bài học về sự “biết đủ” đã hiển hiện rất rõ. Trước sự hấp dẫn của đồng tiền, nếu không “biết đủ”, ý định từ thiện ban đầu có thể bị cảm dỗ bởi lòng tham và trở thành tội ác. Ở một phương diện khác, phản ứng đám đông nếu không “biết đủ” để dừng lại đúng chỗ có thể dẫn đến hậu quả lâu dài. Khi ý niệm “từ thiện” bị dính chặt với những “trục lợi”, “lừa đảo”, “sao kê”, bị đem ra giễu nhại trên mọi diễn đàn thì một ngày rất gần, sẽ không ai tin vào các tổ chức từ thiện, không ai dám đứng ra kêu gọi những tấm lòng hảo tâm. Và rồi, người chịu tổn thương nhất sẽ là những hoàn cảnh khó khăn thực sự, và là bất cứ ai không biết trước, bởi cuộc đời vẫn mãi xoay vần.

“Tri túc chi túc, hằng túc hĩ” - biết thế nào là đủ thì sẽ vĩnh viễn không thiếu gì. Lời dạy của Lão Tử vẫn được người đời coi như một đạo lý khiêm nhường và sáng suốt trên hành trình xây dựng hạnh phúc. Biết đủ không chỉ giúp chúng ta hài lòng với những điều mình đang có mà còn độ lượng với những thứ “không thể đầy đủ” của người khác. Những tàn bạo về ba chữ đủ đường như không liên quan trên đây là một minh chứng cho điều đó*

(Bài viết sử dụng tư liệu phỏng vấn của tác giả Nguyễn Khánh, đăng trên báo Tiền Phong, ngày 10/9/2021).



THỂ LỆ Cuộc thi viết “Tôi và Thái Nguyên”



Một góc đảo tròn trung tâm thành phố Thái Nguyên năm 1988.
Ảnh: Triệu Doanh

1. Mục đích, ý nghĩa

Cuộc thi viết nằm trong chuỗi hoạt động nhân kỷ niệm 190 năm thành lập tỉnh Thái Nguyên (4/11/1831 - 4/11/2021) nhằm khơi gợi những câu chuyện cảm xúc, những miền kí ức của những con người gắn bó với Thái Nguyên; mở ra cơ hội để mọi người được thể hiện suy nghĩ, tình cảm dành cho nơi “chôn nhau cắt rốn”, nơi từng có một phần kỷ niệm đẹp để trong cuộc đời, nơi có những con người mà mình yêu quý và trân trọng.

2. Qui định về Cuộc thi

2.1. Đối tượng dự thi

- Công dân Việt Nam đang sinh sống tại Việt Nam và nước ngoài. Người nước ngoài đang sinh sống trên lãnh thổ Việt Nam.

- Thành viên Ban giám khảo, Ban tổ chức không được tham gia.

2.2. Thể loại, số lượng, thời hạn gửi bài dự thi

- Thể loại: văn xuôi tự do.
- Số lượng: mỗi tác giả chỉ được gửi 01 bài dự thi.
- Thời gian nhận bài: từ ngày phát động cuộc thi đến ngày 20/10/2021.

2.3. Nội dung

- Thể hiện những cảm xúc, kỷ niệm, ký ức... của người viết về Thái Nguyên, từ nếp sinh hoạt, tính cách của người dân nơi đây đến những dấu ấn, đặc trưng của tỉnh ở các lĩnh vực kinh tế, xã hội, văn hóa, lịch sử, cảnh quan, kiến trúc, di sản,...

- Những khoảnh khắc lay động trong nhịp sống hằng ngày khiến tác giả thấy yêu hơn nơi mình đang sinh sống, học tập, làm việc.

- Phản ánh ước muốn của người viết trong việc góp phần xây dựng Thái Nguyên ngày càng văn minh, nghĩa tình, phát triển.

2.4. Qui cách về tác phẩm dự thi

- Tác phẩm dự thi dài không quá 1.500 chữ, được đánh máy hoặc viết tay, sử dụng ngôn ngữ tiếng Việt, khuyến khích đính kèm hình ảnh minh họa (tối đa 03 ảnh).

- Tác phẩm dự thi phải là những sáng tác mới, chưa được sử dụng, chưa được công bố trên bất kỳ phương tiện thông tin đại chúng hoặc ấn phẩm nào, chưa đưa lên các website, blog, các trang mạng xã hội như Facebook, Twitter... của các tổ

chức, cá nhân. Các tác phẩm dự thi không được in vào tập sách riêng của tác giả và các tuyển tập chung cho đến khi kết thúc cuộc thi.

- Sử dụng ngôn ngữ trong sáng, phù hợp với thuần phong, mỹ tục, không vi phạm pháp luật Việt Nam.

- Bài viết có thể đánh máy hoặc chép tay rõ ràng trên khổ giấy A4.

- Tác phẩm gửi về phải ghi rõ ở cuối bài dự thi các thông tin: họ tên tác giả, giới tính, bút danh (nếu có), địa chỉ liên hệ hoặc email, số điện thoại, số tài khoản (để nhận nhuận bút nếu bài viết được đăng trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên điện tử).

- Ban tổ chức không chịu trách nhiệm trong những vấn đề sau:

- + Những tranh chấp bản quyền tác giả có liên quan. Bài đoạt giải nếu vi phạm bản quyền tác giả hoặc các nội dung có liên quan theo quy định của pháp luật sẽ bị thu hồi giải thưởng và tiền thưởng.
- + Bài dự thi bị thất lạc trong quá trình gửi đến Ban tổ chức.

- + Người dự thi cung cấp sai thông tin cá nhân, dẫn đến việc không liên lạc được.

2.5. Cách thức gửi bài dự thi

Người viết có thể chọn 1 trong 3 cách dưới đây để gửi bài dự thi.

***Gửi bài trực tiếp hoặc qua đường bưu điện:**

Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên, đường Nhị Quý, phường Trưng Vương, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Bên ngoài phong bì dự thi ghi rõ: **Bài dự thi Tôi và Thái Nguyên**

Gửi bài qua Email

- Địa chỉ hộp thư: cuocthivntn@gmail.com

- Tiêu đề mail ghi rõ các thông tin theo mẫu:

Họ tên, Tên bài viết, SĐT

***Gửi bài trên mạng xã hội Facebook**

- Tác giả đăng bài (ở chế độ chờ) trên Group **Diễn đàn VHNT Thái Nguyên** do Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên quản lý. Những tác phẩm không được duyệt đăng lên Group mặc nhiên đã bị loại và không đi liên trách nhiệm phản hồi, giải thích của Ban tổ chức.

- Bài đăng phải gắn hashtag:

Văn nghệ Thái Nguyên; tạp chí văn nghệ; VNTN; Tôi và TN

- Tất cả các thông tin cá nhân (theo yêu cầu trong mục 2.4) tác giả phải gửi tin nhắn cho quản trị Group (**nick facebook: Hạnh Quyên**) khi bài được phê duyệt đăng tải.

3. Ban giám khảo: Là các nhà văn, nhà báo có uy tín ở trung ương và địa phương, hiểu biết sâu sắc về Thái Nguyên xưa và nay.

4. Giải thưởng

4.1. Tiêu chí xét giải

***Vòng sơ khảo** (những bài viết được chọn đăng trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên điện tử)

- Tác phẩm dự thi có nội dung và quy cách đúng theo yêu cầu của Ban tổ chức.

- Tác phẩm dự thi có đầy đủ thông tin người tham dự theo quy định của Ban tổ chức.

*Vòng chung khảo

Ban tổ chức tổng hợp điểm từ các thành viên Ban giám khảo và công bố các giải thưởng căn cứ kết quả chấm thi, lấy từ cao xuống thấp. Quyết định của Ban tổ chức là quyết định cuối cùng.

4.2. Cơ cấu giải thưởng

- Dự kiến:

***Giải chính thức:**

+ 01 Giải Nhất, trị giá 4 triệu đồng.

+ 02 Giải Nhì, trị giá mỗi giải 3 triệu đồng.

+ 03 Giải Ba, trị giá mỗi giải 2 triệu đồng.

+ 05 Giải Tư, trị giá mỗi giải 1 triệu đồng.

Giải thưởng gồm tiền mặt và voucher tặng sách của hệ thống Nhà sách Tiền Phong trên toàn quốc.

***Giải thưởng Bài dự thi được yêu thích nhất:** Bài dự thi có số lượt xem cao nhất trên Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên điện tử.

- Thời gian công bố kết quả: dự kiến 2/11/2021.

- Nếu cần biết thêm thông tin, vui lòng liên hệ:

+ Chị Lương Hạnh: 098035828

+ Anh Triệu Thắng: 0964991175

Ban tổ chức cuộc thi mong nhận được sự tham gia tích cực từ hội viên các Hội VHNT, thành viên các Câu lạc bộ VHNT trên địa bàn và các mạng xã hội; sự hưởng ứng nhiệt tình từ những người quê Thái Nguyên đang sinh sống và làm việc ở trong nước và nước ngoài, từ những người đã từng yêu mến, gắn bó hoặc có kỷ niệm sâu sắc với đất và người Thái Nguyên để Cuộc thi viết “Tôi và Thái Nguyên” đạt được những giá trị nhân văn đẹp để mà nó hướng tới.

Trân trọng!*

BAN TỔ CHỨC CUỘC THI

Trại sáng tác online - n

Thanh Tâm

Một trải nghiệm mới mẻ và hữu ích

Một mùa trại mới lại về. Nhưng khác với những mùa trại trước, theo về cùng với đó là những băn khoăn lo lắng khi tình hình dịch bệnh vẫn chưa có dấu hiệu dừng lại. Liệu trại có tổ chức được không? Nên tổ chức bằng hình thức nào? Chương trình cụ thể ra sao?... Các phương án được đưa ra bàn bạc. Sau tất cả, với quyết tâm "sống chung an toàn cùng đại dịch" nên Ban tổ chức đã không hủy hay hoãn trại, mà quyết định tổ chức "Trại online". Phương thức tối ưu ấy đã thu hút được một số lượng đông đảo người tham dự - với 50 trại viên, trong đó có 43 bạn thanh thiếu nhi (từ 10 đến 17 tuổi) và 7 tác giả người lớn yêu thích sáng tác về văn học thiếu nhi.

Một kế hoạch tổ chức Trại online nhanh chóng được xây dựng. Vì mọi hoạt động, sinh hoạt, trao đổi của Trại đều diễn ra trực tuyến (qua ứng dụng Google Meet) nên khâu kỹ thuật - công nghệ rất được chú trọng. Để đảm bảo tốt nhất trong khả năng có thể các điều kiện về trang thiết bị, máy móc, chất lượng truyền dẫn hình ảnh, âm thanh và những vấn đề liên quan, nhóm thực hiện chương trình đã bàn bạc kỹ lưỡng các phương án và tổ chức chạy thử chương trình. Một số việc quan trọng khác là kết nối và gửi bản thảo của trại viên đến giảng viên nhằm giúp giảng viên có những căn cứ ban đầu chuẩn bị bài giảng hiệu quả; điều hành, quản trị, thông tin tại group của Trại; chuẩn bị chu đáo công tác phục vụ - hậu cần... Vậy là chỉ sau ít ngày, một Trại sáng tác đã nhanh chóng được kết nối, gồm các giảng viên do những nhà văn ở Hà Nội, Sài Gòn đảm nhiệm và các trại viên ở Thái Nguyên (trong đó có 2 điểm cầu lớn là Trường THCS Hoàng Ngân - huyện Định Hóa, với 20 trại viên và trụ sở Hội VHNT tỉnh Thái Nguyên, với các đại biểu và toàn thể cơ quan Hội). Tất cả đã sẵn sàng "lên sóng", sẵn sàng trải nghiệm mùa trại online đầu tiên.

Với hoạt động chính là học tập, trao đổi những vấn đề về văn chương, các trại viên đã trải qua hai ngày thực sự bổ ích khi được gặp gỡ, trò chuyện với các nhà văn nhiệt huyết, uy tín, giàu kinh nghiệm sáng tác. Đó là nhà văn Lê Phương Liên, nhà văn Phong Điệp, Tiến sĩ Giáo dục học Nguyễn Thụy Anh và nhà văn Văn Thành Lê.

Thông qua trực 3 câu hỏi chính (Văn học có ích lợi gì cho cuộc sống con người? Vì sao bạn viết văn? Bạn mong muốn một cuộc sống như thế nào cho bản thân?), với tinh thần tương tác, thảo luận cởi mở cùng phong cách truyền giảng khoa học, gần gũi, nhà văn Lê Phương Liên (nguyên Trưởng ban Văn học thiếu nhi, Hội Nhà văn Việt Nam) đã mang đến những kiến thức nền tảng và rất bổ ích về văn chương nói chung và văn học thiếu nhi nói riêng. Nhà văn Phong Điệp - chủ nhân của gần 30 đầu sách, trong đó có rất nhiều tác phẩm dành cho thiếu nhi được đọc giả yêu mến cũng đã có những chia sẻ rất sâu sắc, trong đó tập trung về một số kỹ năng quan trọng của công việc thực hành sáng tác.

Trong những tháng ngày đặc biệt này, khi mỗi quan tâm về văn chương nghệ thuật dường như đang tạm phải nhường chỗ cho nỗi lo toan lớn nhất là dịch bệnh thì Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên vẫn nỗ lực thích nghi với thực tế, cần mẫn chăm lo những cây bút trẻ theo cách của riêng mình. Trại sáng tác văn học thanh thiếu nhi năm 2021 với phương thức online, diễn ra từ 16/8 - 1/9 vừa qua là một hoạt động như thế.



Điểm cầu trực tuyến tại Hội VHNT tỉnh. Ảnh: Đào Tuấn, Anh Tú

Đó là cách vượt qua những khó khăn khi bắt đầu viết, cách tạo ra sự khác biệt cho tác phẩm, hay việc rèn luyện thói quen quan sát - một kỹ năng rất quan trọng đối với người viết... Cuộc trao đổi đã gợi nên nhiều cảm hứng cho các tác giả trong việc sáng tác cũng như việc làm mới tư duy của mình.

Trại sáng tác tiếp tục được truyền cảm hứng và trang bị những tri thức, những trải nghiệm thực hành sáng tạo đầy thú vị, với sự trao đổi từ Tiến sĩ Giáo dục học Nguyễn Thụy Anh và nhà văn Văn Thành Lê. Qua đây các bạn trẻ đã có những hiểu biết sâu sắc hơn về 3 công việc quan trọng của nhà văn là "đi, đọc, viết"; đồng thời học được cách tạo nên những câu chuyện mới mẻ của riêng mình qua thói quen đặt câu hỏi trước những gì diễn ra xung quanh, cũng như tự tin đưa ra chính kiến và sự lựa chọn của mình.

Một nội dung hữu ích khác là những gợi mở về kỹ năng đọc sách. Với kinh nghiệm của một người luôn bền bỉ lan tỏa văn hóa đọc đến các bạn trẻ và

một người đang làm việc ở Nhà xuất bản Kim Đồng, Tiến sĩ Nguyễn Thụy Anh và nhà văn Văn Thành Lê đã có những chia sẻ rất cụ thể, từ cách lưu giữ khoa học những điều hay mình đọc được thông qua "sổ đọc sách", đến việc giới thiệu các cuốn sách hay ở nhiều thể loại, đặc biệt là những tác phẩm về văn học thiếu nhi nổi tiếng cả trong và ngoài nước. Phần chia sẻ đã thực sự khơi dậy tình yêu với sách và việc đọc sách ở các trại viên. "Em vốn không thích đọc sách, vậy làm thế nào để em có thể hứng thú với sách và nên bắt đầu việc đọc sách như thế nào?", một trại viên chân thành bày tỏ. Và giảng viên cũng đã ân cần: "Khi đặt câu hỏi này tức là em đã quan tâm đến việc đọc sách, ý thức được sự quan trọng của nó và có mong muốn thay đổi. Hãy bắt đầu từ những cuốn sách thuộc lĩnh vực mà em thấy cần thiết, yêu thích và hứng thú".

hững nỗi kết ngọt ngào

Không khí các buổi học còn trở nên sôi nổi hơn với phần tương tác giữa giảng viên và trại viên về những vấn đề sáng tác các em quan tâm hay đang gặp vướng mắc, khó khăn.

Như vậy, với sự tận tình, lịch duyệt của mình, các giảng viên đã mang đến cho Trại sáng tác những tri thức quý giá, phong phú, giúp những người tham dự được làm đầy sâu hơn vốn hiểu biết và các kỹ năng văn chương.

Những tín hiệu vui

Kết thúc thời gian học tập, trại viên được thực hành sáng tác và gửi sản phẩm để các giảng viên nhận xét, góp ý.

Đã có hơn 100 sáng tác được gửi về, ở cả 2 thể loại là thơ và văn xuôi. Những bản thảo đầu tay này đã được các giảng viên đón nhận đầy nâng niu và phát hiện ra không ít trong số đó những tín hiệu rất đáng khích lệ. Đó có thể là một góc nhìn, một ý tưởng, một thông điệp, một chi tiết thú vị... tuy chưa nhiều nhưng đã làm nên điểm sáng lấp lánh cho tác phẩm. Đáng mừng hơn, Trại đã có những cây bút trẻ đầy triển vọng, thể hiện rõ năng khiếu văn chương, như bạn Trần Vũ Ngọc Văn, Hoàng Bảo Ngọc, Thiến An (Trường THPT Chuyên Thái Nguyên), Nguyễn Minh Phương (Trường THPT Gang Thép), Nguyễn Quý Nhi (Trường THPT Định Hóa)... Những thành quả sáng tác tốt nhất của Trại đã được Tạp chí Văn nghệ Thái Nguyên giới thiệu tại số báo này, như một sự lan tỏa những niềm vui trái ngọt đầu mùa tới bạn đọc yêu văn chương.

Với mong muốn cùng các trại viên khơi dậy tình yêu với sách và việc đọc sách, Ban tổ chức đã chu đáo chuẩn bị những món quà kỷ niệm tặng các trại viên. Đó là những



Một điểm cầu trực tuyến tham gia Trại sáng tác (huyện Định Hóa). Ảnh: Đoàn Long

quyển sổ và chiếc bút xinh xắn, giúp lưu những câu văn hay như cách Tiến sĩ Nguyễn Thụy Anh gợi ý. Đó còn là những bộ sách văn học thiếu nhi, với các tác phẩm nổi tiếng của Việt Nam và thế giới - tặng thưởng cho 10 cây bút trẻ tiêu biểu tại mùa trại này. Qua những món quà ý nghĩa, Ban tổ chức mong muốn được tiếp thêm tình yêu văn chương đến các bạn cùng lời chúc hãy tự tin và bền bỉ trên hành trình phía trước của mình.

"Em cảm thấy rất vui và may mắn khi được tham gia trại viết này. Tất cả những kiến thức em học hỏi được không hề có trong sách giáo khoa mà em đã học. Với em những hiểu biết đó vô cùng bổ ích, giúp em hoàn toàn có cái nhìn khác về con người, sự vật và thế giới xung quanh. Kiến thức ấy còn giúp em cảm nhận, tiếp thu và học tốt hơn ở môn Ngữ văn ở nhà trường". Đó là những cảm nhận của em Phạm Ánh Mai, Trường THCS Hoàng Ngân, Định Hóa.

Sự thay đổi tích cực còn đến với các trại viên lớn tuổi. Dường như các cô chú đã quan sát, rung cảm với cuộc sống bằng con mắt và tâm hồn trẻ thơ hơn nên các sáng tác mới cho thiếu nhi đã gần gũi hơn rất nhiều. Chia sẻ về những ngày dự Trại, nhà văn Ngọc Thị Lan Thái, hội viên Hội VHNT tỉnh Thái Nguyên - một trong số những trại viên như vậy xúc động: "Hội VHNT tỉnh đã tạo điều kiện cho chúng tôi được tiếp xúc với công nghệ, với các nhà văn, nhà thơ tên tuổi rất đáng yêu và đáng trân trọng, với những tiết học bổ ích và lý thú. Được tiếp xúc với các học viên là những "nhà văn, nhà thơ" tương lai trong trắng, sáng tạo và trí tuệ. Tôi xin trân trọng cảm ơn". Mong rằng Trại viết sẽ mang đến những cảm hứng mới để các nhà văn trong tỉnh tiếp tục quan tâm đến mảng đề tài về văn học thanh thiếu nhi vốn còn nhiều bỏ ngỏ này.

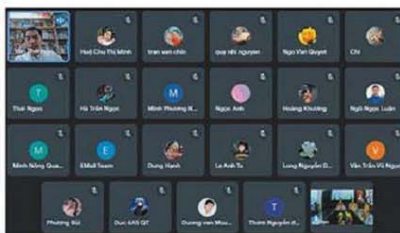
Không chỉ gây ấn tượng với các trại viên, Trại sáng tác còn nhận được những tình cảm yêu mến

của các giảng viên. "Được đọc bản thảo để cảm nhận, chia sẻ, trao đổi về văn chương với các trại viên, được giao lưu với các bạn trẻ từ vùng đất ATK cách mạng qua một trại viết hiện đại, ý nghĩa, tôi thực sự thấy xúc động. Hy vọng rằng các bạn sẽ bằng tất cả tâm huyết, khả năng của mình để nối tiếp dòng chảy của văn học thiếu nhi" - nhà văn Lê Phương Liên bày tỏ.

Với sự tận tâm ủng hộ của các giảng viên, sự tham gia tích cực của các trại viên, cùng sự tâm huyết, nỗ lực vượt qua trở ngại, bất kíp xu thế của Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên, tất cả đã cùng nhau hóa giải những băn khoăn ban đầu, biến khó khăn thành niềm vui, làm nên một mùa trại với biết bao cảm xúc ngọt ngào. Và có lẽ, điều ngọt ngào nhất chính là việc nuôi dưỡng tình yêu với văn chương, với con người, như gửi gắm của nhà thơ Nguyễn Thúy Quỳnh, Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Thái Nguyên tại buổi tổng kết Trại:

"Một hành trình đã mở ra rồi. Không quan trọng là thành công đến đâu, quan trọng là chúng ta tin rằng mình làm được. Và quan trọng là chúng ta đã chọn chữ nghĩa để gửi tâm hồn mình, gửi tình yêu của mình vào cuộc sống. Mong rằng tình yêu ấy sẽ mãi lan tỏa, sẽ làm chúng ta sống tốt hơn, làm cho thế giới này tốt hơn."

Hy vọng lời nhắn gửi đầy yêu thương của nhà thơ Nguyễn Thúy Quỳnh, cùng với những điều đã có được từ Trại sáng tác năm nay sẽ là một trong những hành trang quý giá trên con đường chinh phục chặng đường văn chương phía trước của mỗi chúng ta. Xin chúc cho những người viết yêu thích sáng tác văn học thiếu nhi sẽ có thêm thật nhiều năng lượng tươi mới để cùng trở lại với chúng tôi vào những mùa trại sau!



Trại sáng tác năm nay thu hút gần 50 trại viên là các bạn thanh thiếu nhi Thái Nguyên (độ tuổi từ 10-18) có năng khiếu và đam mê sáng tác văn chương, và một số nhà văn, nhà thơ, tác giả trên địa bàn tỉnh viết về thanh thiếu nhi. Ảnh: Anh Tú

Trời thật khéo xanh, nắng cũng khéo vàng!
Đi dưới những tán cây mà ngẩng cổ lên
cao, sẽ chẳng ai tiếc gì một lời khen tấm
tắt trước khung cảnh quá đỗi dịu dàng ấy. Trên đầu
có một tấm khăn khổng lồ màu xanh lơ điểm xuyết
nhiều khoảng trắng loang lổ. Đó là bầu trời độ tháng
Tư. Dưới chân có những hạt ngọc li ti màu vàng óng
nhảy múa trên mấy khóm cỏ non. Đó là tia nắng độ
tháng Tư. Bên tai có mấy bản hòa ca tí tách ngọt
ngào của một gia đình chim gõ kiến. Đó là âm thanh
độ tháng Tư...

Tháng Tư - giao mùa - xuân chớm sang cả hạ, đất
rừng thay áo, núi sông đổi vẻ. Vương quốc Nhiệt Đới
- ngôi nhà chung của rất nhiều loài động thực vật,
cũng mang một dáng vẻ lung linh hết như bước ra từ
trong truyện cổ tích. Có một gia đình Gõ Kiến nọ
định cư trên thân cây sồi già đã quá mùa kết trái,
trong nhà họ có mẹ và ba cậu con trai. Mẹ Gõ Kiến
với chiếc đuôi gai nhọn, luôn chăm chỉ dệt áo mới
cho muông thú trong rừng. Ba cậu con trai chỉ vừa
mới biết bay, vẫn còn bé tạo nhưng trông sắc sảo lắm.
Gõ Kiến Xanh có chiếc áo màu nâu chuối, Gõ Kiến
Nâu khoác bộ đồ giống hổ mun, Gõ Kiến Vàng trông
như quả xoài chín. Chúng đã lớn lên cùng những cái
tên trùng với màu lông của mình.

Năm ấy, sau đợt rét nằng bân quăng một, hai
tuần, thiên nhiên ngả mình từ hồng cam qua vàng
rực, gió nóng nghiêng mình chờ mùa hạ ghé qua
chơi. Và mùa hạ đã nhận lời, để được nhìn ngắm
thiếu nhi nô đùa rả rích, để được lắng nghe trẻ em ca
hát rộn ràng. Muông thú trong rừng cũng giống như
mùa hạ vậy, cũng chỉ mong muốn tổ điểm cho những
ngày tháng tuổi thơ của con người thêm rực rỡ,
dáng nhớ hơn. Bởi vậy mà tất cả đã tập trung lại,
cùng nhau họp bàn tổ chức một cuộc thi sáng tác,
chế tạo đồ chơi dành cho trẻ em, gửi đi vào ngày Tết
Thiếu nhi mừng Một tháng Sáu. Ai nấy trong vương
quốc cũng đều hào hứng vô cùng.

Cho dù tuổi đã cao và lông vũ sắp rụng gần hết,
ông Sơn Ca và bác Bồ Câu luôn yêu thích công việc
truyền thông cho chương trình. Bác Bồ Câu miệt mài
gửi thư đến từng hộ gia đình một, còn ông Sơn Ca lại
nhảy tót lên trên mái tóc màu xanh lục của chàng
lăng từ Bàng Lăng mà đồng đặc kêu vang trời:

*- Lú lo lú lo
Có thông báo mới
Ngáy vui thấy hội
Mời khắp toàn dân
Lú lo lú lo...*

Tiếng hát trong veo của ông Sơn Ca và bức thư
ấm áp mà bác Bồ Câu gửi chẳng mấy chốc đã lan
truyền khắp vương quốc, trong đó có cả Gõ Kiến
Vàng, Gõ Kiến Nâu và Gõ Kiến Xanh. Với ham thích
được trải nghiệm nhiều công việc mới mẻ, ba cậu Gõ
Kiến hào hứng đăng ký tham gia lễ hội ngay lập tức.
Thế nhưng tối hôm ấy về lại tổ, thu cánh nằm trên
chiếc giường rom êm êm, ba cậu dù có lăn lộn suy
nghĩ thế nào cũng chẳng ai có ý tưởng sáng tạo.
Không gian lúc ấy quá đỗi yên ắng, một chiếc lá vàng
lác lác theo gió đêm tường chừng như cũng có thể
phát ra tiếng động. Phải đợi rất lâu sau mới có một
tiếng chiêm chiếp cất lên:

- Hay ngày mai mình sang nhà của già làng Gấu
Nâu để học hỏi một chút kinh nghiệm? - Gõ Kiến
Vàng lí nhí.

Hơn hờ như vừa bắt được một con sâu béo, cả Gõ

Kiến Nâu và Gõ Kiến Xanh đều đồng thanh, vừa nói
vừa nháy mắt:

- Được đấy, được đấy. Ý kiến này hay quá, thế mà
chẳng nghĩ ra từ đầu.

- Già làng Gấu Nâu trước đây là một kiến trúc sư
rất giỏi, chắc chắn sẽ giúp được chúng mình - Gõ
Kiến Xanh nói thêm.

Gõ Kiến Vàng thấy mình được ủng hộ, đâm ra háo
hức lắm, cậu ta ríu rít:

- Vậy sớm mai chúng mình đi luôn, đi luôn nha.

Hai cậu Gõ Kiến còn lại gật đầu lia lịa, coi bộ rất
đồng tình.

Nói được, làm được, khi giọt nắng đầu tiên chỉ
vừa mới đậu trên đỉnh đồi cao nhất, ba cậu Gõ Kiến
đã lên đường, tíc tíc bay đến chỗ ở của Gấu Nâu. Có
lẽ bởi quá sốt sắng nên khi chỉ vừa nhìn thấy lão mà
chưa kịp chào hỏi, tất cả các cậu đều tranh nhau
phản hồi:

- Già làng ơi, già làng ơi, chúng con muốn nhờ lão
giúp, nhờ lão giúp!

Gấu Nâu đang bình thần tưới hoa, bỗng nhiên
giật nảy mình vì thấy Gõ Kiến từ đầu kéo tới quẩn
quýt bên mấy khóm hồng, hỏi han không ngớt. Để
trấn tĩnh các con, Gấu Nâu nhẹ nhàng đáp lại:

- Các con bình tĩnh nào, bình tĩnh... Vào nhà rồi
chúng ta sẽ nói chuyện với nhau nhé.

Nói rồi, già làng đưa Gõ Kiến Vàng, Gõ Kiến Xanh
và Gõ Kiến Nâu vào trong, sắp xếp cho ba cậu ngồi
trên tấm khăn lụa êm ái ở chỗ ghế dài, xong xuôi mới
cất giọng hỏi:

- Các con đến đây tìm lão có là chuyện gì khó
khăn cần giúp đỡ phải không?

Ba cậu Gõ Kiến lại tranh nhau trình bày, chẳng ai
chịu nhường ai, tiếng hét to đến vang óc. Thế nhưng
đối lập hoàn toàn với sự nóng ruột của ba cậu, già
làng Gấu Nâu bình thần uống trà, mặc cho tiếng
động đang đông thành cả tảng bên tai. Sau khi ba cậu
Gõ Kiến kêu đến mỏi mồm, mệt phờ, thì Gấu Nâu mới
từ từ đáp:

- Các con biết không, từ này đến giờ chẳng có từ
nào lọt vào tai già làng cả, bởi mỗi người kể một nẻo,
nhưng lại nói cùng lúc, làm già làng thực sự chẳng
biết phải lắng nghe ai, hoặc cho dù có lắng nghe chỉ
một người thì cũng bị rất nhiều tạp âm chi phối. Ba
con đều đã nói đến khổ cả cổ họng, thế nhưng lão
còn chưa hiểu điều mà các con cần giúp đỡ là gì, thế
thì phải chẳng những tiếng hét véo von của các con
đã bị lãng phí?

Thế rồi, Gấu Nâu lặng lẽ rót cho ba cậu Gõ Kiến
một cốc nước, bảo các cậu uống xong thì từng người
một trình bày. Sau đó, Gõ Kiến Vàng mới trình trọng
đứng lên, lễ phép đáp lại lời già làng, kể cho lão nghe
về lễ hội của vương quốc Nhiệt Đới và khúc mắc của
mình cũng như của Gõ Kiến Nâu, Gõ Kiến Xanh.

- À, thì ra các con không biết cách để chế tạo món
đồ chơi hoàn chỉnh - Gấu Nâu mỉm cười chan hòa.

Lão nhấp môi thêm một ngụm trà rồi mới vui vẻ
nói tiếp:

- Vấn đề này lão có thể giúp các con, nhưng các
con phải thực sự lắng nghe và làm theo những lời già
làng nói mới có thể thành công đấy nhé.

Ba cậu Gõ Kiến mừng rỡ khốn tả, đứng phắt dậy,
đồng thanh hô to: "Đồng ý, đồng ý" rồi bay tới ríu rít
ôm lấy già làng.

Sáng hôm sau, theo lời Gấu Nâu, Gõ Kiến tập



Minh họa: Nông Thị Thu Cúc (14 tuổi)

trung dưới gốc cây sim để nghe già làng chỉ
dạy. Ba cậu ngồi thành vòng tròn xung
quanh già làng, hai chân co lại, cánh khép
sát vào thân, đầu ngẩng cao và đôi mắt ánh
lên một khát khao hiểu biết lấp lánh. Gấu
Nâu đưa cho mỗi cậu một bản phác thảo
món đồ chơi vô cùng tỉ mỉ, dặn các cậu xem
thật kỹ rồi trả lại cho lão. Gõ Kiến Vàng, Gõ
Kiến Nâu và Gõ Kiến Xanh cùng nghe theo,
chăm chú nhìn vào mỗi tấm hình thật lâu,
 gương mặt lộ rõ vẻ suy tư. Xong xuôi, già
làng lấy lại ba bản thiết kế và bắt đầu giảng
giải kỹ lưỡng cách chế tạo món đồ sao cho
hoàn chỉnh nhất:

- Công việc này không hề dễ làm, các con
phải luôn tập trung lắng nghe lão hướng
dẫn, kẻo làm sai các bước.

Vừa nói, lão vừa chỉ vào bản phác thảo
cằm trên tay, một cách thật tỉ mỉ và cẩn thận.

- Các con có thể thấy đấy, mô hình đồ
chơi này trông rất giống một con búp bê, có
tay, có chân, có đầu, có mình. Và điểm đặc
biệt ta muốn nhấn mạnh đó chính là khi đặt
một thời nam châm vào bên trong tai của nó
thì ngay lập tức búp bê sẽ chuyển động.

- Tuyệt quá, tuyệt quá. Lão hãy chỉ chúng
con cách để chế tạo ra búp bê đi - Ba cậu Gõ
Kiến thích thú.

- Được rồi, được rồi. Bây giờ chúng ta sẽ
cùng đi vào từng chi tiết, tuy nhiên các con
phải tuyệt đối giữ bí mật về cách làm món đồ
chơi, bởi rất có thể những mụ phù thủy gian
xảo sẽ hóa phép cho chúng thành những
người xấu. Các con đồng ý chứ?

- Vâng ạ, vâng ạ - Gõ Kiến Vàng và Gõ Kiến
Xanh trả lời.

Nhận thấy có chút gì đó thiếu thiếu trong

câu đáp vừa rồi, già làng Gấu Nâu đưa mắt về phía ba cậu Gõ Kiến, rồi lão ngạc nhiên hỏi:

- Gõ Kiến Nâu, con đang nghĩ gì thế? Không có tiếng hót nào cất lên.
- Gõ Kiến Nâu, con đang nhìn gì? - Gấu Nâu nhăn mặt.
- Vẫn không hề có lấy một tiếng động.
- Kia mây, kia mây - hai cậu Gõ Kiến còn lại lí nhí nói, vừa thì thầm lại vừa giờ cánh

điều này: Nếu trí óc ta không thực sự tập trung, và trái tim ta không thực sự tâm huyết, thì ước mơ của ta vĩnh viễn không là hiện thực. Hãy luôn nhớ về những mục tiêu, và nên biết rằng một giờ cao độ hơn một ngày mơ mộng”.

- Gõ Kiến Nâu, con hãy quay lại đây, nhìn lão, nghe lão - Già làng nói, giọng triu mến.

Gõ Kiến Nâu như vừa rơi khỏi một cành cây bị mưa bẻ gãy, hụt hẫng và khó chịu vô cùng. Cậu ta xoay người, đưa mắt về phía Gấu Nâu, giả bộ tập

túng, loay hoay. Cậu bay qua hết thân cây này đến thân cây khác mà chẳng biết nên lấy gì cho đủ, đành phải vác hết tất cả những gì cậu cho là cần thiết lên lưng, bay một quãng rất xa về nhà. Thế mà mới chỉ đi được nửa đường, đôi cánh của Gõ Kiến Nâu đã mỏi nhũn, tưởng chừng như sắp lìa ra khỏi thân vậy. Mỗi lần gió thổi mạnh, cậu ta không còn chút cảm giác được âu yếm bộ lông của mình nữa, thay vào đó cậu ta thở hổn hển, nặng nhọc vì bị đẩy ngược lại phía sau. Chặt vật mãi Gõ Kiến Nâu mới chuyển được hết đồng nguyên liệu về nhà mình, thế nhưng rồi lại chẳng biết phải đục đẽo thế nào, lắp ráp ra sao mới ra được con búp bê hoàn chỉnh như trong thiết kế của già làng hướng dẫn. Bất lực, Gõ Kiến Nâu mỗ lưng tung lên tấm gỗ lim sần sùi với hy vọng tạo ra một mô hình hơi giống giống tấm hình mà cậu ta được xem. Vậy mà Mặt Trời và Mặt Trăng đối ca cho nhau mấy lần liền vẫn chẳng thấy công việc của Gõ Kiến Nâu đi tới đâu...

Trái ngược hoàn toàn với Gõ Kiến Nâu, hành trình chế tạo của Gõ Kiến Xanh không hề khó khăn đến thế. Buổi trưa hôm ấy, sau khi tạm biệt già làng Gấu Nâu để lên đường, Gõ Kiến Xanh bay đến vương quốc Phép Thuật - nơi ngự trị của rất nhiều vị phù thủy - những người luôn khoác lên mình những bộ đồ lấp lánh mà ai nhìn vào cũng phải thích mê. Tìm đến tận đây, Gõ Kiến Xanh hy vọng kiếm cho ra một mảnh vải thêu hoa hay một tấm lụa kim tuyến để về may cho búp bê của mình bộ quần áo thật đẹp. Đang tỉ mỉ lục lọi dưới gốc cây sồi già, bỗng nhiên cậu nghe thấy giọng nói khàn khàn vang vang bên tai. Một cô phù thủy nhỏ cất tiếng hỏi: “Này cậu Gõ Kiến, cậu đang tìm kiếm thứ gì ở vương quốc của chúng tôi thế?”. Không giấu gì mục đích của mình, Gõ Kiến Xanh đã kể lại câu chuyện về con búp bê. Và thật ngạc nhiên làm sao khi cậu nhận được một món quà vô cùng hậu hĩnh từ cô phù thủy nhỏ:

- Tình cờ quá, vương quốc chúng tôi cũng đang tổ chức một lễ hội dành riêng cho các em nhỏ. Nếu cậu chia sẻ cho tôi cách làm món đồ chơi thú vị này, tôi có thể phù phép cho nó nhân bản nhiều hơn nữa. Lúc ấy, cậu có thể lấy mấy con tùy thích, đem về mà chia cho các anh em.

- Đẳng nào thì cũng sắp đến hạn phải nộp sản phẩm, bây giờ mà mình mới bắt đầu đục đẽo có khi món mô chưa chắc là đã xong - Gõ Kiến Xanh nghĩ bụng.

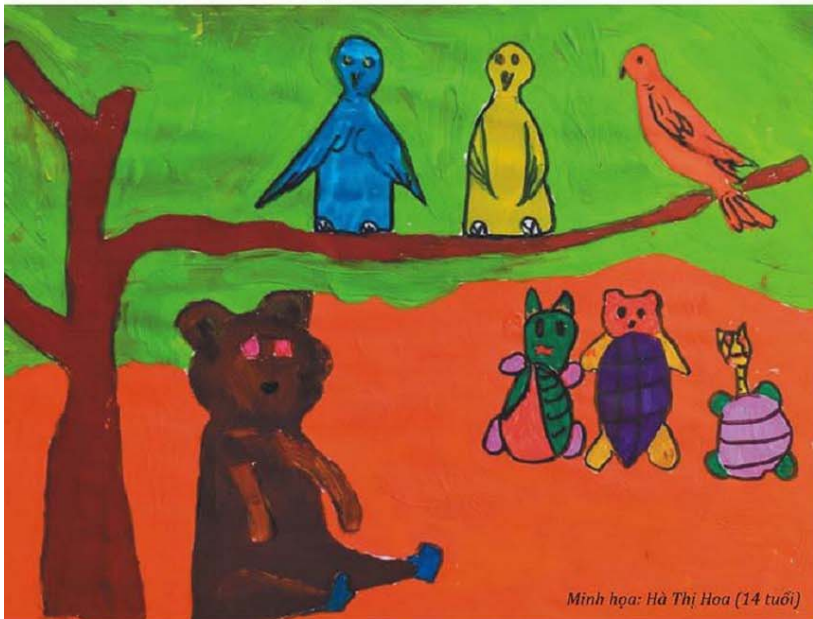
Một ý kiến nữa thoáng nổi ra trong đầu Gõ Kiến Xanh như sấm sét: “Thôi, đẳng nào thì mình cũng chẳng mất gì, tính ra đôi khi còn nhiều lãi, cứ nói cho cô ấy biết một chút chắc không sao”. Và không cần phải ngần đến lần thứ hai, Gõ Kiến Xanh đem tất cả những gì già làng Gấu Nâu dạy kể lại cho phù thủy nhỏ. Sau khi thực hiện cuộc giao dịch, Gõ Kiến Xanh hí hửng mang theo món đồ chơi xinh đẹp về nhà, lòng chẳng hề vương bận hay xấu hổ vì thất hứa với già làng Gấu Nâu.

Không giống như Gõ Kiến Xanh, Gõ Kiến Vàng gặp rất nhiều thử thách khi chế tạo món đồ chơi bằng gỗ, cậu phải bay đi rất xa về phía rừng lim - nơi có thật nhiều khoan gỗ quý giá, đẹp để để tạo nên một con búp bê hoàn chỉnh. Cậu còn phải ghé qua vườn mít, xin chú Mít Mặt một chút nhựa quả để làm lớp keo gắn kết các bộ phận với nhau. Trên đường trở về, chiếc đuôi của Gõ Kiến Vàng vô tình

Bài học đắt giá

Trần Vũ Ngọc Vân

Lớp 10 Văn, THPT Chuyên Thái Nguyên



Mình họa: Hà Thị Hoa (14 tuổi)

lên huých huých vào người Gõ Kiến Nâu mấy phát thật đau.

- Ấy ăy, tụi mày làm cái gì thế - Gõ Kiến Nâu gắt lên, nhưng mắt vẫn đang nhìn về một hướng xa xăm nào đó.

Quả nhiên, trên một thảm cỏ non xanh rờn, dưới những chùm hoa sim tím biếc, giữa vườn cây hương thơm hòa quyện và trong không gian rộn rã tiếng ve, kiền kiền mình để không một lần lãng tai nghe, đưa mắt liếc vốn không phải là chuyện dễ. Nhìn về khoảng không gian bao la kia, có lẽ Gõ Kiến Nâu đang say sưa chìm đắm trong một giấc mơ ngày nào đó.

Hiểu chuyện, già làng Gấu Nâu đi tới chỗ ngồi của ba cậu, nhẹ nhàng xoa đầu Gõ Kiến Nâu rồi hạ giọng thủ thỉ: “Hãy nghe lão nói

trung rất chăm chú. Thế nhưng thật ra trong thâm tâm, Gõ Kiến Nâu vẫn còn tơ tưởng về tiếng kêu vi vu từ chiếc sáo diều của lũ trẻ mục đồng bên kia núi, và đang thư thái tận hưởng những làn gió xuân cuối cùng vuốt ve bộ lông óng ả của cậu ta. Dường như mọi âm thanh giảng bài của già làng bấy giờ đã hóa thành tiếng sáo diều, tiếng gió rít hết cả rồi...

Sau khi Gấu Nâu chia sẻ cho Gõ Kiến hết tất cả các kinh nghiệm, ba cậu đồng thanh cảm ơn già làng rồi rít, đang rộng đôi cánh ôm lấy cánh tay to lớn của lão rồi mới hớn hờ bay về phía Nam, bắt đầu cuộc hành trình chế tạo đồ chơi dành tặng các em nhỏ. Bởi không muốn tranh nhau nguồn nguyên liệu chế tạo nên Gõ Kiến Vàng, Gõ Kiến Xanh và Gõ Kiến Nâu quyết định mỗi cậu bay đi một ngã, chẳng ai trùng ai.

Nhưng vì không tập trung lắng nghe trong khi già làng giảng giải nên Gõ Kiến Nâu đã lộ rõ vẻ lúng

► Từ đấy, cái Nguyệt tuy vẫn ngày ngày đi làm ở công ty, nhưng vào những lúc rảnh rỗi, nó lại đọc sách đến tận khuya.

Một ngày Chủ nhật, nó kéo tôi ra góc sân, về mặt rất nghiêm túc:

- Em nghĩ kỹ rồi anh ạ. Em nghe lời bà, sẽ làm chủ công việc của mình, sẽ lập nghiệp trên chính cánh đồng làng mình.

Nghe nó nói tôi giật mình hỏi lại:

- Em nói sao? Bỏ công việc đang có thu nhập tốt để quay về làng làm ruộng? Anh có nghe nhầm không?

- Anh không nhầm đâu. Từ lúc nghe câu chuyện cây có chóc của bà bỗng em thấy yêu cánh đồng làng hơn. Một tình yêu bắt đầu bằng nỗi đau anh ạ. Bà nói đúng. Em được học hành, có kiến thức, có sức trẻ. Mấy tháng qua, em đã nghiên cứu rất nhiều về nông nghiệp của Nhật Bản, của Mỹ, của Úc qua mạng Internet. Không nhất thiết cứ phải trồng lúa mà nên trồng cây gì con người đang cần thì sẽ cho ta thu nhập cao.

Nghe nó nói tôi thấy mừng về những ý tưởng mới mẻ đó, nhưng cũng rất lo đó là điều không hề đơn giản, chắc chắn vốn đầu tư ban đầu không phải nhỏ. Nhưng hôm ấy, tôi hứa sẽ cùng nó thực hiện ước mơ chinh phục cánh đồng làng.

Hai anh em tôi đem ý tưởng ấy nói với bà, bà mừng lắm, giọng nghèn nghẹn:

- Thế hai cháu định bắt đầu từ đâu?

- Trước mắt cháu sẽ thuê toàn bộ số ruộng của làng đang bị bỏ hoang, phân loại để phù hợp cho từng loại cây trồng, khu trồng lúa, khu trồng rau, khu trồng cây ăn quả như dưa lưới, dưa tây... Bà biết không, một quả dưa lưới có giá bằng cả một gia sản đấy bà ạ.

Bà ngỡ ngàng một lúc rồi vừa cười vừa nói:

- Bà biết chứ, đây là quả dưa ông bụt hiện lên ban cho cho gái nghèo chăm ngoan. Ở ngoài đồng nó là quả dưa nhưng khi đem về nhà nó bỗng hóa thành cục vàng chứ gì.

- Không! Cháu không kể chuyện cổ tích mà nói thật - Nguyệt rút điện thoại, tra Google - Đây, bà nghe nhé - Đó là cặp dưa lưới thương hiệu Yubari bán đầu giá tại chợ đầu mối Sapporo Nhật Bản. Chỉ đúng thời gian 10 giây với giá 300.000 USD. Bà có biết 300.000 đô la bằng bao nhiêu tiền mình không? Tương đương 7 tỷ đấy bà ạ.

Bà tròn mắt:

- Thật thế ư? Tài thật, bà nghĩ chuyện chỉ có trong cổ tích.

Thế rồi ba và cháu tôi bắt đầu khởi sự từ câu chuyện nghe như cổ tích ấy.

Cái Nguyệt nghĩ làm ở công ty, đến từng nhà hỏi thuê những cánh đồng đang bỏ hoang. Bước đầu rất thuận lợi. Mọi người đều đồng ý, có nhiều người không lấy tiền thuê hoặc chỉ lấy gọi là. Xong xuôi, Nguyệt lại thuê chính những người có ruộng ấy làm theo cách của mình. Bà con rất phấn khởi. Phần lớn số đất đai có trong tay Nguyệt cho trồng rau và quả. Toàn bộ được chăm sóc theo tiêu chuẩn bón phân hữu cơ, phun thuốc sinh học theo qui trình, để ra sản phẩm đạt tiêu chuẩn nhằm phục vụ tốt cho con người.

Cánh đồng làng như được hồi sinh. Người vui nhất có lẽ là bà. Nhìn những luống rau xanh tốt, những luống dưa trái quả ai cũng thấy vui. Nhưng để có được niềm vui ấy Nguyệt đã phải dốc toàn bộ số tiền dành dụm được trong những năm đi làm công ty và phải thế chấp ngôi nhà bà cháu tôi đang ở cho ngân hàng để lấy tiền đầu tư trong một hi vọng ngập tràn. Nhưng mọi thứ trên đời không như tưởng tượng. Thời mùa thu hoạch, nhìn vườn rau rộng mênh mông, rau ngon đẹp, xanh mơn mớn các thương lái thay nhau kéo đến. Nhưng khi nghe đến giá bán thì ai cũng lắc đầu nguây nguẩy. Nguyệt cố giải thích nhưng không ai chịu hiểu, họ đều có chung một câu trả lời thật có lí:

- Cô biết, chúng tôi cũng biết, trời đất cũng biết đây là rau sạch, rau hữu cơ, rau đảm bảo, nhưng khách mua thì sẽ chẳng ai tin. Nói hàng sạch phải bán giá cao thì chắc chắn họ sẽ bảo "Sạch ở cái mồm ông thôi. Đắt gấp đôi mà có khi vẫn bị lừa". Ai cấm được mồm và sự nghi ngờ của thiên hạ hả cô?

Chẳng còn cách nào khác, đành phải bán tống bán tháo, nếu không chỉ có nước đánh đồng làm phân. Năm đầu tiên lỗ nặng. Anh em tôi nhìn nhau lòng buồn không tả xiết. Mãi đầu tư vào kĩ thuật, chúng tôi đã không lường được một việc không kém quan trọng là sự am hiểu về tâm lí người mua hàng. Tiền Nguyệt dành dụm được mất thì không sao nhưng còn căn nhà thế chấp ở ngân hàng không trả được thì bà cháu biết ở đâu. Bà thì đã già yếu rồi. Cái Nguyệt vì quá lo lắng, mất ngủ hai mắt thâm quầng.

Biết những khó khăn đang đè lên vai hai anh em tôi, bà rất buồn. Sau bữa cơm tối, đợi cái Nguyệt rửa xong bát đĩa, bà gọi hai anh em đến hỏi:

- Giờ hai đứa định tính thế nào? Có lẽ vì bà quá nặng lòng với đất mà đã đưa các cháu vào khó khăn. Bà già rồi, mọi sự nghĩ chắc không còn phù hợp nữa chẳng?

- Không phải thế đâu bà ơi! Những suy nghĩ của bà mới là thức thời. Thất bại là do cháu chưa làm đúng cách. Nhưng cháu sẽ không chịu thua đâu.

Nghe Nguyệt nói, bà đứng dậy đi vào buồng rồi quay ra tiến đến trước mặt hai anh em đặt cuốn sổ tiết kiệm lên bàn:

- Đây là số tiền hai trăm triệu bà đã tích góp một đời định bụng khi nào anh cả lấy vợ và gả chồng cho cháu bà sẽ cho mỗi đứa 100 triệu để xây dựng cuộc sống. Nhưng bà thấy lúc này đưa cho hai cháu là đúng lúc nhất.

Cả hai anh em ngỡ ngàng, cùng lên tiếng:

- Không! Chúng cháu không thể cầm tiền của bà được, cả một đời vất vả bà phải có đồng tiền để an hưởng tuổi già chứ ạ.

Bà cười:

- Hai đứa "dốt" lắm. Hai đứa bây giờ mới chính là tài sản lớn nhất của bà. Rồi bà nói như ra lệnh:

- Cầm lấy tiền và làm lại đi!

Sau thất bại ấy cái Nguyệt như lớn lên. Nó nói với tôi:

- Các ông bà buôn rau ngoài chợ nói đúng. Mình làm rau quả sạch, đúng quy trình, các thương lái nhìn rõ cả. Nhưng vào thời điểm người dân đang mất niềm tin vào mọi thứ giá trị thường bị đạo lộn. Làm ăn bây giờ cái gì cũng phải có nguồn gốc xuất xứ, có thương hiệu, và phải có đầy đủ các chứng chỉ chứng minh hàng hóa đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng thì mới thành công. Tới đây, anh em mình quyết thực hiện đầy đủ các công đoạn và phải đưa hàng vào các siêu thị anh ạ.

Nói say sưa một hồi rồi quay sang tôi,

Ấm áp...

(Tiếp theo trang 7)

...tỉnh Thái Nguyên thông tin: Chúng tôi bố trí 8 cán bộ của Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông Thái Nguyên (Sở Thông tin và Truyền thông tỉnh Thái Nguyên) trực tại IOC và 10 cán bộ của Sở Ngoại vụ trao đổi trực tiếp với công dân có thắc mắc về thủ tục qua điện thoại đường dây nóng từ 7h30 đến 22h00 hàng ngày, kể cả ngày nghỉ. Trường hợp thiếu hoặc sai sót về hồ sơ, chúng tôi cũng liên hệ trực tiếp để xác minh, yêu cầu bổ sung cho đầy đủ; không để ai nằm trong

quy định, có nhu cầu mà không được hỗ trợ. Cùng với đó là hàng trăm cán bộ của toàn hệ thống từ tỉnh đến xã, phường đang hết sức nỗ lực, khẩn trương để thực hiện nhiệm vụ hỗ trợ cho công dân sớm nhận được kinh phí...

Kết nối điện thoại với chúng tôi, anh Phạm Mạnh Hùng là người Thái Nguyên hiện đang sống tại quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh xúc động chia sẻ: Chồng tôi với dịch bệnh một thời gian dài đã khiến chúng tôi vô cùng mệt mỏi, khó khăn cũng chồng chất. Sự hỗ trợ của tỉnh nhà đến với chúng tôi rất đúng lúc. 2 triệu đồng đó có thể giúp chúng tôi mua đồ ăn duy trì cuộc sống trong ít nhất 1 tháng. Dù biết thông tin, quê nhà đang nỗ lực để hỗ trợ những người xa xứ như chúng tôi

nhưng tôi không ngờ lại nhận được hỗ trợ nhanh đến thế. Dù tôi có sống ở đâu thì quê hương vẫn là điều thiêng liêng trong trái tim mình. Xin cảm ơn các đồng chí lãnh đạo tỉnh, cảm ơn tình cảm của bà con ở quê hương.

Xúc động là trạng thái chung của nhiều người khi nhận được hỗ trợ, chị Nguyễn Thị Lý, hiện đang làm việc tại TP. Biên Hòa tỉnh Đồng Nai nghẹn giọng: Thấy tài khoản báo đã nhận tiền hỗ trợ, tôi không sao ngăn được nước mắt rơi. Nhớ nhà, nhớ quê da diết, chỉ mong dịch mau qua để được về. Hôm tôi đăng ký và gửi hồ sơ đi, chỉ khoảng 10 phút sau tôi đã nhận được

giọng quyết đoán như một giám đốc thời Đới mới:

- Ngày mai anh đi thăm dò một số siêu thị. Em tin họ rất cần các sản phẩm nông nghiệp sạch đạt tiêu chuẩn chất lượng. Họ không thiếu tiền nhưng thiếu những người sản xuất có trách nhiệm, lòng trung thực và điều kiện canh tác như chúng mình. Nếu có được lòng tin của họ thì vốn liếng không phải là chuyện khó. Mai em cũng sẽ đi gặp liên minh hợp tác xã của tỉnh xin tư vấn để thành lập hợp tác xã. Đây là một kênh giới thiệu sản phẩm rất tốt và cũng là cầu nối giữa doanh nghiệp và các đầu mối tiêu thụ. Khi sản xuất bước vào ổn định, em sẽ lập một trang giới thiệu, quảng cáo sản phẩm trên mạng Internet.

Anh em tôi bắt tay vào kế hoạch đã định. Mọi việc đã dần hiện ra. Nguyệt đã thành lập hợp tác xã kiểu mới, được đại hội bầu làm giám đốc, được đưa đi tập huấn sản xuất công nghệ cao sản xuất sản phẩm theo tiêu chuẩn VietGAP. Mọi sản phẩm đều được làm theo một qui trình nghiêm ngặt có sự giám sát của cơ quan chuyên môn. Mỗi sản phẩm đều có giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn chất lượng. Do có hướng đi hợp nhu cầu của xã hội, nên liên minh hợp tác xã đã tạo điều kiện cho hợp tác xã của Nguyệt vay một nguồn vốn khá lớn.

Cánh đồng làng tôi lại xanh mướt. Ngày ngày mọi người đổ ra đồng với vẻ mặt rạng ngời. Cánh đồng làng sống lại. Vui vì lần đầu tiên trong đời, người nông dân đi làm mà có lương tháng. Rồi lại được trả tiền thuê những mảnh ruộng xưa quanh năm bỏ hoang. Nhưng có lẽ cái vui nhất của họ là được nhìn thấy những giọt mồ hôi của mình rơi xuống chính mảnh đất quê hương mình.

Quả thật, chỉ chưa đầy một năm sau, đã có mấy siêu thị và nhà trường tìm đến đặt hàng, ký hợp đồng tiêu thụ với hợp tác xã. Hứa hẹn một vụ mùa thắng lợi.

Người ta bảo đời không như mơ nhưng có lẽ cũng không đúng hoàn toàn. Công

việc của hợp tác xã rất suôn sẻ, sản phẩm không đủ cung cấp cho thị trường. Nguyệt quyết định mở rộng qui mô sản xuất. Và vui nhất là sáng nay, Nguyệt có hẹn với một đối tác Nhật Bản đến hợp tác để đầu tư một dự án xây dựng hệ thống nhà kính sản xuất loại hoa quả cao cấp với qui mô công nghệ cao.

Mọi giao dịch đã thành công tốt đẹp.

Một năm nữa trôi qua. Bà tôi đã khuất núi. Ra khỏi văn phòng, Nguyệt mở cửa xe ô tô, nói với tôi: - Anh đánh xe ra chợ em mua bó hoa cúc anh em mình ra thăm bà.

Hai anh em ngồi lặng bên mộ. Tôi còn nhớ cái giây phút sắp ra đi, bà không hề buồn. Đôi mắt bà cứ sáng bừng nhìn tôi và Nguyệt, thì thầm:

- Giới lắm! Bà biết các cháu sẽ thành công. Là bởi các cháu thực sự có tình cảm với đất.

Ngồi bên mộ bà hồi lâu, Nguyệt từ từ nói với bà:

- Thưa bà! Tất cả mới chỉ là bước đầu thôi bà ạ. Chúng cháu chẳng tài giỏi gì đâu. Tất cả là nhờ những giọt nước mắt của bà trước cây cổ chóc đấy. À, mà cháu báo cho bà biết là đầu năm tới ông Nhật Bản trong Google ngày trước bà đã biết sẽ sang đây cùng cháu lập một dự án lớn về trồng dưa lưới cho hợp tác xã ta đây. Bà thường bảo, sẽ có một ngày ông bụt hiện lên tặng cô gái hiền lành chăm chỉ quả dưa bằng vàng. Nhưng đây chỉ là chuyện cổ tích, còn ông Nhật Bản này sẽ cho quê hương mình quả vàng công nghệ đấy bà ạ.

Anh em tôi nhìn ảnh bà cười. Đôi mắt bà như cũng cười theo.

Đầy nhà kính rộng mênh mông, xấp lấp hiện đại sáng lấp lánh giữa cánh đồng làng. Hôm nay là ngày nghiệm thu dự án. Khi mọi người bước vào bên trong, hình ảnh đầu tiên đập vào mắt họ, ở ngay nơi cửa ra vào của mỗi căn nhà kính đều có một chiếc bể thủy tinh đổ đầy bùn, bên trong là một cây cổ chóc xanh tươi đang xòe lá.

Ông giám đốc Nhật Bản đứng khựng lại rồi nói gì đó với người phiên dịch. Nguyệt được nghe dịch lại:

- Ông ấy bảo cái bể này không có trong thiết kế. Nguyệt nói:

- Tôi thực sự xin lỗi vì đã tự ý thêm chi tiết này.

Giới thiệu với các ngài, đây là cây cổ chóc, một loại cây có sống trên mảnh đất này và đã từng cứu sống bà tôi cùng rất nhiều người nông dân trong làng vào nạn đói. Mỗi khi nhìn thấy cây cổ chóc, tôi lại thấy hình bóng bà tôi. Đó cũng chính là động lực thôi thúc chúng tôi luôn vượt lên, không bao giờ khuất phục. Nếu như được sự đồng tình của bên đối tác, chúng tôi sẽ dùng cây cổ chóc làm logo của hợp tác xã.

Sau một hồi nghe người phiên dịch nói, ông Nhật Bản mắt bóng đỏ hoe. Qua phiên dịch, Nguyệt được nghe lại lời đối thoại:

- Ông ấy hoàn toàn nhất trí và còn nói rằng: Đất nước của chúng tôi cũng gần giống như các bạn, đều biết tôn trọng quá khứ. Nhưng đã đi nhiều nước trên thế giới tôi chưa từng được chứng kiến nơi nào lại biết yêu cả loài cỏ dại như các bạn.

Nguyệt mỉm cười, cũng rung rung nước mắt:

- Không hẳn như vậy đâu, thưa ngài. Cổ chóc không hoàn toàn là loài cỏ dại. Người quê tôi, có thể do yêu quý cổ chóc mà đã từng đổi tên nó thành cây rau chóc, nghĩa là một thực phẩm nuôi sống con người. Nó là loài cây đồng hành cùng cây lúa. Nhưng trên mỗi cánh đồng của đất nước chúng tôi, bao giờ cổ chóc cũng biết lùi lại, nhường đường cho cây lúa vượt lên. Hơn nữa, cổ chóc còn là ân nhân của người nông dân trong những ngày tâm tối nhất.

Qua người phiên dịch, ông Nhật Bản tiếp tục nói một cách say sưa:

- Tôi hiểu, tôi hiểu. Nhiều nơi người ta thường bắt đầu khởi nghiệp bằng kĩ thuật, công nghệ tiên tiến và vốn đầu tư, nhưng giám đốc Nguyệt lại khởi nghiệp từ một kỉ ức đau thương. Thật tuyệt vời!

- Vâng! Nhưng kỉ ức ấy lại chính là trái tim - Nguyệt khẽ cười thầm không hiểu sao hôm nay mình lại trở nên văn vẻ thế.

Ông Nhật Bản bất ngờ dùng cả hai tay vuốt vuốt lên những chiếc lá cổ chóc xanh mướt trong cái bồn thủy tinh rồi nhẹ nhàng ắp cả hai tay lên ngực trái của mình. Lần này thì ông không cần nhờ đến người phiên dịch mà quay sang Nguyệt, nói bằng mấy lời hơi ngọng nghịu:

- Việt Nam!.. Trái tim!.. Việt Nam!.. Trái tim!
Rồi ông siết chặt bàn tay Nguyệt■

Đ.N.H

tin nhắn của UBND tỉnh thông báo đã tiếp nhận hồ sơ của tôi và chưa đầy 3 ngày tôi đã nhận được tiền. Dù chúng tôi rời quê đã lâu, nhưng quê hương vẫn không quên chúng tôi lúc gian khổ nhất... Theo thống kê của Ủy ban MTTQ tỉnh, tính đến 18 giờ ngày 1/9, tỉnh đã hỗ trợ được cho 5.002 người, với số tiền 10.004 triệu đồng.

Cùng với sự hỗ trợ đó, hàng trăm cán bộ y tế, sinh viên y khoa của Thái Nguyên đã gác lại niềm riêng lên đường vào miền Nam chống dịch. Thái Nguyên cũng đã chi viện vào miền Nam nhiều trang thiết bị y tế, vật tư, thuốc men. Hàng trăm tấn hàng hóa, nhu yếu phẩm các loại cũng đã được

các tổ chức, cá nhân chuyển vào T.P Hồ Chí Minh và các tỉnh, thành phía Nam khác hỗ trợ người dân đang bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19...

Trường hợp của điều dưỡng Nguyễn Đình Hùng, Khoa Gây mê hồi sức - Bệnh viện Trung ương đang thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm Hồi sức COVID-19 Trung ương thuộc Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên tại tỉnh Long An nhận tin bố đột ngột qua đời tại quê nhà (xã Phú Tiến, huyện Định Hóa) như một nốt ngân dài trong những nốt ngân của khúc hùng ca đất nước. Là con duy nhất trong gia đình nhưng vì nhiệm vụ, anh không thể về nhìn mặt bố lần cuối, chỉ có thể vái vọng tiễn biệt đáng sinh thành. Tri ân và chia sẻ nỗi mất mát to lớn này, đồng chí Bí thư Tỉnh ủy đã gửi vòng hoa

và những lời động viên, chia buồn đến gia đình anh; Lãnh đạo Bộ Y tế, Công đoàn ngành Y tế, cấp ủy, chính quyền và các ban, ngành, đoàn thể địa phương cũng gửi lễ viếng, trực tiếp đến thăm hỏi, chia buồn với gia đình.

Đó là những nghĩa cử đẹp, là tinh thần sẵn sàng hy sinh, đặt sức khỏe, tính mạng của nhân dân lên trên hết của các lực lượng chống dịch ở tuyến đầu; là sự tri ân, biết ơn và sự khẳng định luôn là hậu phương vững chắc ở tuyến sau của người Thái Nguyên trong cuộc chiến với kẻ thù giấu mặt này■

L.T

Cuộc đua của ba anh em sên nhí

Ngọc Thị Lan Thái
(Chi hội Văn xuôi, Hội VHNT tỉnh TN)



Minh họa: Nông Thị Thu Cúc (14 tuổi)

Ngồi chơi xếp hình trên mạng mỗi cuối tuần. Xem tivi, dịch Cô ve của loài Sên đang hoành hành khắp nơi. Mỗi ngày trên thế giới đã có rất nhiều Sên bỏ mạng, lượng vắc-xin có hạn, số lượng sản xuất ra cũng không đủ cầu, thế là Sên anh, Sên em đều phải nghỉ học.

Sên Ka Ka ngáp ngắn, ngáp dài uể oải, đột nhiên Sên Ka Ka gọi Sên Xuân Sơn và Sên Mi Mi bảo:

- Nhìn màn hình mãi mỏi mắt lắm rồi, anh em mình mở cuộc thi đi.

Sên Xuân Sơn hào hứng:

- Thi gì cho vui bây giờ nhĩ?

Ngồi một mình với quyển sách tập vẽ cùng một đồng bút màu, Sên Mi Mi lạnh lùng:

- Hai anh cho em chơi với!

Sên Xuân Sơn bĩu môi:

- Xời! Con gái, ngồi nhấm mồm cây non còn kêu mỏi, lại còn đòi chơi trò của con trai.

- Ừ ừ, anh Sên Ka Ka cho em chơi với.

- Ừ được, nhưng mày phải sang gọi bọn Sên Nhieu Nhieu, Sên Lon Ton và cả Sên Gấu Nhổng về đây cùng chơi mới được.

Sên Mi Mi dọn đồng bút sắp thả vào cái giỏ cuộn bằng lá non thật

gọn gàng.

- Vâng em đi ngay ạ.

Sên Mi Mi vừa ra đến cổng thì nhìn thấy Sên Mẹ đội đồng mồm su su trên đầu, sáng nay Sên Mẹ đi ship hàng cho mấy phố bên. Tránh dịch Cô ve nên mọi người hạn chế ra chợ, mà gọi điện cho Sên Mẹ ship hàng đến tận vườn nhà.

- Con đi đâu đấy Sên Mi Mi?

- Dạ con đi rủ các bạn sang chơi trò vui ạ.

- Không được con ơi, đang có dịch Cô ve, mọi nhà đang phải tự cách ly để chống dịch đấy, không được tụ tập đông người.

- Mẹ ơi dịch Cô ve là dịch gì mà phải cách ly thế mẹ?

- À, nói thì dài lắm, nhưng mẹ vẫn tắt thế này. Dịch Cô ve theo tiếng Người thì gọi là dịch Cô-vít, nó rất nguy hiểm, nó lây truyền rất nhanh qua đường hô hấp, nếu chẳng may mắc phải thì rất dễ tử vong.

- Ôi, sợ quá mẹ ơi!

- Ừ chính vì vậy mà con không nên đi đâu cả, anh em tự chơi ở nhà thôi.

- Vâng ạ.

Sên Ka Ka và Sên Xuân Sơn cũng đã nghe rõ. Vậy là cuộc thi chỉ có ba anh em.

Sên Ka Ka tuyên bố:

- Đây là cuộc thi tài rất khó khăn, chúng ta ai cũng phải đeo khẩu trang rồi leo lên ngọn cây Cà Gai, từ giờ đến lúc mặt trời lên cao, ai leo được lên ngọn cao nhất, người đó sẽ chiến thắng. Phần thưởng là những chiếc ngò bao từ mẹ phần cho ba anh em sáng nay, anh em mình vẫn để dành. Riêng em Sên Mi Mi là con gái thì chỉ phải leo lên ngọn thấp hơn kia, nếu leo lên trước bọn anh thì chiến thắng thuộc về Sên Mi Mi. Mọi người đồng ý không?

- Đồng ý!

- Vậy ta bắt đầu nhé. Một, hai, ba. Bắt đầu.

Các Sên đứng vào vạch xuất phát và bắt đầu leo, ba cái lưỡi nhỏ xíu thè ra, ba đôi râu cũng được phát huy tác dụng rung rung, thăm thính đường leo sao cho thuận tiện nhất, ít gai nhất và đặc biệt là không leo phải chỗ thân cây xù xì hoặc bị dập nát mà vỏ đã sắp bong, tránh trường hợp vỏ khô bong ra sẽ kéo theo cả Sên rơi xuống thì rất nguy hiểm.

Mặt trời ló ra sau những tán lá non, rồi tán lá đủ đủ, ba anh em miết mãi leo, không ai nói với ai lời nào, chỉ có tiếng lẹt xẹt rất nhỏ, đôi khi phát ra tiếng e e rất khẽ, đó là tiếng lưỡi anh Sên Xuân Sơn cọ vào vỏ của mình, kết hợp với tiếng thở của anh ấy phát ra thứ tiếng vừa vui tai, nhưng cũng rất mất trật tự.

Chặng vượt qua gốc cây Cà Gai cũng đã được cả ba anh em hoàn thành, bây giờ đến chặng đường khó. Những nhánh Cà Gai rồi rậm đan vào nhau, vừa nhiều gai vừa chĩa ra các hướng, yêu cầu cả ba đều phải dùng chiến thuật, kỹ thuật để vượt qua, không khéo léo sẽ bị lật ngược về phía dưới khuỷu của ngác cây và lộn tùng phèo xuống đất, như trở bàn tay.

Anh Sên Ka Ka to khỏe nhưng lại nặng nề hơn. Anh Sên Xuân Sơn nhanh nhưng lại hiếu thắng và cầu thủ, thỉnh thoảng bám trượt, lại đập vỏ đánh khuych, kèm theo tiếng e e to hơn, khiến không khí cuộc đua càng thêm căng thẳng. Là con gái dịu dàng và thận trọng hơn nên em Sên Mi Mi cứ từ từ, leo đoạn nào chắc chắn đoạn ấy. Mồ hôi bắt đầu toả ra, rơi vào mắt, Mi Mi bặm môi gắng chịu, có lúc nhắm một mắt cho dòng mồ hôi chảy qua mà mắt vẫn cay xè.

Trời đã về trưa, ánh nắng chiếu vào vườn gay gắt hơn, may mà cây Cà Gai cũng nhiều lá, tán lá lại tỏa đều ra xung quanh nên thân cây



Minh họa: Minh Thư (14 tuổi)

cũng được che mát. Nhưng thân nhiệt của cây vẫn tăng dần lên, hơi mát không còn đọng lại, khiến thân cây nóng dần.

Tiếng thở phì phò, cả ba thấm mệt nhưng nghĩ đến giải thưởng với mùi vị của ngò non đã quyến rũ vị giác của ba cái miệng thì hơn nên ai cũng cố giành phần thắng về mình. Càng trưa bụng càng đói và sự thèm thuồng càng tăng lên. Cuối cùng thì anh Ka Ka đã giành chiến thắng.

Cả ba đã mệt lử, chặng đường bò xuống cũng không dễ gì.

Ngồi thở hổn hển và nghĩ kế. Cái khó lớn cái khôn. Kế hoạch được kết luận, ba anh em riu rít gọi mẹ.

- Mẹ ơi, căng cho chúng con một tàu lá khoai.

- Để làm gì?

- Để bọn con nhảy dù.

- Cha bố các anh, các chị. Chơi với nhau còn chưa chán, lại còn kéo cả tôi vào trò nữa à?

Sên Mẹ nói vậy nhưng vẫn lấy dây và chiếc lá khoai to tướng, căng rộng dưới gốc cây Cà Gai. Sên Ka Ka bắt nhịp. Một, hai, ba. Bộp, bộp, bộp. Cả ba nhảy xuống tấm lá khoai.

Chiếc lá rung bật tung tung, tiện chân chúng ôm nhau la hò, nhảy nhót một hồi lâu trên mặt lá để chúc mừng anh Sên Ka Ka.

Anh Sên Ka Ka tuyên bố: "Cuộc vui đã kết thúc. Hôm nay cả nhà ta cùng liên hoan, thưởng thức món ngò bao từ ngọt ngon. Đây cũng là món quà chiến thắng mùa Cô ve. Cả nhà ta cùng quyết tâm ở tại nhà, hạn chế ra khỏi khu vườn hạnh phúc, để chiến thắng nạn dịch Cô ve nhé. Cả nhà có nhất trí không?"

- Nhất trí.

Tiếng riu rít xôn xao cả khu vườn, những khuôn mặt, những ánh mắt và những đôi râu từ các nhà hàng xóm ngó sang. Họ cũng muốn vui chung niềm vui với ba anh em nhà Ka Ka vui vẻ.

Dương Văn Mưu

Đeo khẩu trang cho bướm

Tháng Tám nắng vàng như mật
Bướm xanh xúng xính trên cành
Cổ trốn từng làn nắng gắt
Đợi ngày đủ chín thì thơm

Thương bướm, ông vội đi gom
Những chiếc khẩu trang cũ kĩ
Cẩn thận bọc vào tránh nắng
Thu sang chờ đón chị Hằng

Quả nào cũng đeo khẩu trang
Màu xanh, màu trắng màu vàng
Bé cười: Ông đang giúp bướm
Phòng tránh Covid an toàn...

Quê ngoại

Quê ngoại hiu hiu gió thổi
Cổng làng hun hút rêu xanh
Bàn chân con đi mất mịn
Véo von chim hót trên cành

Quê ngoại vì vu cánh diều
Đê làng nâng bàn chân nhỏ
Lũ trẻ gò lưng nín gió
Vô tư rằng sún chân trần...

Quê ngoại nghiêng nghiêng bóng chiều
Ông bà hiền từ dưới cò
Rưng rưng mắt con nhòa đỏ
Tuổi thơ bám gót theo về...



Hoàng Trí Kiên (18 tuổi)

Tặng bố

Năm nay bố bốn tám
Hai năm nữa - năm mười
Chấp mắt được một thoáng
Mà đã nửa đời người

Con mới mười bảy tuổi
Chưa được... một phần ba
Vấn trẻ con, chưa lớn
Còn bố... chuẩn bị già!

Ngày xưa nhiều gian khổ
Bây giờ cũng thế thôi
Vì bố luôn biết rõ
Vất vả mới thành người!

17 NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 18 - RA NGÀY 25 THÁNG 9 NĂM 2021

Nên bố vẫn dạy con
Và cả chị Trinh nữa
"Nỗ lực hết sức con,
Sẽ chẳng bao giờ thừa!"

Con thắm rồi, câu nói:
Dẫu đi khắp mọi nơi
Nhưng chẳng ai tuyệt nhất
Chỉ bố nhất trên đời!!

Vài dòng thơ nhỏ nhỏ
Gửi đến ông bố "to"
Chúc mừng sinh nhật bố!
Con lớn rồi, đừng lo....

Ngô Văn Quyết

Em hỏi bầu trời

Đêm Trung thu em hỏi
Bầu trời tít trên cao,
Do đâu người lại gọi:
Ông Trăng và Ông Sao?

Vào tuần đầu của tháng
Trăng là trăng Thượng huyền.
Nửa trên tối như mực,
Nửa dưới cong lưỡi liềm!

Vào trung tuần của tháng
Trăng tròn sáng rực trời.
Chị Hằng - tên gọi mới,
Dẫn chúng em đi chơi!

Vào tuần cuối của tháng
Nửa dưới tối chẳng sai.
Trăng Hạ huyền tên gọi
Nửa trên cong nét ngài!

Vầng trăng không có tuổi
Hết Trăng Non, Trăng Già
Theo thời gian biến đổi
Trên bầu trời bao la!

Ôi một vầng trăng sáng,
Kính yêu gọi bằng Ông.
Thân thương em gọi Chị,
Cuộc đời huyền diệu không?

Nguyễn Thu Ngân
(10 tuổi)

Ông trời và ông trăng

Ông trời chói lóa
Mãi không dập lửa
Em ở trong nhà
Bật điều hòa lên

Mùa hè nóng nực
Bóng cây mát lắm
Chị gió đến chơi
Ru em giấc ngủ
Mẹ con nhà mấy
Rủ nhau ra phố

Mặt trời đi ngủ
Ông trăng lại lên
Mát hơn buổi sáng
Cả xóm bật đèn
Lấp lánh sao đêm
Đến giờ đi ngủ
Hẹn mai gặp lại!



Tức cảnh làm thơ

Mình chỉ cười một lúc
Mà sao đã thấy mệt
Tại sao những đám mây
Khóc cả ngày không thôi?
Thương đồng bào miền Trung
Ngâm mình trong bão lũ
Biết bao nhiêu bạn nhỏ
Không sách vở đến trường.



Vui Tết Trung thu.
Ảnh: Thu Giang

T rời mưa, tôi dọn dẹp lại bàn học, sắp xếp những chuyện đã qua và băng khuông nhớ về một thời nay chỉ còn là hồi ức. Tôi lấy trong ngăn bàn chiếc album ngày cấp III, lật giờ từng trang. Những hình ảnh mờ ra như những thước phim quay chậm, mỗi bức ảnh là một góc sân, một khoảng trời, là một thời để thương để nhớ. Trang ảnh chụp của tôi và Long giữ tôi lại thật lâu. Có biết bao kỉ niệm đặc biệt với một người tôi xem là đặc biệt.

Long là cậu bạn hàng xóm, thường được mọi người xung quanh gọi với cái tên "siêu cấp đẹp trai". Cậu là người học chung, chơi chung cùng tôi suốt từ những năm tháng tiểu học đến bây giờ, là người tôi luôn tìm đến để tâm sự. Cậu lắng nghe những than trách, lo lắng, thậm chí chịu đựng cả những giận hờn vu vơ của một đứa con gái mới lớn như tôi. Long cứ vậy đã trở thành một người bạn tốt, một phần trong cuộc sống của tôi.

Bắt đầu bước vào lớp 12, Long hỏi tôi sẽ định hướng thi trường nào, học trong tỉnh hay ra Thủ đô. Sự ngập ngừng trong câu trả lời của tôi khiến Long có vẻ suy nghĩ. Lâu nay tôi vốn là một học sinh nhút nhát, lực học không quá yếu kém nhưng cũng chẳng có gì nổi bật. Ngược lại, từ nhỏ Long đã là học sinh giỏi, có nhiều thành tích và được mọi người chú ý. Long hy vọng bản thân có thể trở thành một thầy giáo mang đến nhiều câu chuyện kết nối xung quanh, là một người truyền lửa và tiếp thêm động lực cho người khác.

Chàng trai có nụ cười tỏa nắng với khát khao cháy bỏng, tưởng rằng tương lai sẽ là mặt trời rạng rỡ. Nhưng bánh xe số phận đã quay về hướng khác. Chỉ vài tháng sau khi năm học mới bắt đầu, Long liên tục đau đầu, có những hôm cơn đau thật quặn khiến cậu ngất đi. Tai họa ập đến với Long, tôi và những người xung quanh cậu bất ngờ, ngỡ ngàng đến nỗi không dám tin đó là sự thật. Giây phút biết Long mắc bệnh thoái hóa tiểu não, tôi như chết lặng đi. Tôi không biết trấn an mình và cùng Long đối mặt ra sao. Biết rằng căn bệnh quái ác ấy sẽ "cướp" Long đi khỏi thế giới này không quá một năm nữa, nhưng Long vẫn đồng ý trị

liệu. Cậu mong rằng sẽ có điều diệu kì như "ánh sáng cuối đường hầm" xuất hiện.

Nhiều hôm đến bệnh viện, nhìn Long cố gắng tập những bài tập hồi phục chức năng, tôi chỉ biết khóc. Cậu ấy vẫn vậy, vẫn luôn là người an ủi, động viên tinh thần cho tôi. Long nói tôi cười rất đẹp, đừng khóc nhiều sẽ xấu xí. Nghe cậu nói, nước mắt tôi lại không ngừng rơi. Tôi không muốn mình như vậy, tôi cần phải trở nên mạnh mẽ để trở thành chỗ dựa cho Long nữa.

Ban ngày tôi đi học, chăm chú nghe giảng và ghi chép bài hơn, bớt đi sự nhút nhát của bản thân để hòa đồng với các bạn. Buổi chiều tôi qua viện, đọc lại cho Long nghe bài học trên lớp. Chúng tôi cứ như vậy mà cùng nhau cố gắng, cùng nhau hy vọng. Nhưng bệnh của Long phát triển nặng chỉ trong thời gian ngắn, cơ thể cậu dần phản ứng chậm chạp, cử động một cách khó khăn. Dù vậy, trước mặt tôi cậu vẫn là chàng trai kiên cường. Long kể cho tôi nghe rất nhiều những câu chuyện đẹp đẽ, những câu chuyện khiến tôi trân trọng, thương yêu thế giới này hơn.

Thế rồi, cái ngày định mệnh ấy cũng đến. Trưa tôi đi học về qua bệnh viện thăm Long, nhưng cậu đã không chịu đợi tôi mà nói lời từ biệt. Long đi xa rồi, thế giới trong tôi vô cùng hẫng hụt, trống vắng. Bốn tháng kể từ khi phát hiện bệnh, rồi bị những cơn đau dây vò, đó dường như là quãng thời gian quá dài để thế xác chịu đựng những đau khổ. Cuộc sống sau này của tôi, không biết còn ai chịu đựng, lắng nghe những điều mong manh, dễ vỡ. Còn ai sẽ khen tôi cười, sẽ dỗ lúc tôi khóc... Ngày tang lễ qua đi, tôi nhận được bức thư của Long. Tôi biết cậu đã phải rất cố gắng để viết được nó.

"...Cô gái rạng rỡ của tôi!

Khi bà nhận được bức thư này có lẽ tui đã đi rồi... Xin lỗi nha, từ nay không thể cùng bà đi mưa, về nắng, không thể bảo vệ bà được nữa. Điều hối tiếc nhất mà tôi để lại nơi thế gian này có lẽ là sự mong manh, nhút nhát của bà. Nếu có thể tôi chỉ mong thương để có thể truyền cho bà sức mạnh, truyền cho bà sự kiên cường. Cuộc đời này đẹp để biết bao nhiêu, tôi đã sống trong những năm tháng tuyệt vời nhất,

nhận được sự yêu thương của mọi người. Tôi vẫn tin tất cả đều được gắn vào một sợi dây kết nối, đầu ước mơ đem những câu chuyện của thế giới đến với thế giới tôi không thực hiện được nữa. Tôi chỉ mong cô gái cùng tôi đi qua đoạn đường thanh xuân tuyệt vời sẽ luôn dũng cảm, tôi nhất định sẽ là mặt trời phía sau lưng ủng hộ, cổ vũ, tiếp thêm sức mạnh cho bà..."

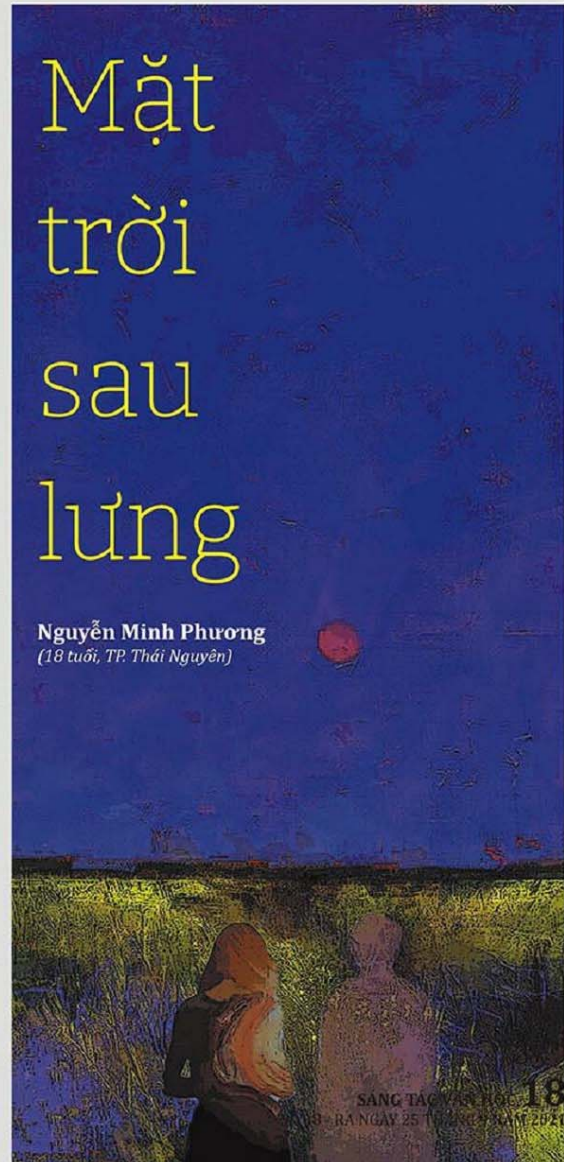
Những ngày tháng sau đó, tôi đã tự mình sống mãnh liệt và đủ đầy. Tôi đã buông xuống sự nhút nhát, dũng cảm dám ước mơ, dũng cảm vì ước mơ ấy mà cố

gắng. Tôi đăng kí vào một trường sư phạm ở Thủ đô với hy vọng mình có thể dùng sức mạnh của hai người để kết nối những câu chuyện, truyền đi ngọn lửa của nhiệt huyết, kiên cường và ý chí lạc quan.

Bước đầu thực hiện được hoài bão, điểm thi của tôi đạt chuẩn và đỗ vào trường đăng kí trước đó. Buổi chiều ngày nhập học, lòng tôi như có điều gì đang xốn xang, gần gũi lạ thường. Tôi luôn cảm nhận ánh mặt trời rạng rỡ ấm áp của tuổi mười bảy vẫn luôn rực sáng và chưa từng rời xa mình.

Mặt trời sau lưng

Nguyễn Minh Phương
(18 tuổi, TP. Thái Nguyên)



Mèo và Cún đều được ông chủ mua về cùng một ngày, lại cùng tuổi nên chúng thường chơi với nhau. Mèo dạy Cún kỹ thuật nhảy cao, cho nên dù thân hình mập mạp, chân ngắn, Cún vẫn nhảy rất tốt, chỉ thua loài mèo. Đối lại, Cún dạy Mèo tập bơi. Biết Mèo sợ nước, Cún phải động viên, thuyết phục mãi. Cún còn bảo: "Có phúc đẻ con biết lội/ Có tội đẻ con biết treo"! Loài người thông minh đã dạy nhau như thế, treo thì hay bị tai nạn, nhưng biết bơi thì không bao giờ sợ chết đuối. Nhờ sự nhiệt tình của Cún mà Mèo đã biết bơi, những lúc cần thiết, Mèo vẫn bơi được một quãng khá xa... Từ đó, cả hai trở thành đôi bạn thân, đi đâu, làm gì cũng có nhau.

Vào một buổi sáng mùa thu, Cún định bụng sau khi ăn xong, sẽ ra đầu nhà ngắm mấy khóm hoa cúc vàng vừa nở. Nhưng con buồn ngủ ập tới, không còn kịp về ổ, Cún dựa ngay đầu vào cái chổi lùa dẹt ở góc nhà làm một giấc. Khi trời mát mẻ cùng mùi thơm ra thơm lòng như đồng hành cho giấc ngủ thêm sâu. Đang say sưa, bỗng Cún thấy cái gì đó mềm, ướt, hơi hơi ngáy vào lỗ mũi, đưa tay lên sờ thì hết, nhưng buông tay xuống thì lại xuất hiện, cái mùi khó chịu khiến nó hắt hơi rồi choàng tỉnh. Phát hiện thủ phạm chính là Chuột leo, Cún bật dậy để vồ thì Chuột đã nhanh chân trèo lên chiếc bàn cao. Biết Cún không nhảy tới, Chuột ra hẳn mép bàn chạy đi chạy lại, đầu gật gật, thách thức: "Có giỏi thì nhảy lên đây!". Những ngày sau đó, thì thoảng Chuột lại làm vậy khiến Cún không ngủ được.

Cún đem nỗi niềm của mình tâm sự với Mèo: "Bực cái thằng Chuột leo quá. Mình thức cả đêm để đảm bảo an ninh cho cái khu này, vậy mà nó không biết, cứ thích cái trò ngáy mũi, muốn ngủ một chút cũng không được yên!". Nghe vậy, Mèo bảo: "Cậu yên tâm, cậu cứ để tớ xử cho!". Nói rồi, Mèo hóa trang thành Cún, rồi vào chỗ Cún nằm, mắt lim dim chờ đợi. Nhưng cái mùi đặc trưng của cái anh lười tắm hơi mùi, chưa loét của Mèo thì có lừa được ai đâu. Chuột lác đầu lăm lăm: "Ăn ở gì mà bẩn thế, đến rửa mặt còn dùng nước rại thì chỉ có ở loài mèo. Được, cứ nằm đấy mà chờ, rồi sẽ biết thế nào là Chuột nhé!".

Nắm được cái tật của Mèo là hay tò mò và hấp tấp. Chuột trèo lên nóc nhà, chọn một vị trí an toàn, lấy một đoạn dây ni lông buộc

Tình bạn

Trần Chín (Chi hội Văn xuôi, Hội VHNT TN)



Minh họa: Nguyễn Linh Chi (17 tuổi)

vào thanh tre, đầu còn lại buộc vào một củ khoai lang thổi mọc nhiều lông lá thả xuống, rẽ đi rẽ lại trên mặt đất. Nghe có tiếng động, Mèo ngoái đầu nhìn theo. Biết Mèo đã bị hút vào trò chơi của mình, Chuột lướt nhanh mỗi khoai rồi kéo lên bàn, nhấc lên thả xuống nhấp nhô như đang khiêu vũ. Lập tức, Mèo lấy đà nhảy vọt lên bắt, cú vồ quá mạnh khiến cho củ khoai vỡ tung tóe, toàn bộ thân trước của Mèo ngập trong mùi thum thum. Chưa hết, Chuột còn kêu lên "chóe, chóe, chóe..." một tràng dài tưởng như sắp chết, khiến Cún từ xa nghe thấy vội chạy về. Nhìn sự thảm hại của Mèo mà vừa thương bạn, lại vừa buồn cười.

Cún và Mèo tức lắm, cả hai quyết tâm phải cho Chuột một vố thật đau. Sau nhiều giờ bàn bạc, một phương án xử lý Chuột vào buổi sáng hôm sau đã được vạch ra.

Theo đúng kế hoạch, sau khi ăn uống xong, Cún lên đệm nằm yên, mắt lim dim giả vờ ngủ. Chuột chủ quan mò tới để trèo thì bất ngờ,

Cún bật dậy vồ, nhưng do chân tay vụng về, chậm chạp, Chuột vẫn chạy thoát. Chuột khoái chí lắm, nhảy tưng tưng trên bàn cao. Nó không biết rằng, cùng lúc đó, từ một vị trí ẩn nấp, Mèo nhảy vọt tới, khiến cho Chuột chỉ kịp kêu "chóe" một tiếng rồi bật ngã ra, để cả tấm thân tự do rơi xuống đất. Cún lao tới vồ, nhưng bị trượt, tuy vậy, bàn tay của Cún đã va vào sườn làm Chuột mất đà ngã ngửa, tạo điều kiện cho Mèo vồ được. Chuột ra sức giãy giụa nhưng bị hai cánh tay của Mèo ghì chặt.

Khôi phải nói, niềm vui của đôi bạn thân khi cùng hợp tác, lập được chiến công đầu, nhiều đến mức nào. Hai đứa tung Chuột lên, truyền đi truyền lại cho nhau như chơi một quả bóng. Chuột cảm thấy ruột gan lộn hết cả lên, hai mắt hoa như có hàng ngàn đốm sáng bay lơ lửng, phải van xin mãi Cún và Mèo mới tha cho.

Trò chơi kết thúc, Cún và Mèo nằm lăn trên sàn nhà thờ ơ hớn hớn, miệng vẫn khúc khích cười. Nghỉ

được một lát, thấy Chuột không động tĩnh gì, cả hai mới nhòm dậy nhìn thì ôi thôi, Chuột mềm nhũn như tàu lá héo, hai lỗ mũi và miệng rỉ máu khiến Cún và Mèo vô cùng lo lắng. Cún và Mèo vội bế Chuột lên, lau mặt mũi, vắt nước và lay gọi cho tỉnh lại. Vừa làm vừa xuýt xoa tâm sự: "Chuột nó bé nhỏ, thiếu lực, không thể chịu nổi kiểu chơi cảm giác mạnh đâu. Trong cuộc sống, tuy nó có hơi phá phách một chút nhưng cũng chẳng hại gì tới chúng ta; đều là loài bốn chân, lại ở chung một nhà nên anh em ta phải thương yêu giúp đỡ nhau; hôm nay mà Chuột bị sao thì cả hai ăn hận lắm!".

Nhờ sự tận tình chăm sóc của Cún và Mèo, Chuột đã nhanh chóng phục hồi. Từ hôm đó, ba đứa kết thành bạn thân, nhiều trò chơi tình nghịch của chúng nghĩ ra làm cả ngôi nhà lúc nào cũng vui như hội.

Mùa xuân đã về trên khu rừng Nom - nơi đang được phát triển để trở thành Khu bảo tồn Gấu Trúc - trở nên ồn ào hơn bao giờ hết. Nào là tiếng cưa, tiếng xẻ gỗ... Người ta nói sẽ trồng thêm thật nhiều trúc ở đây. Ở phía xa, gia đình nhà Sê đang rì rầm bàn bạc cho chuyến đi cư sắp tới:

- Anh thấy sao về việc chúng ta sẽ dọn sang ở nhờ nhà chị Gô Kiến, em sẽ nhờ chị ấy khoan cho mình một cái tổ nhỏ nhỏ trong lòng cây xoan, nơi chị ấy đang sống, liệu có được không? - chị Sê hỏi chồng.

- Thật đáng buồn làm sao khi nơi ở của chúng ta sẽ bị phá dỡ. Hiện tại anh thật sự cũng không biết mình cần làm gì cả, nhà cậu Chích thì đông rồi. Còn nếu nhờ chị Gô Kiến, anh e là...

- Không sao đâu anh à, về ngoài chị ấy khó gần vậy thôi chứ cũng tốt bụng và xởi lởi ra phết. Thôi cứ quyết định thế đã...

Chị Sê vừa dứt lời thì một tiếng ầm ở đâu đó vọng đến. Chắc họ đã dọn nhà cậu Chích mất rồi! Đến khổ. Cậu ấy đã cố gắng xây một cái tổ mới ở xa khu này, vậy mà cũng chẳng thoát nữa... Trong thâm tâm, chị Sê đang rất rối bời, chị biết rằng rồi thế nào cũng tới lượt gia đình chị bị mất nhà vì đám Gấu Trúc đó. Càng nghĩ chị càng tủi thân.

Thế rồi, bịch... bịch... bịch... Tiếng bước chân người đang vọng lại ngày càng gần, chị và chồng cuống cuống cả lên, nhanh vơ lấy những con rơm quý vàng óng nhặt được ở cánh đồng gần đó. Và rồi... tiếng cưa ngày càng gần, tới nỗi Sê có thể cảm nhận nó như đang chuẩn bị cưa vào từng thớ thịt của chị, chị nhớ những ngày cùng chồng xây đắp tổ ấm nơi đây, cùng nhà cậu Chích kiếm ăn, vui đùa cùng lũ trẻ nhà cậu ấy trên cái cây cổ thụ rợp bóng này. Ấy thế mà chỉ vì những con gấu ở đâu đâu, chị đã sắp phải lâm vào cảnh mất đi nơi ở... Thế nhưng bỗng một giọng nói vang đến:

- Thôi, dừng lại đi, để cái cây này lại tạo bóng râm cho lũ gấu.

Rồi rưng rưng, tiếng máy cưa đã dừng hẳn. Phải mất vài phút, vợ chồng chị Sê mới kịp hoàn hồn lại. Ôi tạ ơn trời, họ đã không chặt mất cái nhà của chị. Chị vui mừng ôm lấy chồng mình, hai vợ chồng hôn hít bay đi khoe hết cả khu rừng. Thật tuyệt làm sao!

Thời gian thấm thoát trôi qua, cũng đã ba tháng kể từ khi họ dọn cây và trồng trúc ở rừng Nom, những khóm trúc giờ đây cũng đã mọc khá cao, đã đâm ra những tán lá non xanh mướt, hắt sáng sớm là những giọt sương long lanh trên đó như đón cả tinh túy của trời đất, của ban mai... Gia đình chị Sê giờ đây đã có thêm thành viên mới, đó là bé Sê Nâu. Sê Nâu lớn rất nhanh, chẳng mấy chốc mà đã đến kì tập bay. Hôm ấy, vợ chồng chị Sê đều đi kiếm mồi, Sê Nâu một mình nằm trong tổ cảm thấy rất buồn chán liền nảy ra một ý nghĩ: "Hay là nhân cơ hội này mình tự tập bay nhỉ, chắc ba mẹ về sẽ vui lắm khi thấy mình đã biết bay!". Vừa nghĩ tới đó, cậu ta liền hào hứng leo ra khỏi tổ, chập chững từng bước tới ngọn của cành cây nơi nhà cậu đang ở. Và rồi, một... hai... ba... Sê ta nhảy xuống, dang rộng đôi cánh của mình đón những cơn gió, thứ có thể đưa cậu bay xa. Vài phút đầu tiên, Sê Nâu rất khoái chí vì mình đã có thể bay được, tuy vẫn còn chật vật về việc phải giữ thăng bằng, nhưng cậu ta



Minh họa: Nguyễn Linh Chi (17 tuổi)

vẫn rất đặc ý. Thế rồi bỗng chợt có thứ gì đó sượt qua, làm Sê Nâu mất thăng bằng và ngã nhào xuống đất. Cậu ta ngất lịm đi...

Không biết đã qua bao lâu, sau khi Sê Nâu tỉnh dậy thì thấy mình đang ở dưới một lùm cây. Bên cạnh đó là một cái hang nhỏ, miệng hang cao khoảng hơn bậc Vịt Trời một tẹo (đây là đã tính cả khi bác ấy nghe cổ lên quang quác tìm đàn con). Cậu ta loạng choạng đứng dậy, bước từng bước liêu xiêu về phía cái hang. Ái chà, bên ngoài nhìn nhỏ vậy thôi mà bên trong cũng rộng rãi ra phết. Sê Nâu khám phá được nhiều thứ tiện nghi bên trong cái hang này. Nó được làm bằng những khối đá to, nhưng có vẻ là không phải do động vật mà là do con người làm nên, bởi nó được phủ bên ngoài một lớp sơn nhám, trông có vẻ không được thật lắm. Bên trong còn có 3 cái ổ, ôi chao trông nó mới êm ái làm sao! Sê ta liền nhảy ngay lên cái ổ đây là trúc lá tre ấy. "Hừm, có vẻ hơi ngứa một chút, thôi vậy" - Sê Nâu nghĩ bụng. Thế rồi cậu ta lại tiếp tục vào sâu bên trong. Vừa đi, Sê ta vừa suy nghĩ vẩn vơ. Bỗng nhiên, tiếng bước chân của ai đó làm cậu ta giật bản mình, cố gắng dùng đôi chân đang bị thương của mình để chạy đi tìm chỗ trốn.

Trong góc tối, Sê Nâu nhìn thấy một "cục lông" to cỡ chừng bằng khối đá mà mẹ Sê hay ngồi ở đó đan rơm. Nhưng mà tại sao cục lông đây lại biết đi

nhỉ, ơ kìa nhìn nó mà xem, hình như nó có mắt! Hai mắt nó được bao quanh bởi lớp lông đen tuyền, vòng quanh trông thật là buồn cười. Thân hình nó chỗ trắng chỗ đen, trông giống như màu lông của cò Bồ Câu Trắng trộn lẫn với bác Đại Bàng hung ác vậy! Rồi nó tiến gần hơn đến cái ổ bé nhất, nằm xuống và cuộn tròn người lại. "Ôi hình như hẳn ta chưa phải là thứ bé nhất ở đây" - Sê nghĩ bụng. "Nếu như thế thì nhờ ba mẹ của cục lông này về, họ phát hiện ra mình thì sao? Ôi không, mình làm sao có thể trốn ở đây mãi được, mình phải tìm cách ra ngoài và báo cho ba biết thôi, chắc chắn ba sẽ tới cứu mình!". Nghĩ rồi Sê ta cố gắng ngẩng cao cổ lên, tìm xem có nơi nào mà cậu có thể chui ra ngoài được không. Tìm mãi kiếm mãi vẫn chẳng có cái lỗ nào. "Lần này phải đánh liều thôi!". Nghĩ rồi Sê Nâu rón rén bước từng bước ra khỏi chỗ ẩn náu, rồi lại rón rén nhẹ nhàng, cố gắng để đi được ra khỏi hang. "Mau lên còn một tí nữa là thoát rồi. Cố lên!", cậu bé tự cổ vũ mình. Thế rồi khi ra đến được miệng hang, cậu bỗng đứng sững lại. Trước mắt cậu là hai "cục lông" to gấp đôi thứ hồi này mà cậu thấy. Và cậu chợt nhận ra đó là ba



me của cái thứ đang cuộn tròn say giấc kia. Sẻ Nâu run lên bần bật, mắt cậu mở to, đôi chân quéo lại, ngồi sụp xuống thấy mà thương! Rồi một giọt, hai giọt, ba giọt... cậu ta bắt đầu khóc òa lên:

- Không thể nào, tôi muốn đi tìm ba tôi, tôi muốn về với mẹ tôi, làm ơn hãy thả tôi đi đi, đừng làm thịt tôi... hu hu hu... hu hu hu...

Đường như hai "cục lông" kia hiểu được gì đó, chúng ngồi bệt xuống. Một trong số đó đưa đôi tay đầy lông của mình, nâng Sẻ Nâu lên, ngắm nghía một lúc rồi thả xuống. Sẻ ta lơ mơ đoán ra đây là người mẹ, còn kia là ba. Đoạn, cô ta quay qua nói với chồng mình:

- Chú Sẻ con này chắc đang nhớ ba mẹ lắm, hay chúng ta đi tìm ba mẹ cho cậu bé này đi anh!

- Không được, theo anh thì nên để Sẻ con ở đây thêm vài ngày, đợi chân cậu bé khỏi hẳn rồi chúng ta ra hiệu cho ba mẹ cậu đón về. Chứ anh thấy chim chóc ở đây ai cũng hận chúng ta cả, anh e là làm vậy không hay.

- Thôi vậy cũng được anh ạ.

Rồi bỗng Sẻ ta như nhớ ra điều gì đó

sau khi nghe đoạn hội thoại. "À, chắc hẳn đây chính là Gấu Trúc, cái thứ mà ba mẹ hay kể là tại chúng mà suốt nửa nhà mình đã không còn". Vừa nghĩ tới đó, Sẻ Nâu liền dùng sức chạy thật nhanh vào chỗ ẩn náu lúc trước, bởi giờ đã không còn đường thoát nữa...

Liên tục vài ngày sau, mẹ Gấu Trúc đã tận tình chăm sóc cho Sẻ Nâu. Nhưng cậu ta chẳng những chẳng nói lấy một lời cảm ơn mà ngược lại còn mắng Gấu Trúc. Điều này làm gia đình Gấu Trúc hết sức buồn tủi. Cậu con trai thì liên tục làm quen và rủ Sẻ Nâu cùng chơi, nhưng Sẻ chẳng thèm đoái hoài tới cậu ta. Hễ ai động vào cậu là cậu sẵn sàng dùng những chiếc móng của mình, cào cấu, giằng giụa. Ấy thế mà một tối nọ, khi đang thiêu thiêu ngủ, tựa đầu vào đám cỏ khô mà mẹ Gấu Trúc cho, Sẻ ta bỗng nghe thấy tiếng xì xào, rồi tiếng bước chân bình bịch bước tới. Rồi bỗng một bóng người cao to thò đầu vào cửa hang, làm cho nhà Gấu Trúc mình phải kéo nhau chui tọt vào bên trong. Hình như đó là quản lý của rừng Nom, à không, nói đúng hơn là Khu bảo tồn Gấu Trúc. Sẻ Nâu rón rén ngó ra xem thì thấy ông ta đang nói gì đó với những người đi cùng:

- Chắc ổn rồi đấy! Ngày mai sẽ đi chuyển hết chỗ gấu còn lại vào đây.

Đoạn, ông ta rời đi. Sẻ ta chẳng quan tâm, cậu đang định nằm xuống ngủ tiếp thì lại nghe thấy tiếng khóc thút thít. "Hừm chắc là nhà Gấu đang cảm thấy hối hận vì đã chuyển về rừng Nom. Thật đáng đời!". Nghĩ tới đó, Sẻ Nâu đã mừng quýnh cả lên. Thế nhưng tiếng khóc của nhà Gấu Trúc càng ngày càng to làm cho Sẻ không thể nào ngủ được, cậu ta hét toáng lên:

- Ôn ào quá! Để cho tôi ngủ!

Nghe thấy thế, bố Gấu Trúc nhẹ nhàng bảo vợ con nín rồi đi ngủ. Nhưng đột nhiên, chú gấu con chạy đến chỗ Sẻ với vẻ mặt tức giận, nó nói:

- Tại sao bạn không chịu hiểu cho chúng tôi vậy hả? Mẹ tôi thấy bạn bị mắc vào chiếc lưới rồi xuống, đã tận tình mang bạn về đây để chữa vết thương cho bạn. Ba tôi sợ bạn bị đói đã cố gắng đi tìm những con sâu bọ tốt mang về cho bạn. Ấy thế mà bạn chẳng những không biết ơn mà còn quát ba mẹ tôi nữa. Bạn có biết chúng tôi cũng buồn và đau đớn lắm khi phải rời nơi ở cũ để về khu rừng này không? Tôi cũng như bạn vậy! Tôi mất hết bạn bè. Trong mấy ngày ngồi trong chiếc lồng đó, nơi mà chúng tôi bị nhốt trước khi được chuyển đến đây, họ chẳng cho chúng tôi một bữa ăn nào từ tế cả. Trúc thì khô cong, nước thì hạn hẹp. Ấy thế mà khi đến đây, chúng tôi mới biết, mình là gia đình bị thử nghiệm. Trúc thì mọc chưa cao, bạn bè thì không có. Tôi cũng buồn và tủi thân lắm chứ. Thế mà... thế mà... - vừa nói Gấu Trúc con vừa khóc thút thít.

- Thôi con, mình đi ngủ thôi. Cô xin lỗi Sẻ Nâu nhé!

- Có... có... cháu... cháu có thể nghe chuyện của mọi người được không ạ?

Đúng vậy! Đó chính là giọng nói của Sẻ Nâu. Sau khi nghe bạn Gấu Trúc nói về những điều ấy, trong lòng Sẻ như có một thứ gì đó chặn lại. Cổ cậu ấy nghẹn cứng, đôi mắt thì tỏ rõ vẻ ngạc nhiên, song cũng long lanh như thực khốc. Có lẽ cậu ta khốc vì cảm thấy có lỗi chăng?

- Được thôi, nếu như vậy thì Sẻ qua đây, ngồi cùng cô chú, chúng ta cùng kể chuyện cho nhau nghe!

Đoạn, Sẻ ta rón rén bước qua ngồi cạnh bạn Gấu Trúc. Rồi ba Gấu Trúc bắt đầu ôn tồn kể:

- Mối vài tháng trước thôi, gia đình bác còn đang sống rất vui vẻ ở cánh rừng rộng lớn phía Bắc. Bác có những người bạn, có người thân và cả những khóm trúc xanh rì, cao lớn. Ấy thế mà chỉ vì ai đó vô ý thức vút tàn thuốc lá vào rừng, đã làm cháy cả khu bác sống. Đòi cứu hộ nhanh chóng tới và giúp gia đình bác rời khỏi đó. Thật là một kỉ ức kinh hoàng!

- Vậy còn những nhà khác thì sao ạ? - Sẻ Nâu hỏi.

- Có nhà đã mất con, có nhà thì bị mắc kẹt trong đó. Cũng phải nói là may mắn cho gia đình bác khi được cứu sống. Nhưng những ngày sau đó mới là cực hình. Gia đình bác bị nhốt vào những chiếc lồng sắt chật chội. Đồ ăn nước uống thì thiếu thốn. Có những ngày con trai bác không được ăn gì, bác thấy thương và tủi thân vô cùng. Thế rồi hôm ấy bác đã nghe được, họ sẽ chuyển gia đình bác đến rừng Nom để thử nghiệm khu bảo tồn, trong lòng bác vừa mừng vừa lo. Mừng vì gia đình bác sắp có một nơi mới để ở, lo vì không biết rằng liệu mọi thứ có trở lại như trước được không...

- Bác còn nhớ ngày hôm ấy trời mưa tầm tã - Gấu Trúc me tiệp lời - bác và con trai được người ta thả ra khỏi lồng và đưa vào rừng trước, còn bác trai phải ở lại kiểm tra sức khỏe. Vừa bước vào khu rừng, thấy những khóm trúc đang đua nhau mọc lên, bác đã không cầm được nước mắt vì xúc động. Nhưng chỉ vài phút sau, bỗng có một đàn chim đủ loại từ đâu bay tới, họ xì xào to nhỏ với nhau rằng vì gia đình bác và các chú gấu khác mà họ bị mất nhà cửa, không thể tự do kiếm ăn trong khu rừng này. Khi nghe những lời nói đó bác thực sự rất ngạc nhiên. Bác không hiểu tại sao họ lại nói như vậy. Cho tới khi bác trai được đưa vào, vợ chồng bác mới nhìn thấy con người đang đi chuyển những cây cổ thụ to lớn lên xe ô tô, xe từng mảnh ra và chở đi. Khi ấy vợ chồng bác mới nhận ra rằng, vì để trồng những khóm trúc này mà họ đã chặt hết tất cả những cây to trước đó, và rồi làm cho các loài chim lâm vào cảnh không nhà không cửa. Thật đáng buồn làm sao!

Khi nghe đến đây, Sẻ Nâu đã dần dần hiểu ra vấn đề.

Mẹ Gấu Trúc nói tiếp, vừa nói vừa tiến lại gần ôm Sẻ Nâu vào lòng:

- Và rồi bác đã gặp cháu khi cháu bị thương bết tình bên cạnh hang của bác. Ban đầu, vợ chồng bác định rằng sẽ thả cháu lại lên cái cây gần đó. Nhưng bác thấy chân cháu bị thương nặng quá, và lại cũng gần hang của bác, nên bác đưa cháu về đây. Thế rồi mọi chuyện tiếp theo thì cháu cũng biết rồi đấy!

- Thôi, cũng muộn lắm rồi, chúng ta đi ngủ rồi mai nói chuyện tiếp nhé! - ba Gấu Trúc cất tiếng kết thúc cuộc trò chuyện.

Đêm đó, Sẻ Nâu không tài nào ngủ nổi, cứ trằn trọc mãi. Sẻ ta nghĩ về những lời mà ba mẹ Gấu Trúc đã nói. "Hóa ra họ còn bất hạnh hơn mình. Mình phải về báo cho ba mẹ biết mới được". Nghĩ rồi Sẻ rón rén lên ra khỏi hang. Dùng sức trèo lên móm đá gần đó. Rồi, một cơn gió vút qua, Sẻ ta chớp ngay cơ hội, dang rộng đôi cánh bay lên thật cao. Nhưng xui thay vì trời quá tối, nên Sẻ khó mà nhìn thấy đường về, chỉ đành cất tiếng gọi ba mẹ ới, vang vọng cả khu rừng. Thế rồi dường như ba Sẻ Nâu đã nghe thấy tiếng của cậu, vài phút sau cậu đã được ba đưa về tổ. Vừa về đến nhà, Sẻ ta hốt hãi:

- Ba mẹ ơi, ba mẹ ngày mai hãy cùng con đến xin lỗi và cảm ơn nhà bác Gấu Trúc nhé! Bác ấy... bác ấy đã cứu con đó ba mẹ ạ!

(Xem tiếp trang 36)

Dành cho các em nhân dịp Tết Trung thu

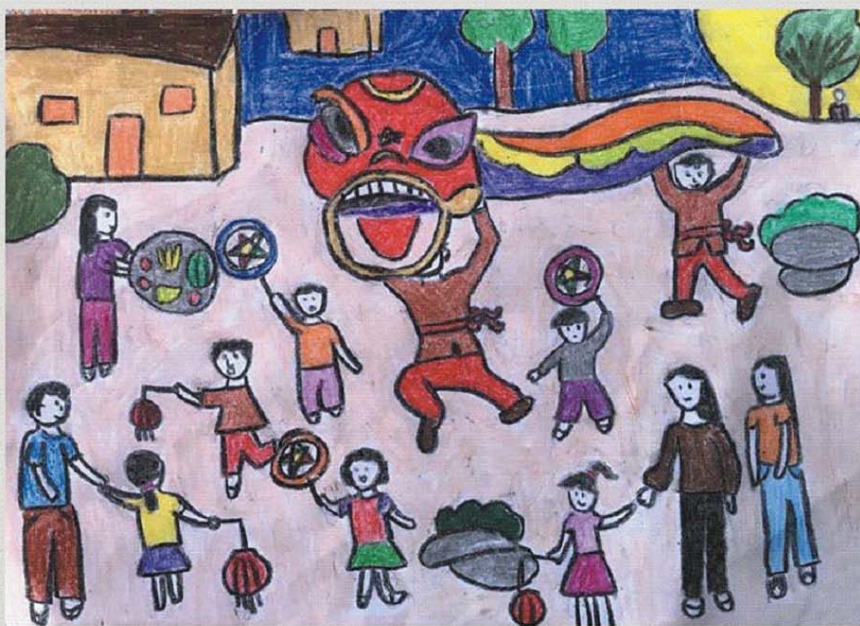
Một Trung thu đặc biệt - Trung thu giữa mùa Covid. VNTN xin giới thiệu cùng độc giả những góc nhìn của các em về một mùa trăng đặc biệt này.



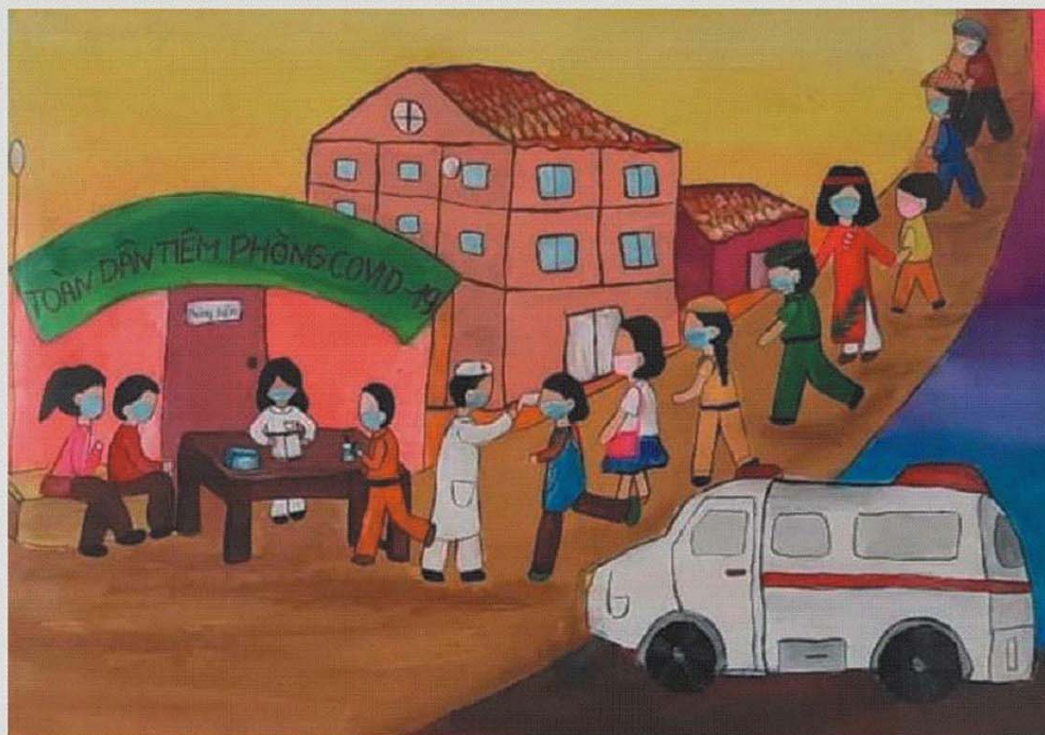
"Toàn dân đoàn kết chiến thắng COVID -19". Tranh: Tất Quang (10 tuổi)



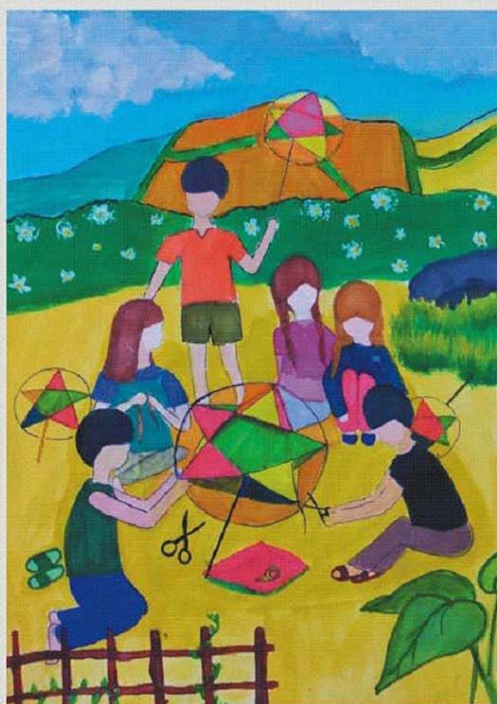
"Em đón chị Hằng Nga". Tranh: Hà Thị Hoa (14 tuổi)



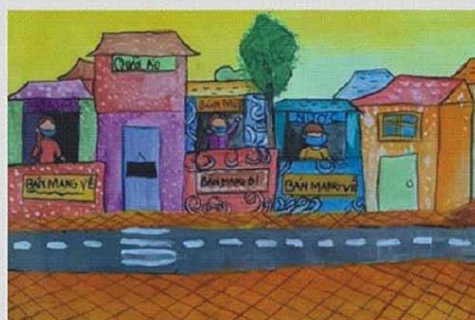
"Rước đèn". Tranh: Phạm Ánh Mai (13 tuổi)



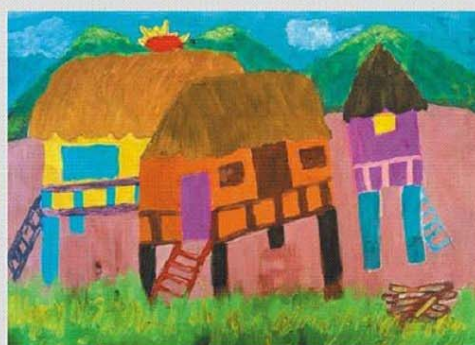
"Toàn dân tiêm vaccine để phòng tránh COVID - 19". Tranh: Lương Gia Khánh (14 tuổi)



"Làm đèn ông sao". Tranh: Minh Thư (14 tuổi)



"Bán hàng thời COVID -19". Tranh: Thảo My (10 tuổi)



"Nhà em". Tranh: Hoàng Thị Phương (14 tuổi)



ĐIÊU KHẮC ĐƯƠNG ĐẠI VIỆT NAM - NHỮNG CHUYẾN BIẾN TRONG THỜI ĐẠI MỚI

Trần Hoàng Ngân

Trong bối cảnh xã hội hiện nay, việc đưa nghệ thuật đến gần hơn với công chúng có thể được coi là một trong những tiêu chí hàng đầu. Sự thay đổi trong tư duy của nghệ sĩ và những biến chuyển trong phong cách tạo hình là điều tất yếu. Hòa trong xu thế đó, các nghệ sĩ điêu khắc Việt Nam đã dần chứng minh được sức sáng tạo vô tận của nghệ thuật, mở ra những tiềm năng mới của loại hình này.

Đặc trưng của nghệ thuật điêu khắc là sự biểu đạt của hình khối trong không gian. Các tác phẩm điêu khắc có thể được chiêm ngưỡng từ nhiều góc độ, đem lại những cảm nhận đa chiều đối với người xem. Đây là một loại hình quan trọng của nghệ thuật tạo hình bởi khả năng biểu cảm đa dạng, gây ấn tượng mạnh mẽ về thị giác. Nghệ thuật điêu khắc có những đóng góp quan trọng trong sự phát triển của mỹ thuật Việt Nam hiện nay. Ngoài các cuộc triển lãm thường kỳ với quy mô quốc gia như Triển lãm Mỹ thuật Việt Nam, Triển lãm Điêu khắc Toàn quốc, nhiều hoạt động điêu khắc đã diễn ra sôi nổi và tạo được sức ảnh hưởng lớn đối với đời sống nghệ thuật hiện nay. Có thể kể đến Triển lãm Điêu khắc Hà Nội - Sài Gòn được tổ chức định kỳ trong suốt 10 năm qua, gần đây nhất là triển lãm lần thứ 6 vào năm 2020 tại

Trung tâm Nghệ thuật đương đại Vincom - VCCA (Hà Nội); Triển lãm Art in the Forest (Nghệ thuật trong rừng) tại Flamingo Đại Lải (Vĩnh Phúc), một dự án nhằm tạo dựng không gian nghệ thuật gắn liền với thiên nhiên, trong đó, các tác phẩm điêu khắc chiếm số lượng lớn. Ngoài ra còn rất nhiều những triển lãm nhóm trên khắp cả nước, quy tụ những tác phẩm chất lượng của các nhà điêu khắc hiện nay. Trai sáng tác - triển lãm "The May" (Tháng Năm) là một ví dụ. Đây là mô hình sáng tác được thành lập bởi các giảng viên Khoa Điêu khắc - Trường Đại học Mỹ thuật Việt Nam, giao lưu với các nghệ sĩ điêu khắc tự do, cùng trao đổi ý tưởng, làm việc và trưng bày tác phẩm. Một triển lãm khác gây được sự chú ý với công chúng là "Tranh lụa và điêu khắc nhỏ" (2018, VCCA). 93 tác phẩm điêu khắc được giới thiệu đều có kích thước nhỏ, phù hợp với

không gian trưng bày trong nhà, đa dạng chất liệu với tạo hình chín chu. Qua các sự kiện này, có thể thấy được phần nào diện mạo của điêu khắc nước nhà hiện nay.

Trong khoảng vài năm trở lại đây, nghệ thuật điêu khắc Việt Nam đã nhiều biến chuyển, đặc biệt là trong tư duy sáng tác của các nghệ sĩ. Cũng như các loại hình nghệ thuật khác, điêu khắc đòi hỏi sự bất kịp xu hướng sáng tác trên thế giới. Nghệ sĩ Việt Nam đã phần nào làm được điều này. Ngoài những hình thức quen thuộc, các nghệ sĩ đã thử nghiệm với chất liệu mới như chất liệu sinh học, chất liệu tái chế,... hay các thể loại mới như điêu khắc ánh sáng, điêu khắc kết hợp với nghệ thuật sắp đặt.

Đặc biệt với thể loại tượng tròn, vốn là lựa chọn hàng đầu của nhiều nhà điêu khắc, cũng có nhiều biến đổi. Thay vì những tác phẩm với quy mô lớn, khắc họa những hình tượng hoành tráng, truyền tải câu chuyện cụ thể qua nội dung, nhiều điêu khắc gia đã tìm đến với những tác phẩm có kích thước nhỏ hơn. Bởi vậy, lối tạo hình cũng cần thay đổi để phù hợp. Hình tượng được chất lọc, thậm chí tối giản thành những khối hình học cơ bản. Nội dung của tác phẩm cũng gợi mở hơn, đòi hỏi những chiêm nghiệm mang tính ý niệm của khán giả. Các tác giả chú trọng đến việc tạo hiệu ứng từ các chất liệu. Đề tài sáng tác trở nên không có giới hạn, các tác phẩm đề cập tới nhiều khía cạnh của đời sống. Ngoài việc ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên, con người, nhiều mặt tối của đời sống xã hội đã được phơi bày một cách tinh tế, tác động mạnh tới cảm xúc của khán giả. Những vấn đề mang tính thời sự hiện nay như ô nhiễm môi trường, giá trị con người trong xã hội đương đại, sự chiếm lĩnh của văn hóa đại chúng v.v. đã xuất hiện trong nhiều tác phẩm. Chẳng hạn như nhiều tác phẩm của nhà điêu khắc Lương Đức Hùng được lấy cảm hứng từ những nhân vật gắn gũi trong cuộc sống nhưng được tái cấu trúc thành những hình tượng vừa lạ vừa quen. "Chúng ta là một" (2014) với hình tượng người chiến sĩ công an; "Phẫu thuật" với chất liệu composite mạ crom gợi lên hình ảnh người bác sĩ; thậm chí hình tượng siêu anh hùng cũng được anh khắc họa trong "Phía sau người hùng" (2016). Một dẫn chứng tiêu biểu khác là tác phẩm "Đơn hàng" của Đào Đình Tân tại Festival Mỹ thuật trẻ năm 2017. Những thân người như được đúc cùng một khuôn với cánh tay bó chặt ở phía sau, xếp ngay ngắn và trôi buộc trong những thùng chứa hàng. Vẻ rắn chắc của những cơ thể cùng màu "son son thép vàng" đối lập với thực tế xót xa. Tác giả đề cập tới thực trạng xuất khẩu lao động hiện nay, khi con người được định giá bằng sức lao động của họ và bị đối xử theo cách vô nhân tính như những món hàng. Những minh chứng này cho thấy điêu khắc Việt Nam ngày càng gần gũi với cuộc sống, tiếp

NGHỆ THUẬT

cận được đa dạng đối tượng khán giả và hoàn toàn có thể hòa nhập với dòng chảy nghệ thuật thế giới.

Về hình thức tác phẩm, không thể không nhắc đến một vài xu hướng tiêu biểu trong sáng tác điêu khắc tại Việt Nam những năm gần đây. Một trong số đó là xu hướng tối giản trong tạo hình. Nghệ thuật Tối giản là một trào lưu ra đời từ thập niên 1950 trên thế giới và phát triển mạnh mẽ ở nửa sau của thế kỷ 20. Khuyết hướng nghệ thuật này được nhận biết bởi sự giản lược trong hình thức, các nghệ sĩ sử dụng những dạng thức đơn giản nhất của hình học. Chất liệu được lựa chọn là vật liệu công nghiệp, được để thô và không có quá nhiều sự tác động của nghệ sĩ. Điêu khắc Tối giản nhấn mạnh sự nhận thức của khán giả về mối quan hệ giữa tác phẩm và không gian, loại bỏ những rào cản trong hình thức xếp đặt tác phẩm như đặt trực tiếp lên sàn nhà hoặc gắn lên tường, khác hẳn với điêu khắc truyền thống vốn được đặt trên bệ đỡ. Các yếu tố đặc trưng của nghệ thuật Tối giản đã ảnh hưởng tới tư duy sáng tác của nhiều nghệ sĩ Việt Nam. Các tác phẩm của Khổng Đỗ Tuyên tại triển lãm cá nhân "Chuyển động ngầm" (2015) tại Bảo tàng Mỹ thuật Việt Nam là một ví dụ. Nhóm 3 tác phẩm "Sống", "Chảy", "Xoáy" là những khối hộp bằng sắt hàn có

kích thước giống hệt nhau (80 x 98 x 98cm), chỉ phân biệt bởi những tác động rất nhỏ trên bề mặt. Những điểm nhấn thì vị này biến các khối kim loại nặng nề, bất động trở nên tinh tế hơn, gọi ra một mạch ngầm ẩn giấu bên trong chực trào ra. Thẩm mỹ từ sự giản đơn và cảm giác về sự tương phản tiếp tục được khai thác trong nhiều tác phẩm của Khổng Đỗ Tuyên. Tác phẩm "Phía trong No.1" (2017) kết hợp chất liệu gang, gỗ và đồng, gọi lên một hạt mầm nảy ra từ sự vô tri.

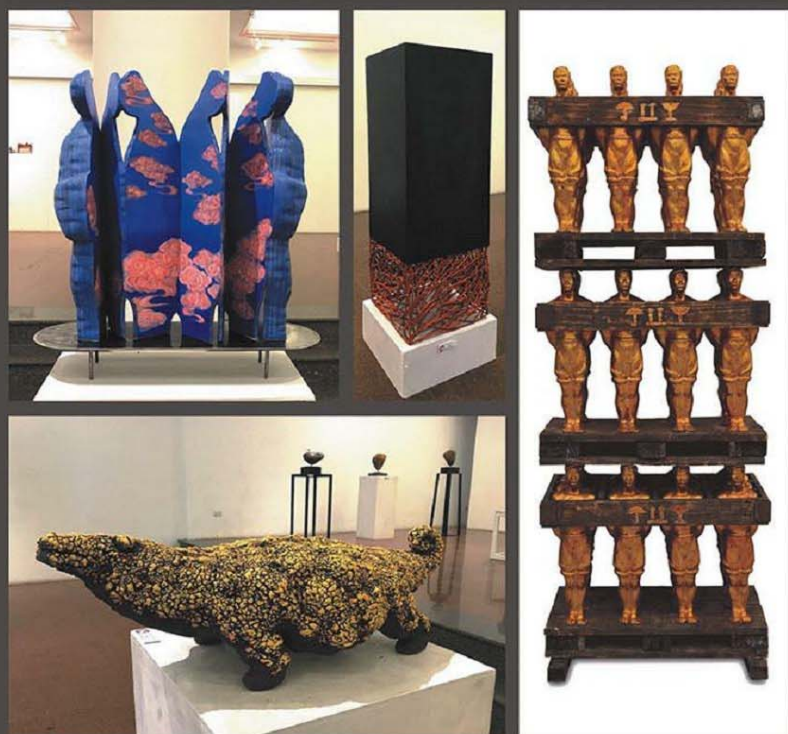
Xu hướng tiếp theo là sử dụng màu sắc trong tác phẩm. Yếu tố màu sắc vốn không được xếp ở vị trí hàng đầu đối với loại hình điêu khắc. Trước đây, phần lớn các tác phẩm sử dụng chính màu sắc tự nhiên của chất liệu như màu trắng bạc của nhôm, màu vàng nâu của đồng... Tuy nhiên, để làm tăng vẻ sinh động và sức biểu cảm cho tác phẩm, nhiều kỹ thuật tạo màu đã được các nghệ sĩ sử dụng như sơn, vẽ hoặc kết hợp với giấy màu, chỉ màu... Nhà điêu khắc Lê Thị Hiền được biết đến với những tác phẩm điêu khắc bằng thép được phủ lên sắc hồng rực rỡ. Cấu trúc kim loại vững chắc trở nên mỏng manh như những tấm giấy màu được gấp hình khéo léo. Một chút thay đổi trong nhịp điệu hay độ nghiêng của khối hình đã gọi ra hình ảnh của đóa hoa, cánh chim đầy nữ tính. Trong triển lãm "The May" (2018), màu sắc được chọn làm chủ đề chính để các tác giả khám phá ra tiềm năng mới trong sáng tác của mình. Tác phẩm "Cổ nhân" của Lương Đức Hùng kết hợp sơn dầu trên gỗ, gọi lên những bóng hình ở



cõi trời xa xăm; "Sự sống" của Vũ Quang là hai mảng màu tương phản đỏ và đen; hay Vũ Hữu Nhung với tạo hình "Cá sấu" sinh động, khai thác tiềm năng của gốm màu.

Một xu hướng trong nghệ thuật hiện nay là sự xóa bỏ ranh giới giữa các loại hình. Điêu khắc không nằm ngoài quy luật này. Có những sự kết hợp táo bạo giữa các chất liệu tưởng như không thể liên kết với nhau. Các yếu tố như âm thanh, ánh sáng, thậm chí là công nghệ hiện đại được đưa vào tác phẩm điêu khắc nhằm tạo ra hiệu ứng ấn tượng. Trong "Triển lãm tác phẩm mỹ thuật của các nghệ sĩ tiêu biểu châu Á" (2019) tại trung tâm nghệ thuật VCCA, nhà điêu khắc Lê Lạng Lương đã mang tới loạt tác phẩm dưới góc nhìn độc đáo. Với sê-ri "Vô đề" (2019), những cành cây đã được xử lý kết hợp với chất liệu gốm tạo nên hình tượng đầy ngẫu hứng. Vật liệu tự nhiên thô mộc và chất liệu gốm thủ công tinh tế phối hợp với nhau một cách ấn ý. Tác phẩm "Nghiêng bóng" (2019) làm bằng giấy bồi được Lê Lạng Lương tạo hình như một sinh vật trừu tượng. Hiệu ứng ánh sáng được bố trí để in bóng của tác phẩm xuống dưới sàn, gọi lên cho khán giả không ít suy tư. Một ví dụ khác là nhà điêu khắc Nguyễn Duy Mạnh với những tác phẩm điêu khắc - sắp đặt. Tại Festival Mỹ thuật trẻ năm 2017, tác phẩm "Đêm" với kích thước lớn, chiếm trọn một phần không gian trưng bày, được tác giả gọi là "điêu khắc sợi". Những sợi dây không có hình thù nhất định, có thể tương tác với khán giả, đây chính là một trong những đặc tính của nghệ thuật sắp đặt.

Với những điều đã phân tích ở trên và cùng với sự quan tâm và đón nhận nồng nhiệt của khán giả với những triển lãm mỹ thuật và điêu khắc trong thời gian gần đây đã càng củng cố thêm chỗ đứng cho loại hình điêu khắc này trong nền nghệ thuật nước nhà.



ĐÔI ĐIỀU VỀ NHIẾP ẢNH KHU VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

Vũ Kim Khoa

Khi nói: "Nhiếp ảnh Khu vực Đồng bằng Sông Hồng" thì người ta chợt liên tưởng đến một cái đôn gánh với đôi quang lệch: Bên này là một thực thể mới mẻ, trẻ trung - bên đối diện là phù sa trầm lắng, là dòng chảy những con sông kéo lạt thời gian ngập ngút cả tâm trí nhớ. "Nhiếp ảnh" quả như một mầm cây du nhập bằng bột và non tơ, còn "Đồng bằng Sông Hồng" thì cổ lỗ, êm dịu lại thâm sâu như những đầm lầy ở

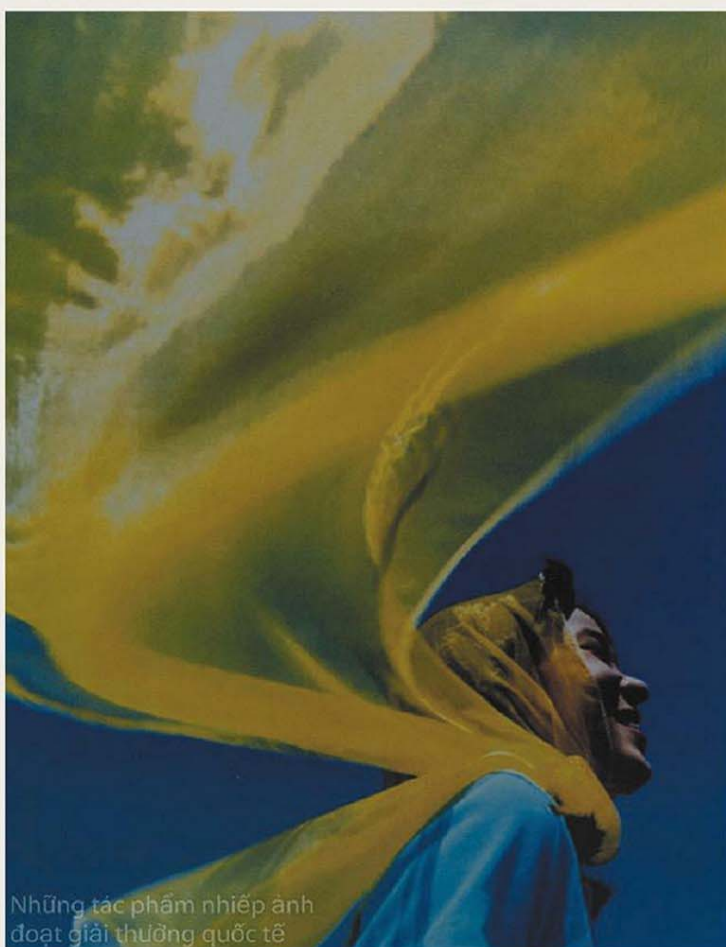
thuở đang lập địa.

Thật khéo, khi lớp tiền nhiệm của Hội Nghệ sĩ nhiếp ảnh Việt Nam đã ghép những tỉnh có nét chung với nhau, để những con người dễ kết thành bầu bạn. Hoặc khi "tối lửa tắt đèn" mà được dựa dẫm vào nhau. Có ai hay đâu rằng dân đồng chiêm trũng chỉ có quả nem thính nằm lọt lòng bàn tay, hay mớ cá mại mại nấu chua mà đã í ới tìm nhau cùng bù khú "chén chú, chén anh" rồi... Thực ra từ trước đó, cái thời mà toàn dân

đốc sức người, sức của để thống nhất non sông, thì bên Quân đội đã tách "Quân khu" cho các vùng miền. Người ta gọi vùng Châu thổ Đồng bằng Sông Hồng là "Khu Ba" và dịch vào phía trong là "Khu Bốn"... Đặc tính khác biệt của hai vùng liền kề không phải ở chỗ người Khu Ba thường nói ngọt ngào và người Khu Bốn nói "trợ trợ để nghe". Người Khu Bốn trong máu hình như chứa sẵn từ tính, nên luôn có hướng co cụm, đoàn kết. Đặc tính của người Khu Ba thì lại như đều trôi ở mệnh thủy, cứ tuềnh toang tựa nước tràn đồng khi vỡ đê Sông Hồng - với họ nếu đã thích, thì dù có xa mấy cũng sẽ vẫn tìm đến. Còn khi không thích, thì liền sát nhà nhau cũng chẳng sang. Người Khu Ba có tính độc lập như anh thợ đúc đồng người Nam Định, có hơi hướng ngông nghênh như của cậu trai mới lớn đất Hải Phòng. Phụ nữ Khu Ba khi yêu cứ lạnh sắc như lưỡi lam - nếu đã trao phận là với ốm ngay lấy cái sứ mệnh toan tính cho tổ ấm của mình. Bởi thế dân ông cứ một đời mà nhàn tản. Được vợ chiều, nên sấm sủng sẵn (và giờ là mấy ảnh) lũng súc ở bên ngoài...

Có thể nói: Khu vực Đồng bằng Sông Hồng là cái vựa của cảnh quan thiên nhiên, nơi có những cánh đồng thẳng cánh cò bay. Có kỳ quan thế giới là vịnh Hạ Long; có Ninh Bình, Hà Nam trùng điệp cảnh non nước hữu tình. Có những khu tâm linh (nhà thờ, chùa chiền và cả những lăng tẩm...) cổ nhất nước Việt. Những làng nghề thủ công nghiệp xuất sứ từ thuở lập nước. Cả một dải bờ biển trù phú dài hàng trăm ki - lô - mét. Con người thì tháo vát, chân chất, chăm chỉ và yêu đời. Và đó cũng là cái nôi của những điệu chèo, giọng ca quan họ. Về bình lặng đầy quyến rũ của làng quê với cây đa, bến nước, con đò. Nơi có những đứa trẻ tồng ngồng tắm trên những ao hồ và sông to sông nhỏ. Nơi có các cụ bà tươi tắn với hàm răng đen nhưng nhức, đầu vấn khăn mỏ quạ; vụn vấy thô thắt ruột tượng và miệng thì bóm bẻm nhai trầu. Những cụ ông gần như nhất bộ với quần nâu, áo cũng nâu. Cứ sau bữa tối là các cụ tụ họp quanh chiếu tổ tôm, đàm luận chuyện xa, chuyện gần - thứ gì hình như cũng thông tỏ...

Một khi được sinh ra ở vùng châu thổ, số phận lại đặt cái máy ảnh vào tay,



Những tác phẩm nhiếp ảnh đoạt giải thưởng quốc tế

"Nụ Hôn của Gió" của Trần Thế Long. Ảnh: Tư liệu

VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 26
SỐ 18 - RA NGÀY 25 THÁNG 9 NĂM 2021

VỰC ĐỒNG BẰNG SÔNG HỒNG

thong dong “chớp” cảnh đẹp trên chính miền quê Đồng bằng Sông Hồng, thì đã được như “chuột sa chĩnh gạo”. Chẳng thế mà ở những năm 80 của thế kỷ trước, Quảng Ninh đã nổi tiếng với các cuộc triển lãm cấp tỉnh. Những tay máy ở xa khi ấy, đành chỉ có thăm ao ước, là được làm thành viên của một Câu lạc bộ Nhiếp ảnh nào đó của vùng than! Rồi những cuộc Liên hoan ảnh khu vực nối tiếp nhau, các tỉnh khi thấy có hoạt động mới, hấp dẫn, còn có ý tranh giành nhau suất đăng cai. Cái không khí của “liên hoan” thuở ban đầu thoáng đãng, như những bữa ăn tập thể của thời mới thành lập Hợp tác xã: nó vui vẻ, trong vắt và không tư lợi. Thành quả của Liên hoan ảnh Khu vực Đồng bằng Sông Hồng ngay từ những năm đầu được đánh dấu bởi những tác phẩm thật sự xuất sắc, hẳn mọi người yêu nhiếp ảnh trong vùng và cả nước còn nhớ, đó là: “Bạn của mẹ” của Đoàn Đức (Quảng Ninh) - tác phẩm ảnh đen trắng ca ngợi tình bạn, tình người sâu lắng và đa diết...; rồi “Nụ hôn của gió” của Trần Thế Long (Nam Định), một tác phẩm kinh điển đầy tính sáng tạo, nó gợi mở ra một hướng sáng tác mới cho nhiếp ảnh nghệ thuật; hay “Đờ Sơn thời mở cửa” của Phú Hùng (Hải Phòng) - bức ảnh khi đó được đánh giá là đã đi sát nhu cầu cuộc sống, nó dự báo một cao trào cho Ngành Du lịch bùng nổ và phát triển...

Lực lượng tham gia nhiếp ảnh trong khu vực ngày một đông hơn, phong trào nhiếp ảnh đã như nước mùa lũ, loang đều khắp cả vùng. Ai cũng nghĩ, rằng các tác phẩm lớn của những nghệ sĩ nhiếp ảnh trong khu vực này, rồi sẽ nhiều như lúa gạo họ sản xuất ra. Trách người đã đặt cho nhiếp ảnh một khái niệm: “Tác phẩm đỉnh cao”, nhưng lại không định nói được kích thước cho ba chiều sâu, rộng... Để bây giờ nhìn ngược lại suốt dọc mấy chục năm của những Liên hoan khu vực trên toàn quốc, với bao nhiêu cố gắng, tốn không biết bao nhiêu công của, vậy mà chúng ta có được mấy tác phẩm định vị trong lòng người xem ảnh như “Bạn của mẹ” hay “Nụ hôn của gió”(!)

Thời gian trải dài lập thành điệp khúc. Các nhà nhiếp ảnh trong khu vực tự bao giờ đã nhấm nháp một lối căn cơ, là sớm hòa lẫn với thành quả của mình. Họ làm triển lãm hoặc hội tụ để



Tác phẩm “Bạn của mẹ” của Nghệ sĩ nhiếp ảnh Đoàn Đức

Liên hoan ảnh, mà chỉ như một hoạt động có tính thời vụ. Trạng thái đơn điệu và như còn mơ ngủ, vô tình đã kéo hoạt động nhiếp ảnh của một nghệ sĩ, hay cả đội ngũ trong một vùng rộng lớn thành nghiệp dư theo đúng nghĩa đen của từ này.

Chắc chỉ còn nước là quy tội cho những tác phẩm nhiếp ảnh dập dùi cánh cò trắng tựa mây vờn triền núi của đội ngũ nhiếp ảnh Ninh Bình, hoặc con thuyền nâu căng gió ẩn hiện bên non nước của các tay máy đất Quảng Ninh và tà áo Quan họ mớ ba, mớ bảy của các nghệ sĩ vùng Kinh Bắc... đã mê hoặc con mắt các nhà nhiếp ảnh khắp mọi miền, nó gián tiếp như lời rủ rê các tay thiện xạ khắp nơi về quần tụ. Và rồi khi nhìn một bức ảnh chụp về đền Thái Vi hay Làng chài Cái Bèo của Cát Bà... người ta không còn nhận ra dấu ấn riêng của tác giả nữa. Các tác phẩm nghệ thuật làm ra cứ giống nhau như vịt non mới nở, hơn thua lại do người có trách nhiệm “thả phỉu”. Chỉ hiếm một nổi, thứ “sáng tạo” sau lại ăn giải cao, người khai phá tìm tòi thì bị loại...

Năm tháng trôi đi, mới đó mà đã mấy thế hệ kế cận tiếp bước. Giờ các tay máy thuở gây dựng phong trào trong Khu vực gặp nhau đã thấy đầu bạc cả... Nhiều nghệ sĩ cảm nhận rằng vốn “thành quả nghệ thuật” gom nhặt được trước ngày lên lão sao cứ gãy tong teo (?) Buồn ư? Bất

măn ư? Đã qua rồi và cũng muộn rồi! Lặng thầm như hạt phù sa, họ lắng tụ lại để cùng cười và cùng với nhau chén rượu tự chưng cất. Thôi thì: “Nhất sĩ, nhì nông, hết gạo chạy rong, nhất nông, nhì sĩ”.

Chuyên gia kinh tế Phạm Chí Lan từ lâu có câu nói nổi tiếng, rằng Việt Nam là “một quốc gia không chịu phát triển”. Tương tự, nếu quan sát đội ngũ cầm máy ở Khu vực Đồng bằng Sông Hồng thì cũng có thể bảo rằng, họ tuy đông, nhưng cũng chẳng chịu phát triển. Thật lạ, không hiểu họ có cảm nhận thế nào? Khi cả một vùng rộng lớn, bao gồm chín tỉnh có đa sắc thái văn hóa và rõ ràng chẳng bao giờ thiếu nhân tài hoạt động trong lĩnh vực nhiếp ảnh? Và chẳng biết đến nay họ đã nhận ra hoặc thấm rõ điều này để rồi quyết tìm ra cho mình những đường hướng mới?

Năm nay Khu vực Đồng bằng Sông Hồng vẫn duy trì được mạch cho “Liên hoan ảnh nghệ thuật khu vực Đồng bằng Sông Hồng lần thứ 23 năm 2021” tại Quảng Ninh. Chỉ biết chúc các nhà nhiếp ảnh trong vùng có được một kỳ Liên hoan ảnh thành công, để mở đầu cho một giai đoạn hoạt động mới khởi sắc và bút phá!

Nguyễn Minh Khiêm

Cánh đồng nhiều hướng gió

Ta trở về cánh đồng có nhiều vết rai mùa hạ
 Quất xuống giấc mơ của làng
 Mấy trăm năm còn lẫn trong câu tục ngữ
 Đặt ngang trí nhớ tuổi thơ như những vết sọc dài
 Máu nước mắt mồ hôi hiện hình lỗ chỗ khúc đồng dao
 Thời gian muốn xóa đi bằng kỹ nghệ sơn mài
 Càng đánh bóng càng hiện thâm sâu đứt gãy
 Mùa xuân được đất đi bằng chiếc thừng mùa đông
 Tiếng cười của đất đến giờ nghe vẫn chưa hết lạnh
 Bông lau nở rồi mà cứ ngỡ ngác thực hư.

Ta trở về cánh đồng nơi có bước chân lạ mẹ ta
 ướm vào sinh ra Thánh Gióng
 Vắng vắng câu nuôi khát vọng thì nuôi đồng xa,
 chỗ nuôi đồng nhà làng bắt
 Chiếc giỏ hạnh phúc nhiều lần bị lừa đổ trộm
 Nhưng mỗi lần nhận con bông bụt cho ta vẫn sợ
 mang theo bao nhiêu tai họa
 Ta không muốn về làm hoàng hậu bằng cách dụ
 dỗ Cám trèo cau
 Giọt máu của cha ta liếm mấy trăm năm rồi mắt
 vẫn trừng trừng mở.

Ta vẫn chưa dám buông chiếc điều tuối thơ được
 dán bằng chuyện thầy bói xem voi
 Kề cằm cái đuôi, kề cằm cái tai, kề cằm cái chân đi
 đóng thuyền vượt bể
 Tái áo ta đựng những lâu đài xây bằng hương cỏ
 mật
 Đứng tiếng cóc khát mưa kêu thành cậu ông trời
 Thành vật linh ngồi trên mặt trống.
 Ta muốn ru chiếc đòn gánh không còn ghi xiết vai
 làng bạt máu
 Ru những hạt phù sa có nắm nhau ta không bao
 giờ bị đem đi cầm cổ lúa non
 Ru mùa hoa đến sớm trong giấc mơ không vay
 nặng lãi
 Ru ánh mắt làng được ngủ thật ngon trên rãnh
 cây mà không phải giặt mình bởi mống cụt cầu
 vồng

Liềm hái cứ mòn vì bao nỗi lo toan
 Các thế hệ thay nhau làm chong chóng
 Mặt làng tít mù xoay
 Trên cánh đồng nhiều hướng gió.

Ngắm khói

Đốt rơm, đốt rạ sau mùa
 Vãi tro trả ruộng... đã từ xa xăm...
 Tôi như con nhộng, con tằm
 Bờ vùng, bờ thửa quấn làm thịt da
 Dúi trong nước mắt ông cha
 Lười cây lóc xuống cầu ca nghìn đời
 Sao không nghe thóc lúa cười

Trong câu hát vẫn ám mùi phân tro
 Hái liềm gặt những âu lo
 Bao nhiêu gồng gánh giữa mùa năm sông
 Dâng mình cho nắng cho sương
 Quanh năm làng vẫn chum tương vại cà
 Đòn gánh truyền thuở ông bà
 Qua bao gia phả bước ra vẫn công
 Vẫn câu tục ngữ lốt lòng
 Có đường đi tắt nào không hồi làng
 Ru nhau tắc đất tắc vàng
 Càng ôm câu hát lại càng trắng tay
 Tôi ngồi ngắm sợi khói bay
 Nhận ra làng ở trong mây phần nhiều.



Phan Thức

Cuộc trở về

Hàng ngàn người hoảng loạn về quê
 Cuộc hồi hương chưa có trong lịch sử
 Đất nước ngàn năm đạn bom, thiên tai, giờ thêm
 dịch giả
 Đây con người đến cùng cực nỗi đau.
 Đã có tháng ngày trai gái, trẻ thơ thất ruột xa quê
 tìm miền đất hứa, mơ ước thêm tằm áo, bát cơm
 Giờ gạt nước mắt dắt nhau rời miền đất đã
 cưu mang
 Đau xót, trăm lần đau xót
 Xin ai đừng lỡ trách
 Khốc liệt, cam go ngoài sức tưởng tượng của con
 người
 Xe máy, xe đạp, chân trần... nối nhau vượt trăm,
 ngàn cây số
 Dầu biết bao trắc trở bủa vây đường về. Biết lựa
 chọn nào hơn!
 Đã có ai nghĩ lưu những chiếc xe đạp kia vào viện
 bảo tàng
 Chứng tích ý chí của con người và cảnh tỉnh mai
 sau khắc vào xương tủy
 Những tháng ngày nhàn loại gồng mình qua cơn
 dịch giả.

Cuộc hồi hương lay động triệu con tim
 Thăm nghĩa tình đồng loại
 Chai nước, ổ bánh... giúp người trong cơn khát
 đói
 Nghĩa đồng bào sâu nặng nào hơn
 Người hảo tâm đầu phải đã giàu sang, giọt mồ
 hôi lăn theo từng ngày kiếm sống
 Họ giống nhau biết sẻ chia, cưu mang, thương
 người khi hoạn nạn

Những em bé trên tay mẹ, trên ngực cha dưới cái
 nắng, đói khát ngỡ vất đi giọt sống cuối cùng
 Về nương tựa đất lành, tình nghĩa xóm thôn
 Mai ngày em lớn khôn. Đất nước thanh bình thơm
 mùa hoa trái

Hãy một lần quay lại con đường-com ác
 mộng hôm nay đã trải
 Hiểu một phần nghị lực của cha ông
 Cuộc trở về lay gọi lương tâm
 Cuộc trở về thức dậy niềm tin.

Nguyễn Hữu Bài

**Những đêm đọc thơ
bạn**

Thơ bạn lang thang cùng tôi vào khuya,
 Nhòa nhạt những khuôn mặt,
 Ngả nghiêng những thân phận,
 Gặp ghềnh những néo đường tối, sáng,
 Những hữu hạn và vô cùng...

Người sống khóc cười như vô thức,
 Người chết đội đất trở về,
 Bạn bè ồn ào, ngọt đắng,
 Nhớ quên, ấm lạnh, si mê...

Rộn tiếng người trong khuya khoắt,
 Chợt tỉnh, đang mùa ngủ...
 Ước một lần đội trời, đạp đất,
 Cho ướt sũng ngày xưa...
 Cùng những văn thực, ảo
 Thơ... Thơ... Thơ!



Trần Văn Lợi

**Viết tặng em bé được
sinh trên hè phố (*)**

Trong cơn dịch già bủa vây
 Mùa thu trở dạ cho ngày mẹ sinh
 Phố phường giãn cách vắng tanh
 Nhà thương không kịp... mà thành xa xôi.

Thương con giây phút chào đời
 Cầm lòng mẹ phải sinh nơi vỉa hè
 Những người lính trẻ chờ che
 Nâng niu tiếng khóc oe oe, mà mừng...

Yêu thương muốn thuở vô trùng
 Thiên thần con... vượt tận cùng hiểm nguy
 Vuông tròn qua trận Cô - vi
 Tình người chẳng thể cách ly bao giờ...
 (*) Sáng ngày 29/8/2021, chiến sĩ học
 viên Nguyễn Văn Tĩnh (được tăng cường
 trực chốt phòng chống dịch Covid-19) đã
 đỡ sinh cho sản phụ ngay trên đường phố
 TP. Hồ Chí Minh.

Bùi Việt Phương

Khai trường trực tuyến

Bố vừa dọn laptop
Vừa ngắm con trai mình,
Mai em mặc áo mới
Khai giảng trong... màn hình.

Nhà mình đã lâu lắm
Mới có người đến trường
"Chữ A giờ học trước
Hay chữ E thương thương?"

Cặp sách thì gấu trúc
Áo siêu nhân to đùng,
Đàn ghê Baby Bus
Mà chẳng ai ngồi cùng.

Mẹ vẫn mua giày mới
Dầu con đâu tới trường,
Đôi chân con mơ ước
Thì thiếu chỉ con đường!

Lớn lên con sẽ hiểu
Ngày khai trường năm nay,
Góp một phần bé nhỏ
Vì bình yên mai này.

05/09/2021



Bạch Văn Tín

Đập lúa đêm trăng

Đêm trăng cha đập lúa chiêm
Trăm nghìn hạt thóc bên thềm xóm xao
Sân nhà chứa giấc chiêm bao
Nâng niu hạt ngọc ước ao một đời

Nâu sòng ướt đầm mồ hôi
Gió như xoa dịu lưng người bớt đau
Dưới chân cội đá bạc màu
Lúa cong cong vút qua đầu thóc bay

Mẹ ngồi tết nèo thừng dây
Siết thương buộc nhớ vui đầy tháng năm
Rơm thơm tay mẹ bỏng trăm
Néo óm chặt lúa lặng thầm dưới trăng

Con loay hoay tải mùa màng
Tìm trong những hạt ngọc vàng vụn quê
Có con châu chấu ngủ mê
Trắng khuya sáng tỏ lối về tuổi thơ

Giật mình chợt tỉnh giấc mơ
Bên song thấy bóng trăng xưa đậu tường
Mẹ cha đứng giữa đêm sương
Con nghe tiếng đập muốn phương đôi về.

Thơ và lời bình:

Ra vườn nhặt nắng

Ông ra vườn nhặt nắng
Tha thẩn suốt buổi chiều
Ông không còn trí nhớ
Ông chỉ còn tình yêu.

Bé khê mang chiếc lá
Đặt vào vệt nắng vàng
Ông nhặt lên chiếc nắng
Quẩy nhẹ, mùa thu sang.

(Rút trong tập thơ *Ra vườn nhặt nắng*, Nguyễn Thế Hoàng Linh, Nxb. Thế Giới, 2015)

Nhà thơ Nguyễn Thế Hoàng Linh đang được nhắc đến nhiều bởi bài thơ *"Bắt nạt"* của anh xuất hiện trong sách giáo khoa Ngữ văn lớp 6, bộ *"Kết nối tri thức với cuộc sống"*, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam. Ngoài đối tượng là cán bộ, giáo viên cốt cán và những người thực sự quan tâm đến việc đổi mới đã tiếp cận một cách bài bản chương trình Ngữ văn tổ ra điểm tình, thì trước bài *"Bắt nạt"*, dư luận chia làm hai nửa: một "phe" ủng hộ coi đây là ngữ liệu hữu dụng, là kiểu thơ gần gũi với đối tượng tiếp nhận; "phe" đối lập coi đó là ngữ liệu "không thơ", đáng bị "bắt nạt", đáng bị tổng tiền khởi sách giáo khoa. Xem ra còn khá lâu nữa sự trái ngược về lập trường của hai "phe" kia mới bão hòa. Trong không khí có phần sôi nổi này, có lẽ cũng nên tìm đến một trong những bài thơ hay nhất của Nguyễn Thế Hoàng Linh để đọc, như *"Ra vườn nhặt nắng"* chẳng hạn!

Bài thơ *"Ra vườn nhặt nắng"* đồng thời là tên tập thơ thiếu nhi của Nguyễn Thế Hoàng Linh xuất bản năm 2015 (bài *"Bắt nạt"* cũng được in trong tập này!).

Ngay từ thi đề, với hai động từ và hai danh từ xen nhau, Nguyễn Thế Hoàng Linh đã gợi mở ra một không gian đẹp, tươi sáng, rất thơ mộng: *"Ra vườn nhặt nắng"*. Đọc thơ thiếu nhi, gặp những nhan đề kiểu giàu liên tưởng như thế này, người đọc thường hình dung và sẽ được bước ngay vào thế giới trẻ thơ trong trẻo, hồn nhiên, tung tăng, tình nghich...

Nhưng ở đây, điều thường thấy kia không xảy ra, bởi thi tứ bất ngờ.

Đặt cái nhan đề cho bài thơ như nhón tay đẩy cánh cửa mở ra khung trời cổ tích, tác giả Nguyễn Thế Hoàng Linh lặng lẽ lùi tránh lại về phía sau, để bạn đọc ngỡ ngàng tự thưởng lãm, tự khám phá khung trời ấy. Và trước mắt người đọc, giữa khung cảnh khu vườn đẹp như cổ tích, dưới những vòm xanh dịu mát có ánh nắng chiếu qua in từng vệt lên mặt đất, là hình ảnh khiến ta rung rung xúc động: *"Ông ra vườn nhặt nắng/ Tha thẩn suốt buổi chiều/ Ông không còn trí nhớ/ Ông chỉ còn tình yêu"*.

Xúc động bởi đoạn thơ dựng nên một đoạn

phim ngắn về ông với những chuyển động thật chậm, thật sâu lắng. Với bao người, một khu vườn để nô đùa, để ngắm hoa đợi quả, có bóng dáng người ông vào ra đã quá quen thuộc. Vườn nhà thường không thể thiếu ông. Và ông dường như cũng không thể thiếu vườn nhà. Ông - với sự cần cù, nhẫn nại bền bỉ và tình yêu thương con cháu vô bờ - có thể là người gầy dựng, bón chăm, dọn dẹp, cắt tỉa, trông nom để khu vườn luôn xanh mát, sạch sẽ, có quả ngọt, hoa thơm. Gần bó với vườn sâu sắc đến mức dù không còn trí nhớ ông vẫn chăm sóc một cách vô thức. Không còn trí nhớ, ông ngỡ những vệt nắng trong vườn là những chiếc lá vàng rơi, nên ông lo lắng *"tha thẩn suốt buổi chiều"* để nhặt cho sạch, cho gọn. Nói *"ông chỉ còn tình yêu"* là cách nói đầy cảm thông, tiếc nuối bởi ở ông đã có biết bao điều cao đẹp; là cách nói đầy tự hào bởi tình yêu thương gia đình, con cháu, yêu vườn tược, thiên nhiên ở ông vẫn mãi còn. Trí nhớ không còn nhưng tình yêu thì còn đó, những tình cảm đã in sâu trong trái tim vĩnh viễn không mất đi được. Hóa ra việc làm tưởng như vô thức của ông là sự lên tiếng của *tiềm thức* thâm sâu!

Tưởng để có thể hiểu được ông phải là người từng trải, hóa ra không! Được tình yêu thương mạch bảo, bé nhận thấy việc làm tội nghiệp của ông, nên *"Bé khê mang chiếc lá/ Đặt vào vệt nắng vàng"*... Không còn trí nhớ và ông cố nhặt cả cái vô hình; vì thương ông nên bé biết đặt cái hữu hình cho ông nhặt. *"Khê mang chiếc lá"* rồi *"đặt vào vệt nắng vàng"* là một hành động tự nhiên, hồn nhiên, tuyệt đẹp như của thiên thần! Nhờ thế mà sau khi *"Tha thẩn suốt buổi chiều"*, *"Ông nhặt lên chiếc nắng/ Quẩy nhẹ, mùa thu sang"*. *"Chiếc lá"* đã trở thành *"chiếc nắng"*, tình yêu thương đã cất cánh làm nên điều kì diệu. Người đọc chỉ còn biết mỉm cười hạnh phúc khi hình dung hình ảnh bé nhặt chiếc lá, ông nhặt *"chiếc nắng"* trong mơn man cảm giác giao mùa, hình dung về một mái nhà và khu vườn mà ở đó có một gia đình hạnh phúc với sự kết nối chặt chẽ bằng tình yêu thương giữa các thế hệ...

"Quẩy nhẹ, mùa thu sang...", ấy là mùa thu sang từ tay ông nhặt nắng; ấy cũng là khoảng sâu lắng ngọt ngào trước biến chuyển của đất trời; ấy cũng là tình yêu thương chứa chan kết nối nhiều lứa tuổi, xuyên thời gian. Tình yêu thiên nhiên và tình cảm gia đình hòa quyện, thăng hoa trong khoảnh khắc rất đời thường và cũng rất thơ.

Nhìn thi đề, biết ngay là thơ cho thiếu nhi. Đọc thi phẩm, thấy ẩn sâu sau câu chữ là cái nhìn nhân hậu chín chắn của một người trưởng thành với liên tưởng sâu sắc, tinh tế. Nhẹ như không mà gọi mệnh mông, thơ Nguyễn Thế Hoàng Linh thường như vậy!*

Nguyễn Thanh Truyền



Ảnh minh họa: Q.K

Nhà văn Haruki Murakami viết, trong tiểu thuyết "Sau nửa đêm", rằng con người ta có thể lấy kỉ ức làm nhiên liệu để sống. Phải, hiển nhiên rồi. Kỉ ức hắt bóng liên thông sang hiện tại, làm phong nhiêu cái hiện tại thường khi đơn điệu xơ cứng. Ai cũng có quá khứ, nhưng không phải ai cũng có kỉ ức. Vì kỉ ức liên quan phụ thuộc vào khả năng ghi nhớ lưu giữ của từng người. Tôi đọc ở đâu đó, rằng bộ nhớ trong não bộ là hữu hạn, nên con người phải biết tự xóa thải để chứa nạp. Cái cơ chế tưởng như rất cổ lí này, xem ra nghe chừng vô lí. Bởi làm sao xóa được kỉ ức, một khi người ta chưa mất trí nhớ. Kỉ ức nung nấu nỗi nhớ, vì thường xuyên được triệu hồi, bằng những cơn cơ bất kì bất chợt, hoặc bằng những giấc mơ tái lập đêm đêm. Với tôi, cái gì không nhớ thì thôi, chứ một khi đã nhớ thì nhớ mãi.

Nhà tôi ở đầu làng, nhưng ngày ấy dọn về khu nội trú của trường xa ở cuối làng, để tiện cho mẹ tôi tay con cái tay phân bổ; bên kia sông, đi qua cái cầu măng dẫn thủy lợi, là trường cấp ba nơi ba tôi dạy. Một buổi trưa, khi học sinh đã về hết, chị tôi bỗng tôi ra đây phòng học, để dứt cơn cho tôi ăn. Chẳng nhớ bữa đó tôi ăn cơm với gì, chỉ nhớ là ăn được một lúc thì cơm còn nhưng thức ăn hết hẳn. Chị bỗng tôi về lại căn nhà tập thể, vào bếp lật mở xoong nồi kiểm tìm thức gì để cho vào bát cơm ăn dở của tôi. Tuyệt nhiên không còn thức gì. Thế là chị mở cái chạn bếp, bưng cái chậu mỡ ra, khều mấy miếng tóp cho vào bát cơm, rồi lại tay bưng bát tay bồng tôi đi ra đây phòng học. Một đứa trẻ đang tuổi bồng trên tay là tôi ngày ấy, mà đã biết chụp lưu vào ngăn hờn cái diễn biến của sự kiện ấy, và đã biết trặc ẩn cảm nhận được vẻ buồn của chị trưa hôm ấy. Chị buồn vì thương em. Em thì thương chị vì chính cái sự buồn sự thương kia của chị. Mắt chị buồn hết như cái chạn dính bồ hóng ngất ngời buổi bếp không củi lửa, hết như những dây

bàn ghế xiêu vẹo trông trơ sau giờ tan trường.

Chẳng biết chi tiết sau đây xảy đến trước hay là sau chi tiết tóp mỡ tôi vừa kể. Hôm ấy vào buổi xế chiều. Tôi nằm ngủ ở cái giường kê ngoài sân nhà nội trú, bên dưới giàn bầu giàn mướp vào độ rữ tàn. Khi tôi thức dậy, đang mắt nhắm mắt mở vì nắng chiếu vào mặt, thì phát hiện ra dưới gối là mấy chiếc kẹo ốt xanh đỏ tím vàng. Chưa hết ngái ngủ nhưng một nỗi cảm động dậy lan, khi tôi biết mẹ đi chợ về từ lúc nào, đã nhẹ nhàng đặt vào gối tôi mấy chiếc kẹo ốt, loại kẹo mà tôi rất thích, vì sự gợi hình gợi vị của nó. Không phải tôi mừng vì bắt được quả, mà tôi cảm động vì cảm nhận được hơi ấm, của sự quan tâm yêu thương chiều chuộng.

Nhà trên và nhà dưới cách nhau chừng chỉ một cây số. Nhà trên ở đầu làng, nhà dưới ở cuối làng, giữa xã. Mỗi lần chuyển nhà là cả một lần lịch kịch nhiều khế. Tôi không nhớ gì về những cuộc di dời cả. Lăn gờ sắp nổi những manh mối kỉ ức, tôi ý thức được là ngày nhỏ mình lúc thì ở nhà trên khi thì ở nhà dưới. Đây là cách mà ba mẹ tôi tự làm mới cái cuộc sống đơn điệu nhàm mòn của "giáo khổ" những ngày buồn bao cấp tem phiếu chẳng?

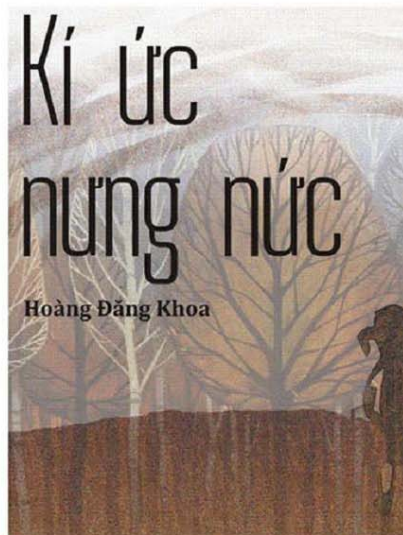
Ở nhà trên, một lần khi chiều tối, ăn cơm xong, tôi cất bước ra sân đi về phía gốc khế đầu hồi, chẳng biết loạng quạng thế nào mà đá phải một con cóc. Con cóc phình bụng, chết ngửa. Tôi ngồi thụp xuống, mặc cảm tội lỗi đến gần ngất ngời. Rồi tôi ngắt lá cà, xách con cóc đến gốc khế, dùng cái bay đào một huyệt nhỏ, hái hoa lá xung quanh khâm liệm và chôn cất nó.

Nhà tôi cách vài nhà nữa là đến một con sông. Bên kia sông là một cái nghĩa địa nhỏ gần như hoang, lác đác mấy cái nhà mồ gần thánh giá; tiếp đến là một cánh đồng cũng gần như hoang, mênh mang nản lác. Sông rộng có mấy gang tay, bạn bè tôi chỉ cần như con tôm con mòng bật hai bật là sang tới bờ

Sau những tháng ngày oi bức, nắng nóng ngột ngạt, kéo theo mưa rào ầm ầm trút nước, lũ lụt, lở đất rình rập những người dân trên vùng cao... bỗng nhiên, sáng nay núi rừng choàng trên mình tấm khăn voan trắng tinh khôi, rả gió heo may lạnh se se, dún dấy la đà sà xuống bản, gọi lũ gà trống lúc cựa xò cánh gây vang bản làng quê em đón thu sang.

Đất trời vào thu, bản em chuẩn bị vào mùa cốm rộn ràng náo nức. Mùa cốm là mùa ở bản mở hội già cốm đón trăng. Nhà nhà, người người hân hoan. Nhưng vui nhất có lẽ là tụi trẻ con lau nhau và nam nữ tuổi nụ, tuổi hoa.

Em yêu những mùa thu tỏa đầy hương cốm ngọt thơm, theo vòng quay thời gian, gói ghém đi qua bản, để rồi đôi bàn chân nhón nhảy, phóng phao của tụi trẻ theo từng vết nắng vàng mặt mía, ngút ngát trên cung đàn ruộng bậc thang. Nhớ sao những sáng mùa thu, em cùng tụi trẻ lớn con, theo chân mẹ cùng các bà, các cô tung tăng lên nương cao, nướng bắp nướng lúa nếp. Lúa đang vào thời kỳ hạt ngâm sữa đặc sền sệt, khum ngon, triu bông, hoe hoe sắc vàng. Sương sớm từng đám, từng bầy lũ lượm quây quây người âm ỉ lạnh lạnh. Lũ trẻ nắm tay



bên kia, nhưng tôi thì cả một tuổi thơ không bơi qua nổi. Chỉ đến mùa đại hạn, lòng sông toang hoác nứt nẻ, thì tôi mới sung sướng chạy ù qua sông, tự huỷ hoại là mình đã trượt khỏi làng, để lạc chốn hoang, để bản chân trần được một lần chạm miền đất lạ.

Sau khi đắp mộ cho con cóc xong, tôi đưa mắt trông rỗng vô hồn nhìn lên phía sông. Mặt sông vào lúc chạng vạng tối vốn buồn xám buồn xít - phần thì buồn tự thân, phần

Hội già cốm trông trăng

Như Lan

nhau dung dăng, cười hớn hờ đứng bên vạt cỏ, hò reo đợi các mẹ, các bà thu hái lúa bằng tan khấu mà tiếng phổ thông gọi là cái hái. Từng ngọn, từng bông lúa tươi tắn theo tay người bần lúc cúc, xúm xít đứng sát nhau thành từng cụm tròn trịa.

Lũ trẻ ở bản đũa nào cũng thích đứng giữa trời ràn rạt gió heo may, đầy đặc sương, trên cung đàn nường cao, nường thấp, nếm vị thơm thảo sữa lúa nếp, trước khi sánh quýt kết tinh thành lõi gạo ẩn mình trong hạt thóc. Em ngất hạt lúa tròn mẩy, đưa lên miệng nhấm nháp. Ôi chao, sau cái dầm dẫm ở đầu lưôi là hương vị thơm man mát, ngọt ngào của sữa lúa, từ từ tan trong miệng... thật thú vị biết bao!

Thường thì các nhà trong bản hái lúa non từ lúc mặt trời chưa hé mặt. Mẹ em bảo,

lúc ấy tụi lúa tích tụ tròn căng đường chất tinh túy hương đất, khí trời. Khi nắng thu nhẹ nhàng lan tỏa, các bà, các cô tong tá quấy những cum lúa bó tròn trĩu nặng về nhà. Bỗng người đồ dài trên đường đá, theo vết nắng hanh hao.

Vui lắm, những mùa cốm ngày thơ bé, em len lén ngồi cạnh bà và mẹ, bên chiếc nong to, hào hởi dùng bát mà tuốt lúa. Từng bông to, bông nhỏ được đôi bàn tay khéo léo của bà và mẹ tuốt cẩn trọng, nhẹ nhàng. Bàn tay nhỏ yếu mềm của em cầm chiếc chén sứ nhỏ mà tuốt thối. Thanh âm lạo xạo của hạt nếp non rời bông, khiến em thích thú hơn hờ, luyện thuyên những câu chuyện không đầu, không cuối của trẻ con.

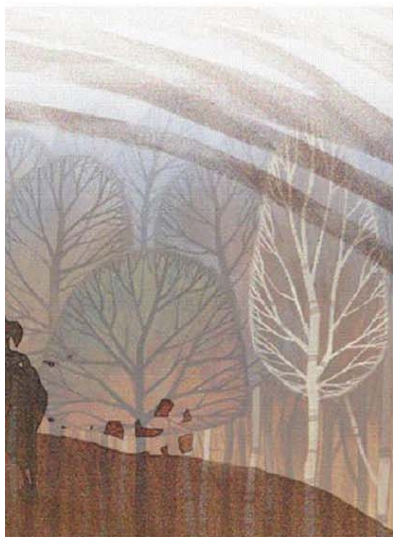
Lúa non tuốt sẵn, mẹ em dùng chiếc dầm, sấy bỏ hạt lép, giữ lại hạt mẩy trong đôi nong to mà bà em vẫn quen bảo là nong đục và nong cái. Nong đục đan bằng cật những cây tre già trên núi đá. Nong cái đan

bằng cây tre bánh tẻ, có tuổi đời trẻ hơn nong đục. Khi đan nong bao giờ cũng đan một cặp đôi, để rồi nong cái, nôm nọi trong lòng nong đục. Đôi chiếc nong nhà em ngoài cạp quần bằng những vòng dây mây già bóng loáng theo thời gian, sau bao mùa thóc lúa đi qua, nong đục ngày càng lên nước nâu vàng óng ả, nong cái ngả màu vàng nhẹ thanh thoát. Nong dùng để phơi đồ tương, đồ xanh, lạc vừng... và khi mùa cốm về, nong đựng thóc nếp non. Tụi thóc đông đúc, quây quần nằm yên bình trong đôi nong, tựa như chúng say sưa giấc ngủ, sau những tháng ngày phơi nắng dầm sương trên nường cao, nường thấp chờ làm cốm.

Chiều. Nắng rớt vào bụng núi phía tây. Sương theo gió heo may tràn từ trên núi xuống mang theo cái lạnh se se. Mẹ em bắc chảo gang to lên bếp than hồng rực, cho thóc vào rang lên. Đôi tay mẹ như múa trong lòng chảo khiến tụi thóc đi từ trái sang phải, rồi riu rít kéo nhau ngược lại, có lúc mẹ xoay tròn tay, cho thóc chạy rào rào vòng quanh chảo thật vui mắt. Thóc rang xong thì đổ vào những chiếc thúng tròn, ủ ẩm chờ trắng lên cho vào cối giã.

Bố em đi bộ đội nơi xa, nhà không có bóng đàn ông, thế nên mọi việc lớn nhỏ trong nhà đều do bà với mẹ làm. Nhưng đến ngày hội cốm, gọi là tằm khâu mẩu thì các anh chị nam nữ trong bản đến giúp. Khoảng sân trước cửa nhà sàn là nơi để cối giã. Cối giã cốm người bản gọi là đuống. Đuống làm từ cây gỗ...

(Xem tiếp trang 37)



thì buồn vì lây lan cộng hưởng buồn từ nghĩa địa hoang và cánh đồng hoang vừa kể - lúc này lại càng buồn bội phần, qua đôi mắt buồn của một đứa trẻ tội đồ là tôi.

Cũng ở nhà trên, một hôm cả xóm chung thật một con chó. Chiều đó tôi đi học về đúng lúc một người dùng cái búa tạ giáng mạnh vào đỉnh trán của con chó, sau khi nhiều người cùng nhau trối chết nó, và trước khi nó bị thực mũi dao sáng quắc vào cổ để chọc

tiết. Sau đó con chó bị thui trên đồng lửa hừng hực rom mà người ta đã vun sẵn. Lưỡi lửa le dài liềm lấp khắp mình mấy con chó. Con chó thui trợn trừng mắt, nhe hai hàm răng trắng rừng rợn. Những con chó khác trong xóm vừa hoảng loạn lao lác chạy vừa láo liên lẩm lét nhin.

Lại một buổi chiều khác, tôi chứng kiến cảnh mấy đứa trẻ chụp bắt một con chim ra ràng - chẳng hiểu sao bị thương ở một bên chân đang lỏ cò vừa bay vừa chạy - rồi quăng vào đồng tro đang ngùn lửa bên vệ đường. Trong tích tắc, con chim quay vòng vòng, rồi ngập, rồi xụi lơ, rồi chuyển từ khét lẹt sang thơm nước. Bọn trẻ móc ruột chim vứt đi, rồi xé thịt chia nhau mỗi đứa một mảnh, sau khi chim bỏ chim mẹ thảng thốt hoảng hốt - xù tróc cả lông gào đứt cả lưỡi đập rã cả cánh - bảo vệ con trong bất lực.

Tôi vẫn ăn mặn bình thường, như đa phần phạm nhân trên cơi tục này, chỉ thỉnh thoảng đến nhà hàng chay để vừa đối vị vừa tìm chút tịnh tâm. Lần đầu tiên vào một quán chay ở Huế, tôi cứ thức mắc với bạn đi cùng, rằng đã món chay mà lại mô phỏng hình sắc của món mặn, thì thực khách tâm tịnh làm sao. Sau này, đọc đây đó, tôi gặp nhiều người cũng thức mắc phân biện y như tôi ngày trước. Liệu có thể không, đến một lúc nào đó, con người vẫn được cung cấp tiếp nạp đầy đủ năng lượng dưỡng chất, mà loài người không phải sát sinh, để chim sinh ra là bay và hót, để chó sinh ra là giữ nhà và bầu bạn với chủ nuôi?

Tôi sinh ra ở nông thôn, nhưng ba mẹ tôi không phải là nông dân. Làng tôi là làng đạo, nhưng nhà tôi là những người ngoại đạo. Có những hôm đi học bởi đường về, ngang qua nhà thờ, người đi lễ ngồi tràn ra cả đường quan, tôi phải rẽ bỏ con mà đi, giữa lúc đang chính lễ. Mặc cảm lạc loài dị biệt trầm phủ lên mảnh hồn non của tôi.

Cứ mỗi buổi đi học về, ăn cơm xong là tôi chẳng có việc gì để làm, ngoài việc ngồi vào bàn, mỗi thì nằm lăn ra phản, đọc tới đọc lui đến thuộc lòng mồn vẹt những cuốn sách lí luận nghiên cứu văn học mà lúc đó lẽ ra tôi chưa đến tuổi đọc. Thì tôi biết đọc gì, khi đã nằm lòng những bài văn bài thơ trong sách giáo khoa, mà từ sách của nhà liên quan đến văn chương thì chỉ có những cuốn sách nặng đô nổi trên, không biết ba tôi - một thầy giáo vật lí - sưu tập ở đâu về. Cũng cứ sau mỗi buổi đến trường, ăn cơm xong là thẳng bạn cùng lớp với tôi lại ra ruộng. Đường từ nhà nó ra ruộng phải đi qua nhà tôi. Lúc thì nó gánh oải một gánh phân. Khi thì con bò đi trước, nó vác cây hoặc bữa vừa đi sau vừa quất nhẹ roi vào mông bò. Lúc thì nó vai vác cái cuốc tay xách cái trang... Nghĩ, nó thì quần quật làm không hết việc, còn mình thì rồi hơi sách vở văn chương, nên tôi khép hai cánh cửa bên phía bàn học của tôi lại. Có gì hay hóm oai oách đâu mà phải phô phang, làm chương mắt bạn mình và những người đi làm đồng.

Đấy, những chi tiết chẳng hạn như trên, vừa can dự vừa mở đầu vừa làm nền thiên tự sự đời tôi, làm sao tôi có thể xóa thải được. Cái sự nhớ dai nhớ bền này, đến lượt nó, dạy tôi biết ứng xử cần trọng với/trước người khác, kể cả người đó là một đứa trẻ còn được bế trên tay. Đừng tưởng trẻ con thì không biết gì và không nhớ gì.

Hiện tại nào cũng là hệ quả tất yếu của quá khứ, được hình thành từ sự tích lũy của quá khứ. Tôi và bạn bè cùng trang lứa chung một quá khứ ở làng. Tôi và anh chị em của tôi chung một quá khứ nhà trên nhà dưới. Nhưng, kỉ ức mà tôi vừa kể là tài sản của riêng tôi, quy định chi phối kiến tạo nên tôi của ngày hôm nay. Tôi xa làng từ năm mười bảy tuổi, và đang sống cách làng nửa ngàn cây số. Quá khứ thì dần cũ, nhưng kỉ ức luôn nung nấu mới.

Những mảng màu CUỘC SỐNG

Ký: Minh Hằng

Mỗi ngày tôi đi lướt qua bao nhiêu người? Làm sao tôi nhớ hết được. Đến một hôm nọ, tôi dừng bước, gõ nhẹ vào cánh cửa nhà họ, xin phép nhìn vào cuộc đời họ. Và kìa, tôi nghe thanh âm cuộc sống ngân lên từ những con người vô cùng bình dị ấy.



Ông Quang chế tác đàn tính

1 - Tôi đến gõ cửa ngôi nhà không số, ngõ 62, phường Phan Đình Phùng (thành phố Thái Nguyên). Người mở cửa cho tôi mặc quần áo Tày, đội mũ nồi, nụ cười thay cho lời chào. Ông là Nghệ nhân ưu tú Phạm Văn Quang, giảng viên Trường Cao đẳng Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc, người chế tác đàn tính duy nhất trên địa bàn thành phố.

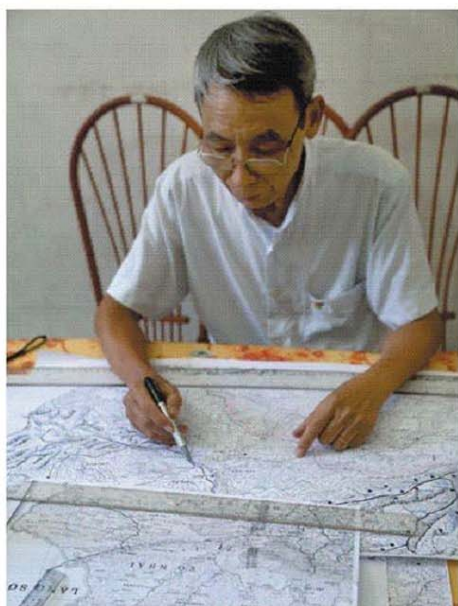
Ông đang "dở tay" nên chúng tôi theo chân ông lên tầng áp mái nóng bỏng, nơi ông đang "sinh ra" một cây đàn tính. Dường như quên có khách, ông Quang chọn một quả bầu vàng óng trong vô số quả bầu khô nỏ. Cầm cây bút chì, ông khoanh một vòng tròn thành thạo trên thân quả. Rồi thì cưa, mài, gọt, khoét, đục lỗ... thoăn thoắt, quả bầu biến hình trên đôi tay thành thạo. Mồ hôi thi nhau nhỏ xuống nền xi măng khô cong. Sức nhớ có chúng tôi chăm chú quan sát, ông buông dụng cụ làm đàn, mắc dây vào cây đàn mới, chỉnh âm thanh. Rồi ông cất tiếng hát. Tôi không biết

tiếng Tày, càng không hiểu nội dung bài hát, chỉ thấy lời ca tiếng nhạc kiểu dừng pha lẫn bí trắng kể cho tôi nghe một khúc quanh co vật vờ của đời người. Như bị nhập đồng, ông lắc lư, cây đàn 3 dây lắc lư, những ngón tay vì vút lướt trên cần đàn...

Ông Quang là người có số phận khá lạ lùng. Dù đưa đẩy đích tắc nhưng cuối cùng cuộc đời vẫn đặt ông về đúng điểm đam mê ban đầu: Cây đàn tính.

"Tôi lớn lên ở bản Phắc, xã Trung Hòa huyện Ngân Sơn (Bắc Kạn) - ông dặn dă kể - Tuổi thơ của tôi là núi rừng vây quanh, làng bản thưa thớt, không gian ăng lạng. Âm nhạc đầu tiên tôi biết là tiếng "pung pung" của dây đàn tính, với tôi đó là thanh âm diệu kỳ nhất. Sinh hoạt văn hóa đầu tiên của tôi là xem thầy Then làm lễ. Với đồng bào dân tộc thiểu số vùng tôi sống, thầy Then là người được kính nể nhất. Thầy là người do Trời sai xuống giúp trần gian. Thầy giỏi từ múa, hát, ăn

nói, sáng tác văn chương, "trên tổ thiên văn dưới tường địa lý". Những thời khắc quan trọng nhất của con người quê tôi, từ lúc chào đời, lúc ốm đau, khi dựng vợ gả chồng, đến khi về thế giới bên kia đều có mặt thầy Then. Nhưng không phải ai muốn làm thầy Then cũng được. Thường là "cha truyền con nối", người được "nối" phải toàn tài mới đủ khả năng giao tiếp với ông trời. Cũng có thầy Then "sống" (không do cha ông truyền lại nhưng có "căn then" và năng khiếu đặc biệt) hoặc thầy Then do "ma bắt làm" (thường rơi vào những nhà đã có người làm Then nhưng bị cắt quãng). Vật bất ly thân của thầy Then là cây đàn tính. Chỉ có 3 dây thôi nhưng cây đàn thể hiện mọi cung bậc cảm xúc, bày tỏ mọi vui buồn sướng khổ của trần gian với đấng thần linh. Thế nên, đàn tính là vật thiêng chỉ thầy Then được



Ông Nguyễn Thịnh bên tấm bản đồ tỉnh Thái Nguyên do ông vẽ tay cách đây 46 năm và những nhãn, mác do ông thiết kế

sử dụng trong việc cầu cúng (còn gọi là dân Then vì thế). Cách nhà cậu bé Quang vài quả đồi có bà Then tên là Thanh. Mỗi lần bà Thanh làm lễ là cậu bé 6-7 tuổi lại mon men đến nấp góc nhà, nghe bà đàn, hát, quên ăn quên ngủ. Thanh âm huyền bí của cây đàn bám chặt lấy cậu trong cả giấc mơ thơ bé. Thấy cậu mê đàn quá, bà Thanh bảo: Bà dạy con học nhé? Bà chấp tay khấn trời đất, lấy cây đàn trên vách xuống dạy cho cậu bé Quang những nốt nhạc đầu tiên.

Năm 1973, Quang theo gia đình về huyện Phú Lương, Bắc Thái (nay là Thái Nguyên) sinh sống. Đêm đêm cậu bé 10 tuổi "đò sông" Đài Phát thanh Bắc Thái nghe nghệ nhân Nông Văn Khang hát then. Học hết cấp 2, cậu thi vào học Trường Trung cấp Tài chính (ở Chùa Hang, Đồng Hỷ). Run rủi thế nào Trường Tài chính lại gần Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc. Cậu lên sang nghe "kể" những tiết dạy dân tính của nghệ nhân Hà Bời. Ra trường, được phân công làm kế toán ở Nông trường Chè Sông Cầu, nhưng tâm trí chàng trai 20 tuổi không đặt ở con số thu - chi mà đắm đuối lo những làn điệu then cổ mất đi. Cứ "hờ" thời gian là anh khăn gói treo đeo lội suối tìm đến nhà thầy Then, xin ghi chép lại các làn điệu cổ, ký âm, phân loại then các vùng, các dân tộc và giữ gìn như báu vật. Thật lạ lùng, năm 1993, nghệ nhân

Hà Bời xin nghỉ dạy, giới thiệu anh thế chỗ của bà với lời đảm bảo ẩn tượng: "Tôi xin chịu trách nhiệm trước nhà trường về chuyên môn cũng như đạo đức của con người này". Ôi chao, chẳng thể diễn tả hết niềm vui của anh khi được lãnh đạo Trường Trung cấp Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc mời truyền dạy bộ môn hát Then dân tính. Có lẽ anh là trường hợp hiếm hoi vừa học vừa làm tại trường. Thỏa lòng mong ước, anh dành trọn



trái tim cho Then, cho dân tính. Vừa học lên đại học, vừa giảng dạy, anh tiếp tục đi sưu tầm, làm sống lại các làn điệu then cổ bằng cách đặt lời mới và truyền dạy với tất cả tình yêu. "Vùng then" cứ thế sinh sôi không chỉ với học sinh trong trường mà ở giữa lòng phố phường nhộn nhịp. Học trò của anh có khi 60 - 70 tuổi, có khi mới học lớp 1. Chỉ cần ở họ nhen nhóm tình yêu tiếng then lời then là anh sẵn sàng cùng họ thổi bùng ngọn lửa đam mê ấy.

2 - Đeo kính lên mắt, soạn sửa đồ nghề đặt trước mặt, ông bắt đầu công việc quen thuộc nửa thế kỷ nay. Ngòi bút sắt chấm mực nho đen nhàn lướt trên giấy trắng. Nét chữ vừa thanh thoát vừa đường bệ hiện tấp tắp dưới ngón tay thuần dãi. Ông là Nguyễn Thịnh (số nhà 43, ngõ 46 đường Phú Thái, phường Tân Thịnh, TP. Thái Nguyên) - nghệ nhân cần, vẽ, viết chữ đẹp hoi hoi của tỉnh.

Ông Thịnh có lẽ điển hình cho lớp người tạo lập cuộc sống bằng đôi tay chịu thương chịu khó - Tỏi nghĩ như vậy khi nghe ông trải lòng về 70 năm cuộc đời mình.

"17 tuổi tôi mới bước chân ra khỏi cổng làng và biết thế nào là thành phố. Quê tôi ở xóm Bồng Lai, xã Thượng Đình, huyện Phú Bình. Tôi 7 tuổi thì mất bố, mẹ tôi nuôi 5 người con. Bé xúu tôi đã biết lội đồng dặt trứm, cuộc đất nhô cổ..."

Cậu bé Thịnh còi cọc yếu ớt nhưng được trời ban mười đầu ngón tay nở "hoa" khiến cậu vẩy bút ra chữ đẹp, ra chim chóc cây lá mềm mại, cộng thêm tài làm thơ, nên được nhà trường miễn lao động, chuyên sáng tác báo tường. Tốt nghiệp cấp 2 năm 17 tuổi, ông anh họ (học cùng lớp) bảo: "Tao nghe nói Trường Văn hóa Nghệ thuật Việt Bắc đang tuyển sinh học vẽ đấy, để tao đưa mày đi thi". Năm ấy máy bay Mỹ ném bom đánh phá miền Bắc ác liệt (1968), người thành phố Thái Nguyên sơ tán hết. Hai anh em đi lạc lung tung, cuối cùng cũng tìm đến được chỗ thi. Kết quả thật mỹ mãn, cậu bé Thịnh đỗ cả hai vòng và được gọi nhập học. Gia đình chưa kịp mừng...

(Xem tiếp trang 40)



Trẻ em có thể giới cảm nhận, suy nghĩ riêng khác với người lớn, vì thế, mỗi nhà văn khi viết về thiếu nhi phải cực kỳ tinh tế, nhạy cảm để hóa thân, nắm bắt được vẻ đẹp tâm hồn trẻ. Viết "hồn nhiên" quả thì truyện kể không đảm bảo được tính thẩm mỹ và ý nghĩa giáo dục. Viết mà "cứng" quá, từng trải quá cũng dễ đánh mất cái trong trẻo, thơ ngây vốn có của trẻ thơ. Đánh rằng, người lớn viết cho thiếu nhi, hẳn nhiên không thể không có bóng dáng, tiếng nói, suy ngẫm của người lớn, nhưng những kinh nghiệm, trải nghiệm và kể cả sự tưởng tượng cũng phải đảm bảo sự hợp nhất với lứa tuổi trẻ thơ. Bài học được gửi gắm trong mỗi câu chuyện phải uyển chuyển, tự nhiên mới tạo hứng thú, phù hợp với tư duy, cách nhìn của trẻ. Càng rút ngắn các "vân tay" của người lớn trên văn bản trẻ thơ thì tác phẩm càng chân thực và lôi cuốn. Bởi lẽ, trẻ con đều nghịch ngợm, ham chơi, ham khám phá, tìm hiểu và có lối nghĩ vô tư, thơ ngây, trong veo. Cảm quan yêu ghét cũng hết sức giản đơn, chủ tâm không đến từ sự ác ý. Văn học về thiếu nhi của Văn Thành Lê đã ít nhiều rút ngắn các hạn chế này. Cái nhìn, nhân quan trẻ thơ được anh soi chiếu qua "Ông mặt trời và mùi hương của mẹ" [1], "Nam nhi, đại trượng phu" [2], "Trên đồi, mở mắt và mơ" [3] và "Bên suối, bít tai nghe gió" [4]. Không khó để thấy cả tính hài hước, hóm hỉnh và một tâm hồn yêu thiên nhiên, quê hương, cội nguồn ẩn giấu trong các tập sách. Đó đã là thành công của anh. Và thành công hơn nữa khi có sự nối tiếp bài bản giữa hai tập sách "Trên đồi, mở mắt và mơ" và "Bên suối, bít tai nghe gió". Chính trò chơi, sự tưởng tượng của ấu thơ đã kéo dài khoảng cách, đảm bảo sự nhập vai chín chu giữa đứa trẻ - ấu thơ với đứa trẻ - người lớn trong anh. Nên, đọc hai tập sách này, người đọc cứ cảm tưởng mình là những đứa trẻ, đang chơi, đang phá phách, đang bộc lộ sở thích khám phá, đang tận hưởng kỉ nghỉ hè quá đã....

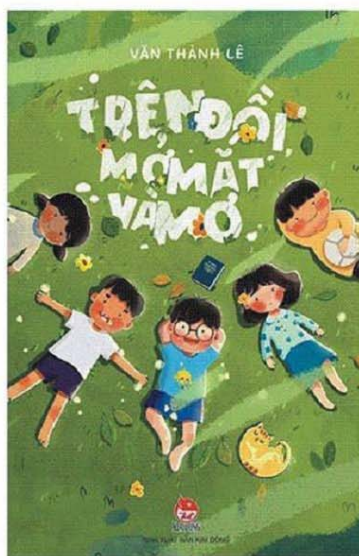
1. Những góc nhìn ấu thơ

Mở đầu "Bên suối, bít tai, nghe gió", Thành nhân vật xưng tớ trong truyện đã khéo léo nhắc nhở bạn đọc đọc "Trên đồi, mở mắt và mơ" để biết thêm những chuyện mà đồng bạn của Thành đã quây tung trời trong kỉ nghỉ hè ở quê nội. Thành cũng nhắc lại những người bạn của mình với các biệt danh, đặc điểm riêng. "Bên suối, bít tai, nghe gió" có nhiều chuyện nối tiếp kỉ nghỉ hè năm ngoái của Thành như lời hứa đưa nhiều sách báo về cho đồng bạn; chuyện chú lợn còi, chú Khang, bác cả Phú... Duy chỉ khác ở "Bên suối, bít tai nghe gió" là có sự chuyển giao người cầm cuốn từ điển, người cầm cuốn từ điển lần này là em Bống. Đây là cách Văn Thành Lê tạo điểm nhìn khác biệt và khát khao muốn nhân rộng tình yêu tiếng Việt. Đứng ở điểm nhìn của Thành, nhân vật kể chuyện xưng tớ, người đọc được hòa mình như đi theo bước chân của nhân vật, như tự mình kể lại câu chuyện, như được tìm về, sống lại quãng ấu thơ đầy xúc động, chân thật.

Trong "Trên đồi, mở mắt và mơ" và "Bên suối, bít tai nghe gió" không chỉ có sự đan lồng hai nhân vật như thường thấy ở các truyện thiếu nhi: nhân vật kể chuyện xưng tớ/tớ - là hiện thân nhân vật trẻ thơ của tác giả và nhân vật người lớn là tác giả đang ngắm ngời, nhìn về trẻ thơ mà còn được anh phân rã cái tôi của mình ra thành nhiều người: Thành, Lê, Văn. Đây là điểm riêng khác của Văn Thành Lê và

Văn Thành Lê và cơ hội được tắm nhiều lần trên dòng - sông - tuổi - thơ

Hoàng Thụy Anh



cũng là điểm để anh thỏa sức bộc lộ cái tôi ấu thơ dí dỏm, tinh nghịch của mình. Điểm nhìn trẻ thơ qua lăng kính của ba nhân vật làm cho kỉ nghỉ hè của bọn trẻ thêm phần kì thú. Vậy, chẳng phải anh bí tên mà theo tôi đây là cách phơi trải tâm hồn mình, hóa thân vào nhân vật sâu hơn, chặt hơn. Tuổi thơ của tớ - Thành, thằng Văn, thằng Lê cũng là tuổi thơ của Văn Thành Lê và của người tiếp nhận, do đó, điểm nhìn này không đơn độc mà còn tạo được sự gắn kết, sự trùng nhau về nhu cầu gìn giữ tâm hồn nhi nhĩn. Nói như vậy, dù biết rằng sự quay về ấu thơ của Văn Thành Lê chỉ là quá trình "lại giống" nhưng nó đủ sức neo vào người đọc tình khả thể, sự tin cậy.

Văn Thành Lê không đi sâu vào miêu tả đặc điểm ngoại hình, tính cách của nhân vật mà chỉ nhấn mạnh một đặc điểm nổi bật nào đó để phân biệt nhân vật này với nhân vật khác. Tính cách của bọn trẻ được bộc lộ thông qua lời nói, hành động, lối ứng xử. Thế giới tuổi thơ của "Trên đồi, mở mắt và mơ" và "Bên suối, bít tai nghe gió" được tạo dựng bởi hai kỉ nghỉ hè đầy thú vị, bổ ích của bọn trẻ ở làng quê. Trong truyện, bạn đọc biết đến cậu bé Thành lúc nào cũng kè kè bên mình cuốn từ điển, ưa đọc sách, ưa khám phá và rất hài hước; thằng Lê với dáng tròn tròn, là thủ lĩnh của cả hội nhưng rất nhát gan; thằng Văn nói

lắp "bên bít", quyết nói lắp đến già nhưng có tài làm thơ; Điệp điệu, khi khóc vẫn điệu, nhưng rất ra dáng cô giáo; Bống còn nhỏ nhưng đã biết tra từ điển, thích tìm hiểu... Đặt mình trong điểm nhìn của Thành, Văn Thành Lê tái hiện thế giới xung quanh theo cảm quan của trẻ, với những câu chuyện, trò chơi phổ biến của tuổi thơ mà bất kì ai cũng đã từng chứng kiến, trải qua như chuyện cái bảng tin ở đình làng, đoàn lố tò với nhiều tiết mục hấp dẫn, trò chơi đám ma, làm cô giáo, cô dâu chú rể... Trong đó có những trò chơi khờ dại, những suy nghĩ ngây ngô, chênh vênh với thực tiễn, phi logic, phản ánh đúng đặc điểm vô tư, vô lo của bọn trẻ, nhưng buộc người lớn phải ngừng ngời, suy xét lại chính mình. Những tưởng tượng thú vị, nhiều khi đi ra khỏi quỹ đạo của cuộc sống nhưng đó là thứ cảm xúc đẹp, có ý nghĩa sàng lọc và tái tạo tâm hồn. Những khao khát điều kì diệu ấy luôn vẫy gọi tâm hồn về phía thánh thiện, tích cực. Văn Thành Lê còn đưa vào câu chuyện những đề tài người lớn nhưng được soi chiếu từ góc nhìn trẻ như chuyện đám ma. Anh đã khéo

đưa chuyện bọn trẻ chơi trò đấm ma giả trước rồi đến đấm ma cá và cuối cùng là đấm ma thật của bác cả Phú. Bên cạnh những câu chuyện trong sáng, hồn nhiên cũng phải có những câu chuyện buồn thương, mất mát để bọn trẻ hiểu những mặt khác của cuộc sống, dù muốn hay không bất kì ai cũng phải chấp nhận và đón nhận. Lúc này, những khuấy động của tâm hồn sẽ cho các em những thấu cảm hơn về tình yêu giữa người với người, giữa con người với thiên nhiên.

Đan xen với câu chuyện nghĩ về của bọn trẻ là câu chuyện của gia đình, của người thân, của xóm làng. Các câu chuyện của người lớn qua chuyện bà đi chợ gặp bà con lối xóm, chuyện chú Khang và cô Lâm, chuyện bác cả Phú, chú Quân và em Linh,... đều cho bọn trẻ biết được giá trị của tình yêu, sự quan tâm lẫn nhau. Người lớn là tấm gương để bọn trẻ soi vào và tự đúc rút cho mình những kinh nghiệm riêng, làm giàu tình cảm hơn với muôn loài. Đồng thời, họ là những người cho bọn trẻ những bài học kinh nghiệm bổ ích xuất phát từ cái nhìn yêu thương, lắng nghe, chia sẻ. Có nhiều bài học được Văn Thành Lê đưa vào truyện của mình như bài học về việc nhân rộng tình yêu đọc sách, bài học về sự khổ luyện, bài học về tình yêu thương và sự chân thành, bài học về tổ tiên, gốc tích, bài học về sự quý trọng bản thân... Bài học anh gửi gắm trong các câu chuyện không xuất phát từ sự giáo huấn, sắp/áp đặt. Bài học vừa nhẹ nhàng, gần gũi, tức thời và hợp lí, vừa cho thấy các nhân vật người lớn trong truyện của anh hầu hết đều rất tâm lí, quan tâm từng cử chỉ, suy nghĩ của trẻ. Không gian mà Văn Thành Lê chọn lựa "tái sinh" tuổi thơ là gia đình với những người thân yêu, trường lớp với lũ bạn tình nghịch, làng quê với cánh đồng, con suối, núi đồi. Gia đình và xã hội giúp các em hình thành nhân cách, xây dựng những giá trị đạo đức tốt đẹp. Đối với môi trường gia đình, nơi đó những đứa trẻ được yêu thương, đùm bọc. Từ ông bà đến cha mẹ, cô chú đều hết mực quan tâm, cưng chiều. Nhưng sự cưng chiều trong chừng mực cho phép, giúp trẻ được làm điều chúng thích và hiểu vì sao chúng được làm như thế và làm như thế thì có ý nghĩa gì. Với tâm sinh lí của trẻ, tình yêu thương của người lớn phải biểu lộ ra bên ngoài bằng hành động, cử chỉ, chứ không đơn giản chỉ là lời giáo dục, dạy dỗ suông, cứng nhắc. Các lời giải thích, hành động quan tâm của người lớn luôn phù hợp với tâm lí của trẻ. Thành bị ốm được ông bà, cô Lâm chăm sóc tận tình. Ngay cả mẹ ở phở cũng điện thoại hỏi liên tục, nếu ốm nặng thì phải về nhà. Việc mẹ "ra giá" nếu không đỡ bệnh phải quay về phố gặp khiến Thành dừng cảm, cố gắng ăn hết tô cháo hành hầm. Đối với người lớn, ốm một chút để xem mình quan trọng như thế nào, nhưng đối

với trẻ con, ốm thì đồng nghĩa với việc không được đi chơi, thế nên lời "ra giá" của mẹ cũng là lời đánh vào tâm lí ham chơi của trẻ để trẻ tự cố gắng nhanh chóng bình phục. Do vậy, trong các câu chuyện của trẻ, bao giờ Văn Thành Lê cũng khéo cài cắm các bài học. Các bài học đưa vào một cách tự nhiên, chủ yếu là thông qua cái nhìn phản biện của bọn trẻ. Ở những đoạn cần dẫn dắt bài học dành cho trẻ, anh thường lồng vào lời của người lớn nói với bọn trẻ hoặc lời của bọn trẻ nhớ lại lời dạy dỗ, nhắc nhở của người lớn. Nhưng không gian ấy vẫn là của bọn trẻ, nơi chúng bày tỏ, thổ lộ niềm vui được chơi, thích gì thì làm nấy và kể cả việc thỏa mãn ước mơ của mình. Vì chỉ khi thực sự được chơi, được tham dự tuyệt đối vào trò chơi, bọn trẻ mới bộc lộ sự tình khôi, nhí nhảnh, thơ ngây của mình. Mọi quy ước, khuôn phép của người lớn đều được ngấm soi, nhìn nhận lại từ sự tráo vai này. Và trong vai trò tráo/đối vai, người lớn có cơ hội thấu hiểu hơn thế giới lung linh, tiếng nói, tâm hồn và khát khao của bọn trẻ.

Ngoài những người thân, bạn bè thì loài vật, cây cối, đồ vật cũng trở thành những người bạn của bọn trẻ. Trong tư duy của trẻ, muôn loài đều như con người, có yêu thương, giận hờn và tiếng nói. Tiếng nói của các loài được thể hiện qua lăng kính, tư duy, trí tưởng tượng của trẻ. Tâm hồn của bọn trẻ rất đổi mong manh, nhạy cảm nên chúng thường nhìn bằng cái nhìn triu mến, chân thành. Bọn trẻ xem những gì có mặt xung quanh mình đều là những người bạn. Chúng trỏ chuyện và bộc lộ sự quan tâm, yêu thương, săn sóc theo cách của mình. Trong mắt bọn trẻ, vạn vật đều có tiếng nói, có linh hồn, biết vui biết buồn. Văn Thành Lê để bọn trẻ tự bày tỏ, tự bộc lộ, tự quan sát, tự rung động, tự xúc cảm, chứ không bị can thiệp theo nguyên tắc, nên tính vô tư, hồn nhiên được bộc bạch thoải mái, đúng điểm nhìn của chúng. Chuyện bọn trẻ làm đám tang cho ba con cá cũng để lại nhiều bài học, chúng biết cách yêu thương muôn loài và nỗi buồn không thể buồn hơn khi con vật mà mình yêu thương không còn. Tuy nhiên, sự nhạy cảm, sự tưởng tượng và niềm hứng thú giao tiếp, hòa nhập với muôn loài của bọn trẻ, nhất là đoạn nói chuyện với chú lợn còi, đoạn ở trên đồi, đoạn ở bên suối,... cũng cho người lớn những giây phút ngắm nhìn, phân xét chính mình. Cảm quan của bọn trẻ ở đây chỉ ít cũng đã đánh vào tâm lí của người lớn, đẩy lên nỗi niềm thương yêu và nhu cầu cần thiết phải thấu hiểu tiếng nói của muôn loài. Khi người lớn không chỉ phớt lờ điểm nhìn của trẻ, biết trân trọng, nâng niu ước mơ của trẻ, người lớn mới thấy trí tưởng tượng độc đáo và quyền năng thổ lộ riêng của trái tim trẻ. Cái nhìn nhạy cảm, trái ngược của trẻ sẽ làm cuộc sống trở nên sinh động hơn, tươi vui hơn. Tuy nhiên, để trẻ giữ tâm hồn nhí nhiên, có thêm kinh nghiệm sống, bồi đắp hơn về mặt nhận thức, người lớn cũng phải có những định hướng phù hợp, mọi uốn nắn phải chừng mực.

Chúng ta dễ nhận thấy sự gặp gỡ thú vị, đồng nhất giữa tâm hồn trẻ thơ với thiên nhiên, đó là bản chất vô ưu, thanh sạch, thuần khiết. Văn Thành Lê luôn ý thức được điều này nên các trang viết của anh không ít lần đề cập đến sự hài hòa giữa trẻ với thiên nhiên. Trẻ em cần có sự gần gũi, những cuộc trải nghiệm với thiên nhiên, vì đó là nơi vừa giúp trẻ trưởng thành vừa nuôi dưỡng vẻ đẹp ấu thơ. Những khoảng lặng

lắng vào thiên nhiên của bọn trẻ khi nằm giữa bãi cỏ mênh mông ở lưng chừng đồi mà mơ về ngôi nhà đang bay, trôi lên cầu vồng ngũ một giấc, làm chủ bộ đội, làm phi công, làm họa sĩ,... là những khoảng lặng đẹp nhất để người lớn hiểu hơn khát vọng của bọn trẻ, giúp bọn trẻ hiện thực hóa khát vọng ấy, đồng thời chính bản thân người lớn cũng được hành trình trở về những năm tháng hồn nhiên, đáng yêu. Chỉ có không gian của làng quê mới cho bọn trẻ những khoảng lặng của tâm hồn để mơ, để ước ao, để đắm thật sâu vào thiên nhiên. Các cảm giác này không bao giờ giống nhau, hun đúc trong lòng bọn trẻ những khao khát về với làng, yêu làng và cũng nhân thêm tình yêu cuộc sống: "Cả hội bám vào những - quá - ước - mơ của mình, lửng lơ bay lên, vào thềm thềm trời xanh" [3; tr.81]. Khám phá bản chất tự nhiên của trẻ trong tự nhiên của thiên nhiên, Văn Thành Lê bộc lộ tấm lòng yêu mến, thiết tha đối với bầu trời ấu thơ, bầu trời một đi không trở lại và một tình yêu sâu nặng với quê, với thiên nhiên.

2. Khoảng trời ấu thơ riêng

Chìa khóa quay về miền nguồn hần nhiên không đơn giản chỉ ghi lại, kể lại, nhập cuộc với những gì đã xảy ra mà Văn Thành Lê phải xử lí thật tinh tế câu chuyện anh đã hóa thân, để người đọc, dù ở lứa tuổi nào, cũng thấy mình đang tâm tấp, đang cựa quẩy trong đó. Nghĩa là, Văn Thành Lê dành tâm về về ấu thơ cho cu Đãng, Nam, Thành và bọn trẻ thì cũng phải dành tâm về cho những người đọc khác, kể cả chính mình. Để có được cuộc hành hương ấu thơ hấp dụ, lối cuốn đòi hỏi Văn Thành Lê phải khéo hợp nhất về mọi mặt như văn đề xử lí không gian, thời gian, ngôn ngữ, giọng điệu, cấu trúc, nhân vật, nội dung,...

Ngôn ngữ giản dị, trong sáng, phù hợp với lứa tuổi, phù hợp với câu chuyện ấu thơ. Cách dẫn dắt truyện tự nhiên, khéo léo cài cắm thông tin, kiến thức, giúp các em nhận ra bài học và cách vận dụng bài học cho bản thân. Anh sử dụng nhiều ngôn ngữ đối thoại vì ở lứa tuổi này, bọn trẻ đa phần nói nhiều, thích nói ra điều đang nghĩ và rất tò mò, muốn tìm hiểu. Những cuộc đối thoại của bọn trẻ thường rất sôi nổi, hồn nhiên, trong sáng. Mỗi bạn mỗi tính nhưng chúng đều hòa đồng, yêu thương nhau, không một chút tự ái, nếu có giận thì giận một lúc, lúc sau lao vào trò chơi khác chúng lại quên ngay. Bởi thế bọn trẻ trong truyện của Văn Thành Lê khi nào cũng vui vẻ, hồn nhiên, thơ ngây chứ không suy nghĩ nhiều, trăn trở như người lớn. Những cuộc đối thoại của trẻ bao giờ cũng tạo ra các tình tiết bất ngờ, nhất là các cuộc đối thoại với người lớn. Trẻ rất nghiêm túc, minh bạch, thật thà trong mọi chuyện. Cho nên, những điểm chênh, lệch, trái ngược, bật ra từ sự hồn nhiên, tình khôi, không hề có sự sắp đặt của trẻ không chỉ tạo ra chất hài hước, hấp dẫn người đọc mà thậm chí như là sự giễu nhại lối sống, suy nghĩ của người lớn. Mọi sự dằn xếp, chú ý của người lớn đã bị bọn trẻ "lật tẩy" một cách bất ngờ. Dù người lớn có chấp nhận hay không chấp nhận lời của bọn trẻ nhưng ít ra tự bản thân người lớn đã có những nghi hoặc về bản thân trước cái "lỗi" đầy đáng yêu của chúng.

Viết cho trẻ, càng hạn chế kiểu bình luận ngoại đề càng tốt, nếu không sự xâm nhập ý thức của người lớn quá nhiều, tạo cảm giác răn dạy cứng nhắc.



Minh họa: Nguyễn Linh Chi (17 tuổi)

Chuyện rừng Nom

(Tiếp theo trang 21)

...Như chưa hiểu chuyện gì xảy ra, chị Sẻ nhìn chòng với vẻ ngạc nhiên:

- Là sao hả anh?

Rồi Sẻ Nâu bắt đầu kể lại mọi sự tình cho ba mẹ nghe. Nào là cậu ta

đã tự ý ra khỏi tổ tập bay và bị thương như thế nào, được nhà Gấu Trúc giúp ra sao. Thế rồi Sẻ kể cả những gì cậu ấy vừa được trông và nghe thấy ở trong hang nhà Gấu Trúc. Nghe đến đây, chị Sẻ đã hiểu

ra mọi chuyện, chị ôm con vào lòng và nói:

- Được rồi, ngày mai chúng ta sẽ tới cảm ơn nhà bác Gấu Trúc nhé con yêu! Mẹ cảm thấy thật hối hận khi đã trách nhầm họ, thật đáng buồn khi cả gia đình ta và gia đình Gấu Trúc đều là những sinh vật chịu tổn thương...

- Đúng vậy, và anh nghĩ chúng ta nên đi báo cho cả khu rừng biết về chuyện này, để họ không còn kì thị hay nghi ngờ về Gấu Trúc nữa.

- Vui quá! Con cảm ơn ba mẹ!

Sáng sớm hôm sau, gia đình nhà Sẻ sửa soạn đồ đạc tới nhà Gấu Trúc. Khi vừa thấy gia đình nhà Sẻ, ba Gấu Trúc đã vội vã chạy tới:

- Ôi anh chị Sẻ, chúng tôi đang định tới nhà anh chị đây, anh chị có thấy bé Sẻ Nâu về nhà chưa thế? Đêm qua chúng tôi ngủ say quá mà quên để mất tới cháu. Tôi sợ rằng cháu nó có chuyện gì...

- Ô không sao đâu anh, Sẻ Nâu đã tìm đường về nhà rồi! Và thằng bé cũng kể cho chúng tôi những gì mà nó đã trải qua. Thực lòng, chúng tôi không biết phải cảm ơn anh chị như thế nào cho phải. Chúng tôi hối hận quá, trước kia chúng tôi đã không suy xét mà trách lầm anh chị. Cho vợ chồng chúng tôi xin lỗi...

- Ôi dào có sao đâu - mẹ Gấu Trúc trả lời - tôi hiểu cảm giác của gia đình anh chị, chúng tôi thực lòng cũng cảm thấy có lỗi. Nhưng biết làm sao được khi chúng tôi không còn lựa chọn nào khác.

- Tôi rất biết ơn anh chị vì đã chăm sóc Sẻ Nâu nhà tôi. Cháu nó còn nhỏ, mong anh chị bỏ quá cho những lời nói của cháu. Chúng tôi sẽ mãi nhớ ơn anh chị - anh Sẻ nói.

- Không có gì đâu, anh chị không cần phải như vậy! Chúng ta sẽ cùng nhau chung sống hòa bình nhé! Và rồi sẽ có thêm những nhà Gấu Trúc khác tới nữa, họ cũng cùng chung cảnh ngộ với gia đình tôi. Mong anh chị giúp đỡ chúng tôi làm quen với nơi ở mới.

- Vâng!

Vậy là mọi khúc mắc đã được gỡ bỏ. Giờ đây hai gia đình đã vui vẻ cùng nhau chung sống. Sẻ Nâu đã có thêm một người bạn là Gấu Trúc. Gia đình Gấu Trúc cũng đã có thêm những người bạn mới, đáng yêu và thân thiện như nhà chị Sẻ. Mọi loài chim trong rừng khi nghe câu chuyện này đã đều không còn định kiến gì về Gấu Trúc nữa. Họ cùng nhau chung sống thật vui vẻ, làm cho rừng Nom thêm nhộn nhịp, tươi vui!*

T.A

...Văn Thành Lê hạn chế điểm này bằng cách trao kiểu bình luận ngoại đề cho nhân vật người kể chuyện trẻ em nên bài học đưa vào thường nằm ngay trong lời nói, hành động, thái độ của chúng. Trẻ tự bộc lộ, tự nhớ lại những lời căn dặn của người lớn hoặc tự nói lên suy nghĩ của mình trước một vấn đề nào đó. Pha xử lí những điểm "già trước tuổi" bao giờ cũng được Văn Thành Lê vin vào cuốn từ điển, vào lời của ông bà, cha mẹ, cô chú,... Đưa chỉ tiết cuốn từ điển vào "Trên đồi, mở mắt và mơ" và "Bên suối, bịt tai nghe gió", cho thấy dụng ý ban đầu của Văn Thành Lê, giúp anh mềm hóa những điểm cứng nhắc, những đoạn thể hiện bài học, những đoạn bọn trẻ có vẻ chững chạc hơn so với độ tuổi của chúng. Vì vậy, người đọc dường như ít thấy sự những tay quay rối nội tâm nhân vật của tác giả. Những sinh động nội tâm được phát lộ qua sự quan sát của trẻ. Cùng lắm là sự xuất hiện lời văn nửa trực tiếp, lời của tác giả nhập cuộc, hòa điệu với lời của trẻ, hay nói cách khác, luận suy mang dáng dấp trẻ con - người lớn như đoạn nói về môi trường; đoạn bọn trẻ biết được tình cảm giữa cô Lâm và chú Khang; đoạn nói về tình cảm của chú Quân với cô Lâm nhưng không được cô Lâm để ý. Chính vì vậy, mạch văn của Văn Thành Lê rất sát, gần gũi với tâm lí trẻ, đảm bảo sự hồn nhiên, chứ không có cảm giác lên giọng, giúp người đọc như đang sống cùng, chơi cùng trẻ.

Tính ngộ nghĩnh được anh khai thác triệt để, hầu như ở chuyện nào, trò chơi nào của bọn trẻ cũng được bộc lộ, một mặt phản ánh đúng tâm sinh lí mặt khác cho người đọc cái phi cười tự nhiên. Lối tư duy, lập luận đầy bất ngờ, thả lỏng điểm này còn cho thấy một Văn Thành Lê lúc nào cũng bông đùa, tếu táo, biết tạo sự riêng khác cho truyện kể và phong

cách, cá tính của mình. Khi chú Khang nói con người phải biết cách yêu thương những gì xung quanh mình, Thành liên tưởng ngay: "Như chú yêu cô Lâm ấy à?". "Chú và cô Lâm là Người yêu người sống để yêu nhau, còn chú đang nói là mình yêu con vật và cây cối" [3; tr.106-107]. Có khi anh để chúng tự bộc bạch những câu hỏi, suy nghĩ rất hồn nhiên: "Chúng biết thạch sùng có bao giờ ốm không? Hay quăng đời của chúng không đủ dài nên không có thời gian để ốm?" [3; tr.88]; "trước giờ chúng tớ cứ nghĩ nhà vẫn là phải giữ ấm, thậm chí là... chết rồi!" [4; tr.22]. Hay từ câu nói quen thuộc của người lớn "nhờ trời nên vẫn khỏe", Thành nhanh nhay "Trời ở xa tít thì nhờ kiểu gì?" [3; tr.20]. Có nhiều đoạn anh so sánh, dẫn dắt tếu táo mà gợi nhiều suy nghĩ: "Nhiều đứa đã ghen tị, thậm chí nước dãi khi không có què là một làng nào đó để về. Nhiều đứa bạn không có què để về, nhưng sách thì có thể về" [4; tr.22]. Bố Thành nói: "Thành công được làm nên từ mồ hôi và nước mắt". Thành suy ra chuyện thằng Văn làm thơ, ngoài chuyện ham đọc sách, ham viết còn vì lí do "thơ được làm ra từ muối ớt, kiến cắn và những cái móng đỏ au" [4; tr.73]. Cái hài hước vừa đánh thức những cảm xúc trong trẻ, hồn nhiên, thể hiện trí tưởng tượng phong phú của bọn trẻ, vừa lật lại các vấn đề một cách nhẹ nhàng mà độc đáo, nghiêm túc mà khôi hài, khiến người lớn như vỡ òa ngạc nhiên, nhận ra chính mình rõ hơn. Như vậy, thế giới trẻ thơ của Văn Thành Lê đa phần lấy tiếng nói, xúc cảm của các em làm nền tảng. Mỗi đứa trẻ đều có chính kiến, có hành động, thái độ riêng trước các sự việc, hiện tượng. Đời sống trở nên muôn màu muôn vẻ, lung linh dưới góc nhìn tươi mới, đáng yêu của các em. Văn Thành Lê dùng suy nghĩ non nớt, liên tưởng dễ thương, lạ lùng của bọn trẻ để lí giải những điều

đang xảy ra xung quanh cũng cho người đọc những suy ngẫm, phải xét đoán lại những việc mà mình đã từng trải qua. Người lớn nhìn nhận mọi việc theo thực tiễn. Bọn trẻ lại nhìn nhận mọi việc theo trí tưởng tượng, nên cái nhìn của chúng luôn tạo sự mới mẻ, khác lạ với người lớn. Và bọn trẻ luôn có niềm tin vào cái thế giới mà chúng mộng tưởng, nghĩ ra.

Đọc những trang viết của Văn Thành Lê, người đọc luôn cảm xúc nhẹ nhàng, vui tươi. Giọng kể của anh luôn ồm ồm chứa chất hài hước, dí dỏm, tinh nghịch, không chỉ bộc lộ ở những cuộc đối thoại mà còn thông qua những đoạn bọn trẻ tự thổ lộ, bộc bạch suy nghĩ của chúng. Như đoạn nghe bà kể chuyện chú lợn lười ăn phải tiêm vào móng ba mũi mới ăn, Thành hồn nhiên: "Nghe bà kể lại mà tớ nhói... cá móng. Chả trách, đợt đó tớ hắt xì hơi liên tục" [4; tr.29]. Đoạn Thành cho rằng thằng Lê đoạt ngôi thủ lĩnh, gan dạ và lì nhứt hội nhưng "cũng có lúc đầu không điều khiển được chim, tè ra cá quần" [3; tr.20]. Đoạn bọn trẻ xem đoàn lố tổ biểu diễn, chỉ tiết "sợ vãi cả ra quần": "chim không tọt lên cổ cũng dúi ướt ra cả sân khấu chứ không chỉ ướt quần" [4; tr.94]. Tự thân mỗi đứa trẻ trong truyện của anh đã mang đến một kho sống động về đời sống. Để thế giới tuổi thơ thêm phần thú vị, vui tươi, anh còn đưa lời bài hát vào các tập sách như "Mỗi năm đến hè lòng man mác buồn", "Đỏ sao bé không lác", "Ai bảo chân trâu là khổ. Tôi mơ màng nghe chim hát trên cao"... Lời trích dẫn này không chỉ có trong truyện viết

Hội già cốm...

(Tiếp theo trang 31)

...trắc hồng mộc khoét lồng, lấy về từ trên núi. Bà em bảo, chiếc đuông này do ông nội làm từ ngày bà mới về làm dâu. Mấy chục năm qua đi, ông nội em đã khuất núi, nhưng đuông nhà em vẫn mới đẹp, ngày càng óng sạm nước da nâu đỏ, nhiều đường vân đan xen chạy vòng quanh, tựa như mây hồng vờn trên đá đỏ thật vui mắt. Đi cùng với đuông là túi chày hội cốm tám chiếc dài chừng hơn một mét, làm bằng gỗ nghiến đã chắc nịch.

Khi nàng trăng ngồi trong mâm vàng, cưỡi mây tỏa ánh sáng khắp núi rừng, làng bản thì bản em mở hội già cốm. Đêm hội năm nào cũng thế, khởi đầu là tiếng chày náo nức, khua vang lòng đuông từ nhà trưởng bản, dội vào vách đá, lan xa, mời gọi.

Lúc ấy, dưới sân nhà em, thóc nếp rang đổ vào lòng đuông, các anh chị tuổi trăng tròn từng cặp, từng đôi hò hời, rộn ràng già cốm. Vào lúc hội già cốm lên cao trào, từng cung bậc xúc cảm cũng tràn theo dòng thanh âm bay cao. Dưới trăng, những cánh tay khỏe khoắn khi dâng cao, lúc hạ thấp nhịp nhàng, âm áp. Hòa trong dòng âm hưởng lúc thủ thi nhẹ nhàng, khi

dạt dào giòn giã, có lúc lại ào ào tựa nước chảy xối xiết... đó là giai điệu huyền bí già cốm của người bản. Theo như lời bà em giảng giải, già cốm có làn điệu thanh âm độc đáo của nhịp chày trầm bổng, đôi đuông tụi thóc non trong lòng đuông.

Từng nhịp chày đều đặn, âm điệu rộn vang do đôi nam nữ cầm trịch đầu đuông, sau đó từng cặp, từng đôi đưa nhau dần dập khua chày vào lòng đuông náo nức, tung bùng, âm vang... Nhịp đầu ba nhịp vang vọng gọi là kếng mươn (giã mươn). Giai điệu tiết tấu dập dồn, gấp gáp... nói lên tâm tình thân quý, gần gũi của người bản chung vui hội cốm cùng gia chủ.

Chuyển làn sang nhịp tiếp nối, thanh âm du dương, ngọt ngào, êm ái, nhịp nhàng là tâm húc (dệt vải) như miêu tả đôi bàn tay khéo léo, cần mẫn, chăm chỉ, đảm đang của người phụ nữ ngồi trước khung cửi nhịp nhàng thoi đưa, dệt lên những tấm vải mềm mại, êm ái theo thời gian. Dệt vải là dệt tình yêu, hạnh phúc gia đình êm ấm...

Âm thanh rộn ràng, nhịp thứ ba tinh tũ, thánh thót, dồn dập đó là khắp kha (kẹp chân). Qua âm hưởng tiết tấu nhanh, nhịp chày khản trương dội vào lòng đuông, thể hiện tinh cảm lứa đôi, cùng lời hò hẹn tình yêu nồng ấm, dưới ánh trăng thao

thiết... Em như mê chìm vào lời bà, trong tâm trí thơ đại của đứa bé vẫn hiển hiện, thấm sâu, ngày hội già cốm trông trắng.

Cứ thế, từng đôi nam nữ già cốm ba nhịp một, tạo nên điệp khúc lặp đi lặp lại, chuyển làn đều đặn. Họ vừa già, vừa thủ thi tâm tình với nhau những lời êm ái, mắt chìm trong mắt giữa lênh loang ánh trăng... đến khi mê cốm bông vô thì người bản cũng theo nhịp chày già cốm, sang dự vui cùng gia đình em. Mẹ em lấy cốm vừa già xong ra từ lòng đuông để sấy vô trâu vại. Dưới trăng, túi vô trâu lủ lượt bay về phía trước sau mỗi tiếng "soát... soát... soát... soát" liên hồi, trên mặt sáng còn lại vô vàn hạt cốm xanh màu lá cây bơ khinh non (lá gừng non)... Mẹ cốm đầu già xong là lúc trăng sáng rực rỡ. Ánh trăng miên man chảy quanh nhà, tràn ngập sân... lúc này, bà em lấy chiếc đĩa to, trong lòng đĩa có bông hoa tròn viền cánh được mẹ em cắt từ tàu lá xanh to. Bông hoa xanh trên đĩa dùng đựng mẹ cốm đầu mùa, dâng lên ban thờ. Bà em mặc áo chàm mới, lưng đeo bộ xà tích, thấp hương mời trời phật, thần núi, thần rừng, ông bà tiên tổ chứng giám để gia đình có một năm mùa màng tốt tươi, bội thu.

Những mẹ cốm sau, bà và mẹ mời người bản vui chung. Vừa ăn cốm,

uống nước, vừa nói chuyện nhà, chuyện bản, chuyện ngày mùa... trong ánh trăng thao thiết. Hương cốm quyên vào những tâm tư, tâm tình nối kết tình nghĩa thêm bền chặt. Từng câu chuyện nối tiếp nhau, dài tựa như nước con suối chảy không dừng.

Thỉnh không ướp dầm hương cốm, đám nam thanh, nữ tú rủ rít kéo nhau đến nhà người khác. Để rồi tiếng chày khua lòng đuông trong từng mê cốm lại vang ngân, kéo dài thâu đêm, suốt sáng. Hội cốm trông trăng dường như là hội xe duyên, bởi sau mỗi mùa cốm, nhiều đôi nam nữ bén duyên nhau, xây tổ ấm.

Trẻ con bản em háo hức thường thức những hạt cốm dẻo thơm, thắm đậm mồ hôi của bà và mẹ, của làn điệu già cốm độc đáo lớn lên theo vũ điệu thời gian. Từng mùa cốm đi qua, tâm hồn em và túi trẻ thấm dầm cái bản sắc độc đáo đó. Ôi! Những nương lúa nếp nồng hậu, thơm thảo, cùng biết bao mùa cốm đọng đầy mơ ước đi qua tuổi thơ. Nhớ lắm! Mùa thu về ngát hương cốm bay.

B.T.N.L

về thiếu nhi mà đã xuất hiện trong truyện của tuổi mới lớn, truyện của người lớn và kể cả trong văn phong phê bình. Nó thể hiện sự vận động hoạt bát trong lối viết mà không phải người viết nào cũng tạo ra được. Nhờ thế, những câu chuyện buồn hay những câu chuyện có hơi hướm buồn, dưới góc nhìn của anh đều trở nên lạc quan. Mà chất vui tươi, yêu đời lại là yếu tố cần thiết để người viết khai thác thành công sản chơi thiếu nhi. Sự chuyển đổi về ngoại hình sau kì nghỉ hè được tở - Thành nghĩ ngay đến câu hát "nay da em nâu tươi màu suy nghĩ" [3; tr.14]. Vận dụng điểm trùng về mặt ngữ âm trong tiếng Việt, Văn Thành Lê đã diễn tả được sự hài hước đầy đáng yêu của bạn trẻ. Những lời đối đáp, suy nghĩ kịp thời ấy vừa thể hiện lối ứng xử khá nhanh, lảu lỉnh của bạn trẻ vừa cho người đọc cảm giác trải nghiệm ấu thơ ngay trên trang sách. Song hành với lát cắt bài hát, anh còn đưa vào truyện những bài thơ. Một số bài thơ anh đưa vào sách như "Gió", "Mùa hè", "Ông đau chân"... đều góp phần làm rõ hơn thế giới tâm hồn, cuộc sống xung quanh qua đôi mắt trẻ, khơi gợi, đánh thức những tình cảm tốt đẹp và tâm hồn yêu thơ văn của trẻ. Anh còn đưa thành ngữ, tục ngữ như *lửa gần rơm lâu ngày cũng bén*, *ngu như lợn*, *thời gian trôi như bóng câu qua cửa sổ*, *dao sắc không gọt được chuối*, *vững như kiềng ba chân*,... vào các tập truyện để gia tăng nguồn kiến thức và cũng là phương tiện làm cho câu văn thêm tự nhiên, sống động. Nhưng dưới bàn tay của anh, đã phần chúng chỉ dùng

như là cái cớ để anh phân chiếu góc nhìn ngây ngô, hoàn toàn tự nhiên của trẻ: "Ông nội từng giải thích, khi nói hay làm gì mà người khác không đủ trí khôn để hiểu thì chẳng khác nào đàn gảy tai trâu. Không biết tiếng mõ trâu vào tai tớ có như đàn gảy tai trâu không nữa?" [3; tr.46]. Hoặc đoạn: "Bố tớ hay bảo lửa gần rơm lâu ngày cũng bén. Vậy mà không hiểu sao, chẳng cần lâu ngày, mới vài phút, lửa đã không chỉ bén mà còn cháy, lại còn cháy to, lan sang cả đồng rơm" [3; tr.61]. Sự giễu ỡ đây không xuất phát từ sự châm biếm, cợt nhả mà xuất phát từ cái nhìn chân thực, giàu tình thương của anh đối với trẻ, muốn khắc họa tình cảm, thái độ hết sức ngộ nghĩnh, đáng yêu của trẻ. Các liên văn bản mà anh đưa vào trong truyện đã trở thành trò chơi, đem đến ánh sáng tạo của anh. Cái duyên hóm hỉnh trong lối kể sản sinh ra những kết cấu tương phản, tương ứng đầy đặc dị.

Bên cạnh đó, sự liên thông về tính triết lí, bài học ngay ở nhan đề cũng là một điểm nhấn trong sáng tạo của Văn Thành Lê. Anh đặt nhan đề các truyện rất hay: "Tên làng sẽ đi khắp thế giới", "Ôm nặng thì phải về nhà", "Đồ ăn xỏ tan ngàn cách", "Tình yêu khiến người ta thay đổi?", "Thời gian có cánh có chân", "Yêu thương hóa giải mọi chuyện", "Tình yêu gọi tên một người"... Nhan đề vừa tạo sức hút với người đọc vừa phát huy sự tác động của nó đến khả năng xâu chuỗi giá trị các bài học trong các truyện. Văn Thành Lê còn vận dụng kiểu lặp âm, nói lái, ngắt câu/chữ gây sự chú ý, tạo sự vui vẻ cho người đọc như lặp âm: "Cười trừ và đỏ như cá mả" [3; tr.36], nói lái "Mùi đi với Hời là mới cá hui vui luôn" [4; tr.37], ngắt trật khớp "Gia đình hai con vợ/ chồng hạnh phúc" [4; tr.57]... Khi những từ ngữ bị anh đẩy xa khỏi bản nguyên, căn gốc của nó, chúng có khả năng khai mở nghĩa mới, lạ hóa, trào lộng mọi vấn

đề được nhắc đến. Tiếng cười góp phần làm cho câu chuyện của bạn trẻ trở nên nhẹ nhàng và tươi tắn hơn.

Viết cho thiếu nhi dễ hay khó? Riêng "Trên đồi, mở mắt và mơ" đã in lần thứ 6 với sự đầu tư trọng điểm, công phu về kĩ thuật dành cho tác phẩm có chỗ đứng nhất định trong lòng độc giả qua thời gian. Còn *Bên suối, bịt tai nghe gió* mới phát hành vài tháng đã có quyết định in lần thứ 2, dù giữa đại dịch COVID-19, chứng thực sự quan tâm từ phía độc giả, khước từ quan niệm xem văn học thiếu nhi là "chiều dưới", là "thiếu và yếu" và cũng là ao ước của bất kì cây bút nào viết về mảng văn học thiếu nhi. Nhưng ở Văn Thành Lê bao giờ cũng là sự khiêm tốn, chừng mực, là ý thức không ngừng cắt vắn, đối thoại, tự nghi hoặc chính mình. Bởi vậy, anh không hề đi lạc đường mà đang đi rất cần trọng, rất vững. Thế giới tuổi thơ được anh đánh thức bằng quyền năng nhĩ nhiên của trái tim, bằng tình yêu quê, thiên nhiên và con người, kèm theo đó là lối viết hài hước, rất duyên, đảm bảo được yếu tố vui tươi, hấp dẫn, hứng thú, có nhiều sáng tạo trong nghệ thuật tự sự, nên mỗi người đọc dù ở lứa tuổi nào đều có được tâm về trở về tuổi thơ.

Tháng 8/2021

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Văn Thành Lê, *Ông mặt trời và mùi hương của mẹ*, Nxb Trẻ, 2011.
- [2]. Văn Thành Lê, *Nam nhi, đại trượng phu*, Nxb Trẻ, 2016.
- [3]. Văn Thành Lê, *Trên đồi, mở mắt và mơ* (tái bản), Nxb Kim Đồng, 2021.
- [4]. Văn Thành Lê, *Bên suối, bịt tai nghe gió*, Nxb Kim Đồng, 2020.

H.T.A

37 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN

SỐ 18 - RA NGÀY 25 THÁNG 9 NĂM 2021

Trong tiểu thuyết "Một ví dụ xoàng" (Cty Tao Đàn & NXB Hội Nhà văn, 2021) - cuốn tiểu thuyết thứ mười, mới nhất, của nhà văn Nguyễn Bình Phương - ở cuối sách, phần lời kể của nhân vật ông cựu chánh án Tòa án tối cao với nhân vật "Khách", có đoạn: "Mà này, cái vụ của cậu tiến sỹ ấy mà, xét cho cùng, cũng nhí nhố cá thôi. Nếu mỗi người là một ví dụ, thì cậu ấy nó là cái ví dụ xoàng, hết sức xoàng, Thế nhé". Cái vụ "nhí nhố", cái ví dụ "xoàng, hết sức xoàng" mà ông cựu chánh án nói ấy, nguyên ủy của nó, được tóm tắt bằng một đoạn văn in chữ nghiêng mở đầu "Phần thứ hai" của tiểu thuyết, đại ý kể chuyện tiến sỹ Nguyễn Văn Sang, do phải một mình nuôi con, túng quẫn, nên liều vận chuyển lậu bốn cân chè từ huyện Đại Từ xuống thành phố Thái Nguyên. Khi bị tổ công tác lưu động liên ngành phát hiện và truy đuổi, Nguyễn Văn Sang đã vô tình bắn chết một quân nhân bằng khẩu súng thể thao mà anh có được từ hồi học tiến sỹ bên Liên Xô. Sang bị bắt, bị khép vào án tử hình và án được thi hành ngay sau đó hơn một tháng.

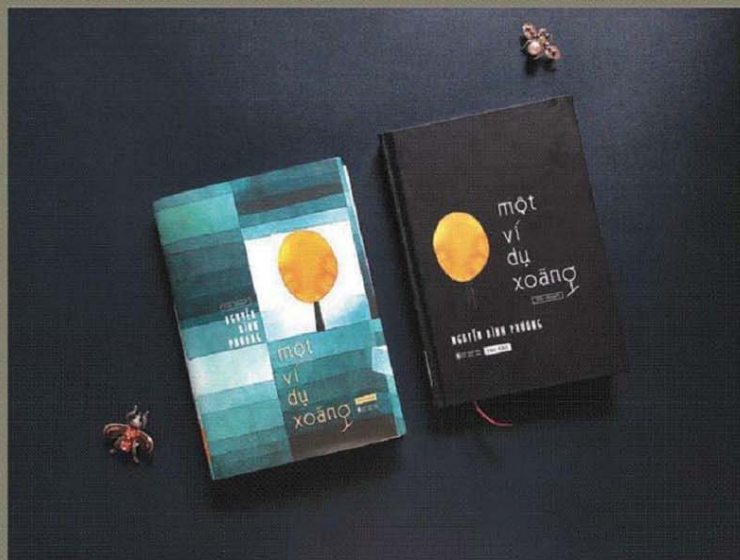
Chỉ vậy thôi, nhưng vụ án hình sự này chính là cái "mẫu cơ" để Nguyễn Bình Phương dựng lên một truyện kể phức tạp với những mối quan hệ người rậm rịt chồng chéo, những nhân quả xa gần ước thúc chế định lẫn nhau, những ước mơ dịu nhẹ và những dục vọng cuồng loạn xoắn tròn vào nhau, làm thành tấn kịch nhân sinh vừa nhẹ bằng vừa u uất. Hoặc, để cho chính xác hơn, tôi muốn hình dung vụ án hình sự này như là một chiếc gương mà tác giả đã cố tình buông tay cho nó rơi vỡ thành nhiều mảnh, và rồi từ việc gom nhặt những mảnh vỡ ấy lại, ông nhìn thấy những ảnh xạ đa dạng, nghe thấy những vọng âm đa thanh về một cuộc đời và hơn cả một cuộc đời.

Không cần phải mất công tìm hiểu nguồn gốc của vụ án, rằng nó là sự kiện có thật, từng xảy ra trong đời sống, được báo chí đưa tin rồi tác giả sử dụng lại - như cái cách mà người ta thường nói về các tiểu thuyết của F. Dostoevsky - hay nó hoàn toàn là sản phẩm do nhà văn hư cấu. Mà điều đáng quan tâm hơn là nó, cái "ví dụ xoàng" ấy, đã giữ vai trò cái lõi của truyện kể, là nút bấm cho sự chuyển động của cả một cấu trúc tiểu thuyết. Cách thức này Nguyễn Bình Phương từng sử dụng trong cuốn tiểu thuyết thứ chín của mình, "Kế xong rồi đi" (Cty Nhà Nam & NXB Hội Nhà văn, 2017), mà "ví dụ xoàng" là cái chết/sự nằm chờ chết của nhân vật ông Đại tá. Trước nữa, ở cuốn tiểu thuyết thứ tám, "Mình và họ" (NXB Trẻ, 2014), Nguyễn Bình Phương cũng có "một ví dụ xoàng" giữ vai trò tương tự, là cuộc trốn chạy của Hiếu và Trang, cặp tình nhân buồn thuốc phiện, với cái kết là cú gieo mình xuống vực của Hiếu. Nhưng trước "Mình và họ", tức là từ tiểu thuyết "Bá giờ" (NXB Công an nhân dân, 1991) đến tiểu thuyết "Ngồi" (NXB Đà Nẵng, 2006), thì lại không như vậy. Bảy cuốn tiểu thuyết đầu, Nguyễn Bình Phương thường "chơi" cấu trúc tiểu thuyết trong/lồng tiểu thuyết, hoặc tiểu thuyết như sự hợp thành của những mạch truyện song song, chứ không dùng một sự kiện làm nguồn phát động và là trung tâm của truyện kể như ở ba cuốn tiểu thuyết gần đây. Nghĩa là, nếu xét ở phương diện

cấu trúc hình thức, dường như càng già tuổi đời và càng dày kinh nghiệm sáng tác, Nguyễn Bình Phương lại càng có xu hướng giảm trừ sự phức tạp trong nghệ thuật tiểu thuyết của mình. Nhưng cũng có thể, với một nhà văn luôn biết cách tự làm mới mình như Nguyễn Bình Phương, giảm trừ sự phức tạp không phải để đi đến sự đơn giản, mà chính là để tạo thành sự phức tạp theo cách khác?

Trở lại với tiểu thuyết "Một ví dụ xoàng", Từ quan điểm của ông cựu chánh án Tòa án tối cao, người đã tuyên quá nhiều án tử hình trong đời, người đã biết quá rõ những lối đi bí mật và vô cùng ngoắt ngoéo của ngành tư pháp, thì cái án tử của tiến sỹ Nguyễn Văn Sang - do một quan đầu

Chính, bố chồng Uyên, cựu phó chủ tịch thành phố, kể việc xảy ra khi lão còn là cán bộ kiểm lâm và đã ra tay hạ sát đồng nghiệp, chính là bố đẻ Uyên, để nuốt trơn số vàng của dân đảo vàng lậu. Chương/đoạn 12 là độc thoại của nhân vật Sang, hướng về đứa con trai lớn, kể những chuyện anh vất vả suốt từ thuở nhỏ ở quê đến khi du học, về nước, đi dạy, đi đào vàng, bị vợ bỏ, gặp hỏa hoạn, đứa con trai út bị mất tích. Chương/đoạn 13 là độc thoại của nhân vật Uyên, nói với hồn ma của Sang, kể chuyện cô đã tận mắt chứng kiến cuộc tái hiện hiện trường vụ



tinh ngầm chỉ đạo xét xử - quả thật chỉ đáng là "một ví dụ xoàng". Nó là một cái chết giữa vô vàn cái chết, tầm thường, vật vãnh, thậm chí "nhí nhố", chẳng đáng để nhớ đến. Thế nhưng cái cách mà Nguyễn Bình Phương kể những câu chuyện vòng quanh, trước, trong, và sau cuộc đời người bị xử bắn ở pháp trường ấy, thì không xoàng. Một mô-cung truyện kể được dựng lên từ rất nhiều điểm nhìn và ngôi kể, và ở mỗi một tiểu tự sự ấy, người ta lại thấy một mảnh ghép của sự kiện, một đoạn khớp nối, một hình chiếu ngược hoặc nhân lên, một thái độ đánh giá hoặc một thế giới của tâm trạng. Phần một của tiểu thuyết có 14 chương/đoạn, thì các chương/đoạn 1, 2, 3, 4, 5, 7, 8, 9, 10, 11 là lời kể của người kể chuyện giấu mặt, kể một cách khách quan những sự kiện từ lúc Sang ở bài vàng vẽ, gặp lại người bạn cũ là Uyên, rồi hai người yêu nhau nhưng hoàn toàn không quan hệ dục tình, rồi cảnh Uyên phục dịch bố chồng và người chồng lâm bạo bệnh, rồi chồng Uyên chết, đám tang được tổ chức, rồi chuyện Sang đi Đại Từ lấy chè và bị tổ tuần tra lưu động liên ngành chặn bắt trên đường về Thái Nguyên. Chương/đoạn 6 là độc thoại của nhân vật lão

án mà Sang là thù phạm. Chương/đoạn 14 là độc thoại của nhân vật Quyết, em họ của chồng Uyên, kể chuyện gã nhân lệnh của ông Chính để theo dõi cặp Uyên - Sang, và cái cảm giác ghé sớ của gã ngay sau khi Sang bị xử bắn. Phần hai của tiểu thuyết là những chuyện xảy ra sau cái chết của Sang, được tổ chức thành các phân đoạn xen kẽ giữa lời kể từ ngôi của nhân vật "Khách" - con trai lớn của Sang - với các "file ghi âm" lời kể từ rất nhiều người mà Khách gặp gỡ để lật lên chuyện đời và những bí mật về cái chết của cha mình: Đồng nghiệp của Sang ở trường đại học, ông bán chè, bà Văn chị em dâu với Uyên, con gái người dẫn tù, đội viên đội thi hành án, một phu đào huyết, một người xem hành quyết vô danh, một người bạn thuở nhỏ, ông nguyên trưởng phòng tổ chức, ông cựu chánh án Tòa án tối cao... Cách tổ chức truyện kể từ nhiều điểm nhìn và ngôi kể, nhiều tiểu tự sự như vậy đã phá vỡ tính chất mặt phẳng của câu chuyện được kể lại, khiến cho nó trở nên đa tuyến, đa

BIẾN VÍ DỤ XOÀNG THÀNH CÁI KHÔNG XOÀNG CỦA VIẾT

Hoài Nam

trị, khiến cho "một ví dụ xoàng" không còn là một ví dụ xoàng nữa. Người ta chợt hiểu rằng mỗi cuộc đời người, cho dầu có mang cái vẻ tầm thường vô vị đến mấy, thì bao giờ cũng là cả một thế giới chất chứa rất nhiều bí mật mà chỉ những người có hứng thú và có tài năng điều tra - cả dũng khí và sức chịu đựng nữa - mới có thể làm phát lộ chúng như những câu chuyện đặc dị. Giống như lời của nhân vật bà Văn nói với Khách: *"Mà nghe bác bảo này: Nhà nào cũng có một cái hố xí, người nào rồi cũng có một bãi cứt trong lòng, lọ mọ bốc ra làm gì cho nó bốc mùi há con"*.

Trước đó, ở tiểu thuyết *"Kể xong rồi đi"*, thì "ví dụ xoàng", tức cái chết/sự nằm chờ

chết của nhân vật ông Đại tá - vốn xuất ngũ là đại úy, nhưng do vóc dáng oai vệ nên người xung quanh gọi là Đại tá - lại được kể từ điểm nhìn duy nhất là nhân vật Phong, con của em gái Đại tá, đứa cháu mà Đại tá mang về nuôi từ nhỏ sau khi gia đình nó chết trong hỏa hoạn. Phong kể, là kể qua việc nói chuyện với con chó Phốc - Phong xưng "tổ" và gọi con Phốc là "cậu" - triền miên, hết chuyện này sang chuyện khác, từ những chuyện mà Phong chỉ chứng kiến đến những chuyện mà Phong được tham gia vào, từ những chuyện là kỷ ức riêng của Phong đến những chuyện là kỷ ức của người khác mà Phong là kẻ được họ tin cậy trút gút. Bởi thế cho nên ông Đại tá cứ nằm hấp hối trên giường bệnh chờ chết, rồi chết hẳn, rồi những công việc đầu tiên cho đám tang bắt đầu, nhưng xung quanh ông, qua sự kể của Phong, cả một thế giới chuyển động không ngừng. Gắn, thì đó là chuyện về và từ những đứa con trong gia đình ông Đại tá, những người hàng xóm cũ và mới, những người bạn thân và sơ lúc ông đã rời quân. Xa, thì đó là chuyện hồi ông còn đánh nhau với lính Mỹ và lính Việt Nam Cộng hòa ở chiến trường miền Nam, những cú chết hụt, những cuộc tàn sát rợn người. Xa nữa, là chấp chờn kỷ ức tuổi thơ ông về những ngày đầu tiên mà những người cộng sản giành được quyền lực về tay mình, với những cái chết đầy bí ẩn. Nghĩa là, từ một cái chết/sự nằm chờ chết rất đời thường tưởng như chẳng có gì để nói, nhưng qua việc kiến tạo một người kể chuyện đặc biệt - Phong là kẻ vừa hơi dờ người, lại vừa có những năng lực đặc biệt khác người - nhà văn đã dựng lên cả một lịch sử bề bộn, sống động, một lịch sử mà những cái lộ thiên chỉ cho thấy rằng còn có biết bao nhiêu điều nữa vẫn chưa được khai quật hết.

Ở những tiểu thuyết lấy "một ví dụ xoàng" làm cái lõi của truyện kể như ba cuốn gần đây, có thể nhận thấy Nguyễn Bình Phương vẫn bảo lưu một cái viết đã định dạng phong cách và làm nên thương hiệu tiểu thuyết của mình. Đó là phương thức huyền thoại, thể hiện ở việc sử dụng các yếu tố huyền ảo và vô thức. Là sự trộn lẫn giữa các dữ kiện hiện thực với các giấc mơ quái đản và những cơn điên loạn. Và đương nhiên, cả bạo lực nữa. Trong tiểu luận *"Bạo lực và mỹ cảm, Đọc 'Mình và họ' của Nguyễn Bình Phương"* (sách *"Đọc tôi bên bên lẹ"*, Cty Nhà Nam & NXB Hội Nhà văn, 2016), nhà phê bình văn học Đoàn Cẩm Thi đã xác quyết rằng *"Mình và họ"* là *"một cuốn tiểu thuyết đầy máu"*, *"ở trang nào đọc giả cũng giảm lên xác người"*, *"người ta giết hoặc bị giết bằng đủ mọi hình thức phương tiện, vì đủ mọi lý do"*. Hai cuốn sau *"Mình và họ"* thì mức độ bạo lực không đậm đặc như thế, nhưng vẫn có. *"Kể xong rồi đi"* nhắc đến một chi tiết trong kỷ ức chiến tranh của Đại tá, rằng ông theo lệnh trên "giải quyết nhanh" sáu mươi tư địa phương quân "phía bên kia", bằng đao, để rồi khi trở lại chiến trường xưa, ông gặp một đoạn suối dài toàn xương, và chỗ suối gặp khúc có cả một đồng sọ người. *"Một ví dụ xoàng"*, ở phần đoạn kết truyện, kể một gã đàn ông cắt cổ vợ, chặt xác làm mấy mảnh cho vào bao tải chở đi, và tội ác chỉ bị phát hiện khi có một lão chuyên nghề giao thịt lợn thuê nghĩ rằng gã là kẻ cạnh

tranh mỗi lần ăn với mình, chặn xe gã lại. Nhưng bạo lực ghê rợn nhất ở *"Một ví dụ xoàng"* chính là vụ lão Chính sát hại đồng nghiệp để cướp vàng: giết người xong, lão vẫn chọn nát như dôi mắt kẻ xấu số rồi hất cái xác xuống vực. Chi tiết này sẽ dẫn trực tiếp đến motif "hồn ma báo oán" rất thường được Nguyễn Bình Phương lặp lại trong các tiểu thuyết của mình. Ấy là hình ảnh kinh dị của Bằng, con trai lão Chính, chồng Uyên, lúc là đời: *"Trong ánh sáng mờ mờ, khuôn mặt Bằng như cục đất sét mới ngào, hơi rợn rớt với màu đỏ sậm. Máu, toàn máu, ràn rụa khắp mặt Bằng. Hai mắt Bằng cứ như bị ai chọc cho nát ra, chỉ còn hốc nhăm nhỡ, tơ tướp"*.

Nói rộng ra, kinh dị, đó chính là thứ cảm giác mạnh, rất mạnh, mà các tiểu thuyết của Nguyễn Bình Phương thường tạo được trên ấn tượng người đọc, cho dầu nhà văn không hẳn đã có ý định viết văn chương kinh dị. Trong ba cuốn tiểu thuyết gần đây, nhất là trong cuốn *"Một ví dụ xoàng"*, thì sự kinh dị hiện lên ở mọi cấp độ, từ hành động của các nhân vật đến những không gian nhuộm một màu âm u ma quái. Hành động gây cảm giác kinh dị ở đây không chỉ là hành động bạo lực, giết chóc, mà chính là sự tha hóa nhân tính, sự "thú hóa người" bởi ham muốn tiền bạc, quyền lực và tình dục. Phần đoạn đầu tiên của Phần thứ hai trong *"Một ví dụ xoàng"*, kể chuyện Khách đến gặp lão Chính, bà Uyên và gã Quyết - những kẻ trực tiếp hoặc gián tiếp khiến cha anh bị khép vào án tử - là một tuyệt bút về sự khốn cùng của tính người. Ở đó, các nhân vật đớp chất, bóc mẽ nhau như trong một thế giới mà Thượng đế đã chết. Ở đó, còn có những miêu tả sống sít gai người về mối quan hệ xác thịt bố chồng - con dâu: *"Người quý quái, kẻ hung hăng, họ sinh động la thường, cùm vào nhau, xô dạt ra, vồn vèo như hình ảnh trong cái đèn kéo quân. Ông Chính lồng lộn trên ghế, còn bà Uyên xoay vòng vòng quanh ông ta như con mèo xoay vờn con mồi. Hai cánh tay khẳng khiu của ông Chính lần mò quanh eo, hông và ngực của bà Uyên. Chỉ loang quanh ở ba chỗ đó. Thi thoảng bà Uyên lùi khỏi ông Chính, uốn ngược về cái ban thờ có sáu chân dung trắng đen đang nhìn ra, sau đó túm tai ông ta lắc lắc mấy cái. Ông Chính nín thở lấy bà Uyên như một đứa trẻ nín mẹ".* Rồi tiếp đến, khép lại phần đoạn là hình ảnh một bầu trời đêm đầy bất rút bất an: *"Và sao lên, với ức vạn những đốm li ti trắng dăng từ chân trời còn mờ tỏ đến tận đỉnh vòm lồng lộng. Cả bầu trời giống như một chậu xà phòng sủi bọt. Mỗi khi gió ào qua, những cơn gió đầy ngẫu hứng, quãng xà phòng ấy lay động nhòa đi, các đốm trắng chực đan đũa vào nhau, nhưng rồi vẫn không thể kết dính thành mảng, mà cứ li ti trong nỗi mong manh rời rã"*.

Tôi muốn nói rằng đây là một thứ mỹ cảm rất đặc biệt của Nguyễn Bình Phương. Và của tiểu thuyết Việt Nam nói chung, cho đến thời điểm này. Một nguồn mỹ cảm đủ mạnh để biến sự tha hóa nhân tính theo hướng "thú hóa người" cũng phải trở thành đối tượng của phản ánh nghệ thuật. Đủ mạnh để biến những ví dụ xoàng thành cái không hề xoàng của sự viết.

Nhà văn Thái Lan Samruam Singh có tên thật là Surasighsamruam Shimbhano (1949 - 1996). Ông viết nhiều truyện ngắn từ giữa thập niên 1970, là thập kỷ có nhiều thay đổi về chính trị và xã hội ở Thái Lan. Ông là một nhà hoạt động nhằm cải thiện đời sống của thành phần nhân dân bị thiệt thòi, Samruam Singh viết những truyện ngắn miêu tả sự khổ đau nhục nhằn của dân quê Thái dưới áp lực của sự thay đổi gấp gáp về kinh tế và xã hội. Đó là những bức tranh minh họa cuộc sống của những người dân làng bình thường.

Ông là một trong những nhà văn hàng đầu của Thái Lan. Năm 1979 tạp chí Lok Nangsy trao cho ông giải thưởng Cho Karaket với truyện ngắn "The Necklace - Chuỗi vòng cổ".

BÁN CON GÁI

Truyện ngắn. Samruam Singh
Dịch giả: Võ Hoàng Minh



Những mảng màu...

(Tiếp theo trang 33)

...thì trở ngại ập đến: Xã không cho "cắt khẩu" vì gia đình có ba anh em trai nhưng chưa ai đi bộ đội. Lại tiếp tục những ngày lội ruộng dật trấm, "vắt - diết" theo đuôi trâu, 20 tuổi, cậu vào học Trường công nhân Kỹ thuật lâm nghiệp Bắc Thái, ra trường được phân về công tác tại Xí nghiệp Quy hoạch lâm nghiệp Bắc Thái. Sau 1 năm học nâng cao tại Cục Đo đạc bản đồ (Láng Trung, Hà Nội), đầu năm 1975 cậu nhập ngũ và chỉ sau mấy tháng thì Miền Nam hoàn toàn được giải phóng, cậu trở về cơ quan cũ làm công việc biên vẽ bản đồ đến lúc về hưu (2003).

Nhấp ngụm trà kết thúc câu chuyện về quãng thời gian "làm người nhà nước", ông Thịnh đưa tôi xem một kỷ vật ông giữ đã 46 năm nay: Tấm bản đồ tỉnh Bắc Thái ông "truyền" từ bản đồ gốc lên giấy can. "Đây là bài thi tốt nghiệp tôi vẽ trong 2 tháng bằng bút "kim". Tôi cũng không ngờ, đến tận bây giờ

bài thi này vẫn giúp tôi kiếm ra tiền.

Như nhiều gia đình công nhân khác, vợ chồng ông giặt gấu và vai nuôi hai con bằng đồng lương ít ỏi. May thay, tài viết chữ đẹp của ông được biết đến. Những tấm "phôi" huân huy chương, bằng khen từ Ban Thi đua khen thưởng tỉnh; những tấm "phôi" giấy khen, chứng nhận từ các cơ quan, trường học... chuyển đến thuê ông viết. Một mình cầm cùi cùng bút mực, ông đã giúp gia đình đi qua thời bao cấp nhè nhàng hơn. Năm 1990, công nghệ in lưới phát triển ở Thái Nguyên, hầu hết các cơ sở in của các ông: Tân, Tao, Sác, Nga Hoàng... là khách hàng của ông Thịnh. Chỗ thuê ông thiết kế mẫu, chỗ thuê ông "tách" màu để họ chụp lưới lên khuôn in. Riêng về kỹ thuật "tách" màu trên giấy "can" để in "chập" thì có thể viết một bài dài. Chỉ biết rằng người thợ phải tỉ mỉ, khéo léo, độ chính xác tuyệt đối và độ đậm phải đều thì bản can tách màu chụp lên lưới khuôn in mới không bị "nhòe, bụ nết". Ông mày mò nghĩ, vẽ đến khi ra sản phẩm đẹp. Những nhãn Bia Sóng Kóng, Chè Thanh nhiệt, Nước khoáng La Hiến... in

Sau khi nhận lời với Yai Phloy, Lung Maa không biết phải nói với con gái thế nào. Tim ông đau nhói, biết rằng những lời Yai Phloy thốt ra hôm ấy là những lời nói láo trắng trợn. Nhưng ông sẽ phải làm gì? Dù sao đi nữa, ông sẽ phải để con gái đi với Yai Phloy. Thế thì lý do gì mà bất bình với bà ta, muốn bà nói ra sự thật? Có phải ông sẽ tự làm mất danh dự khi thẳng thắn thừa nhận với mọi người rằng ông nghèo túng đến mức phải bán con gái. Tốt hơn là cứ để Yai Phloy tiếp tục sự lừa gạt đầy thuyết phục của bà ta. Dù có sai chẳng nữa, lúc ấy ông có thể la lối rằng ông bị Yai Phloy lừa. Dù sao, một người dân ông mang tiếng bị gạt vẫn tốt hơn mang tiếng đã bán con gái đi làm đĩ.

Những lời có cánh của Yai Phloy lan tỏa khắp nơi. Ai mà nghe được hẳn sẽ bị hấp dẫn. Yai Phloy khởi sự bằng cách trình bày thật chi tiết vì sao ngày nay hành vi của bọn trẻ càng ngày càng tệ, đặc biệt là trẻ con thành phố, và đặc biệt là ở Bangkok. Sở dĩ như vậy là vì cha mẹ chúng quá bận bịu công việc, phấn đấu cho tương lai, đến mức họ không có thời gian ở nhà với con cái. Thay vì vậy, trẻ con bị bỏ bê cho tới khi chúng gặp rắc rối. Thuê người chăm sóc con cái là cực kỳ khó. Một số người đã thuê những gia nhân mà ngay khi gia chủ không để mắt tới, liền bỏ trốn sau khi lấy mọi thứ trong nhà. Còn việc gia nhân lấy cắp chút ít thì xảy ra ở nhiều nơi. Vấn đề chính là loại gia nhân đó không tin cậy được. Ngay khi chúng chỉ một chút ít, hay bị phê bình hoặc rầy la chút xíu, chúng bỏ về nhà ngay. Hậu quả là nhiều người giàu có ở Bangkok đã nhờ Yai Phloy tìm cho họ những cô gái có thể nhờ cậy để làm gia nhân. Họ trả lương hậu hĩnh và, hơn nữa, còn trả tiền trước. Bao nhiêu có thì bà cũng có thể sắp xếp chỗ làm.

Mặc dù Yai Phloy không phải là người cùng làng, Lung Maa đã biết Yai Phloy từ hồi

3-4 màu sắc nét "hoàn hảo" thời đó là sản phẩm của ông. Được đảm bảo, khi khâu chế bản bằng máy vi tính ra đời thì những người tách màu bằng tay như ông Thịnh không còn việc làm. Lúc này nghề vẽ bản đồ của ông lại được phát huy. Ông nhận vẽ bản đồ địa điểm di tích kiến trúc (hoặc xếp hạng). Bài thi tốt nghiệp từ năm 1975 của ông được mang ra sử dụng. Căn cứ vào tấm bản đồ gốc ấy, ông tìm vị trí ngôi đền (đình, chùa) mà vẽ ra tấm bản đồ "con" - một tài liệu bắt buộc trong hồ sơ xếp hạng hoặc kiểm kê của ngành văn hóa. Thêm nữa, tài viết chữ đẹp của ông vẫn được trọng dụng. Ông cho tôi xem mấy tấm bằng công nhận di tích đình, đền, chùa ông vừa viết. Văn nét chữ mềm mại mà đường bệ chuẩn chỉ tiếng Việt như mấy chục năm trước. Ai ngờ người làm ra nó tay đã run và mất đã mờ nhòe.

Đường như được dịp ngắm ngơi về những ngày đã qua, ông Thịnh tâm sự: Tôi

bà còn con gái. Hồi ấy, vẻ đẹp của bà nổi tiếng khắp vùng. Nhưng trước khi trai làng kịp tranh nhau chiếm hữu bà, Yai Phloy đã bỏ đi Bangkok với một người quảng cáo thuốc. Lâu lắm về sau này, khi bà về làng thì nổi tiếng là đã trở thành người Bangkok hoàn toàn, kiểu kỳ và kiểu cách. Bà tỏ ra là một quý bà giàu có. Yai Phloy về làng rồi lại đi Bangkok đều đều. Về những cô gái đi Bangkok với bà, một số trở về nghèo hơn trước. Và một số thì mất tiêu luôn.

Lung Maa biết rõ loại công việc mà những cô gái đi với Yai Phloy làm ở Bangkok, nhờ một hôm ông đi tiêm thuốc ở trung tâm y tế huyện. Hôm ấy, ông bác sĩ duy nhất ở đó thận trọng kể với ông rằng hai, ba cô gái đi Bangkok với Yai Phloy đã trở về bị những ca bệnh lậu trầm trọng, trầm trọng đến mức ông phải gửi họ lên tuyến tính điều trị.

Lung Maa thở dài sườn sượt khi nghĩ đến cô con gái sắp trở thành một người nhem vào đội ngũ những cô gái không may. Ông muốn nói chuyện với con gái để cho con hiểu và để nó đỡ rắc rối càng nhiều càng tốt. Nhưng ông không biết nói gì.

Paa Saeng, người bạn đời của ông, đang nằm trong bệnh viện thành phố vì đau ruột. Bà đang chờ tiền để trả tiền máu và phẫu thuật cần thiết để cứu mạng bà. Dù bà sống thì cũng chỉ tiếp tục sự đau đớn và chịu đựng.

Ông không còn vay mượn tiền ai được nữa. Hiện thời nợ của ông tổng cộng đã lên tới khoảng 10.000 baht⁽¹⁾. Ông đã mang nợ gần mười năm. Trong từng ấy năm, mọi gắng gỏi của ông chỉ đủ để làm cho khoản tiền lãi chẹt thành lãi kép.

Có một năm, giá tôi đặc biệt cao, và đó là lý do làm cho ông làm vào hoàn cảnh hiện nay. Năm đó những nhà buôn đến tận làng, mua với giá từ 14 đến 15 baht một ký lô tôi. Điều đó có nghĩa là, chỉ lần này, Lung Maa đủ tiền để nghĩ đến việc xây dựng một cuộc

sống tốt đẹp hơn. Vì thế ông đã vay 10.000 baht. Với khoản tiền đó và tiền ông đã tiết kiệm trước đây, ông đã mua ba rai⁽²⁾ ruộng. Ông sẵn sàng trả lãi suất 150 thang⁽³⁾ lúa mỗi năm. Ông đã dự tính sẽ dùng toàn bộ vụ lúa thu hoạch từ ruộng mới mua để trả lãi và dùng tiền lúa mùa khô để trả nợ gốc.

Nhưng ông bị xui xẻo. Năm kế đó, giá tôi rất xuống còn từ 30 đến 50 satang⁽⁴⁾ một ký lô, bất chấp nỗ lực nhân nhượng của ông là mang tôi đến tận kho của nhà buôn, bất chấp thực tế tôi giống ông đã mua rất đắt, gần 50 baht một ký lô. Ông nghĩ người ta nhập tôi từ Trung Quốc. Năm đó khởi đầu chu kỳ tuốt dốc của ông. Cho dù ông vất vả cố gắng trong những mùa sau, tiền lời kiếm được chỉ đủ để nuôi gia đình. Một năm, giá lúa rất xuống 5 baht một thang, buộc ông phải gán lỗ đất mới cho người chủ nợ. Nhưng ông vẫn còn mắc khoản nợ lớn hơn trị giá lỗ đất ông đã thừa hưởng của cha mẹ. Nợ của ông cứ tăng đều. Bây giờ ông nai lưng làm việc với bốn rai đất mà không được gì, vì lúa ruộng hóa thành tiền lãi trả nợ. Hy vọng một ngày nào ông hết nợ đã tàn lụi.

Trong khi nghĩ về quá khứ, mắt ông rướm lệ đắng cay vì số phận của mình, trào ra khi nghĩ đến tương lai. Trong ba ngày nữa, con gái của ông bị ép vào địa ngục ở Bangkok khi đang còn sống. Hai hay ba tuần tới, một lần nữa ông lại gặp tiếng thở dài đau khổ của người chủ nợ nhấm tằm đến thu 200 thang lúa. Năm nay trời không đủ nước, vì vậy ông không chắc sẽ có đủ lúa để trả lãi hay không, và nếu vậy sẽ không còn gì nữa. Khổ đau sẽ lòng khi ông nhớ lại những lời của người chủ nợ, âm âm trong trí ông: "Maa à, món tiền ông nợ tôi bây giờ giá trị đã hơn miếng đất ông thừa hưởng rồi. Tôi làm gì bây giờ đây? Nếu cứ tiếp tục như thế này, tôi sợ rằng sẽ phải nhờ tịch biên nhà và đất của ông. Năm tới con tôi đi nước ngoài, vì vậy tôi sẽ tốn kém nhiều. Lúc đó làm ơn trả hết cho tôi, chứ không chỉ trả lãi".

Bây giờ thì con gái của ông đã đi với Yai Phloy. Ông đã cố không khóc. Ông đã nói lời chia tay với đứa con gái đã vắng lời Yai Phloy không chút thắc mắc. Nếu nó gặp phải chuyện gì, nó sẽ viết thư cho ông biết. Ông an ủi con gái bằng cách nói nếu ông có dịp, thì sẽ đến thăm nó. Về những gì ông dự tính nói

với nó, thì không một lời nào được thốt ra.

Số tiền trả trước 2.500 baht của Yai Phloy ông đã nhận chỉ đủ để trả chi phí bệnh viện cho Paa Saeng. Khi Paa Saeng về nhà và biết rằng con gái bà đã đi với Yai Phloy, bà xui ngay. Khi bà tỉnh lại, bà cứ khóc mãi. Bà không nói cũng không nhìn mặt Lung Maa, bỏ mặc năm đứa con đang đứng vây quanh bà. Lung Maa không biết nói gì, vì thế ông lặng lẽ làm những sợi dây lát để bó lúa.

Khuya đêm đó, khi các con đã ngủ hết, giọng của Paa Saeng thốn thức, thì thầm: "Phii Maa, anh không biết Yai Phloy bắt con gái mình làm gì sao?".

"Mẹ nó à, tôi biết, nhưng cần phải vậy. Bà cũng như tôi biết rằng mình không có cách nào khác. Khi em ở trong bệnh viện, nếu mình không có tiền để trả chi phí thuốc men, máu, nước biển, và những chi phí khác, bác sĩ sẽ không điều trị cho em. Họ không cho chúng ta vào khu dành cho người cơ cực. Em có giận tôi không?".

"Không, em không giận. Nhưng em buồn. Từ hồi sinh đến giờ, không có gì đau khổ như vậy".

"Em có biết rõ Yai Phloy không?"

"Ồi người ở chợ biết bà ấy quá rõ. Bà đã đưa nhiều đứa con gái của họ đi bán rồi. Có đứa bà được trả 500 baht, một số đứa thì từ 2 đến 300 baht. Bà bán tất cả. Chính bà là gái mãi dâm mà, từ hồi bà còn trẻ kia. Khi không còn có thể bán mình, bà bắt đầu bán con gái trẻ. Bà mẹ bà hồi đó mắc nợ nhiều. Giờ thì họ có vẻ khá hơn, nhưng vẫn còn nợ".

"Tôi lo lắng cho con gái mình. Tôi cảm thấy ân hận. Từ hồi nó đi, tôi không ngủ được".

"Phii Maa, chuyện đã lỡ rồi chẳng làm gì được nữa, thôi mình cho qua đi. Mình sẽ giúp nhau chia sẻ gánh nặng sai lầm. Cứ xem nó đã đi lấy chồng, chỉ có điều chẳng phải là chồng thật... Đến khi nó kiếm được tiền để giúp đỡ cha mẹ, tôi tự hỏi bao nhiêu người chồng nó đã lấy..."

(1) Baht: bệ, đơn vị tiền Thái Lan.

(2) Rai: đơn vị đo diện tích, bằng 1.600m² (40m x 40m).

(3) Thang: gạ lúa, năm 1977, một gạ lúa bán được 45 - 50 baht.

(4) Satang: 100 satang = 1 baht.

giữ được nghề làm thêm bên bí mấy chục năm nay có lẽ vì không có tâm THAM. Tôi luôn lấy tiền công với giá "phải chăng" nhất; tôi từ chối những người đặt tôi làm hàng giả dù trả tiền cao. Có thể tôi không thức thời, nhưng tôi bằng lòng với đồng tiền kiếm được từ đôi tay sạch sẽ.

3 - Ông Quang đóng cửa ngôi nhà không số, dẫn chúng tôi qua nhiều ngõ rẽ đến nhà số 33, ngách 15, ngõ 198, tổ 8 phường Phan Đình Phùng (TP. Thái Nguyên). Nơi đây, cây đàn tính vĩnh biệt phận đời quả bầu, mảnh gỗ vô tri, trở thành bạn tâm giao thủ thi san sẽ vui buồn với con người. Những dáng ngồi nghiêng nghiêng ôm cây đàn duyên dáng cùng nụ cười tươi rói đón chúng tôi. Trong số các nghệ nhân đàn tính ở đây, phần lớn họ đã "lên chức" bà, nhưng không vì lúu rú chầu chắt mà quên đi sở thích của riêng mình. Đó là chị Ca, bác sĩ Bệnh viện Đa khoa; chị Chiên, Phó Giáo sư, Tiến sĩ Đại học

Sư phạm Thái Nguyên; chị Tần giáo viên Trường Bưu điện tỉnh... Ban đầu các chị không biết đàn hát, nốt nhạc "bê dôi" cũng không biết, nghĩ hưu rồi thích học nên tìm đến thầy Quang. Thấm thoát 6 năm họ tham gia Câu lạc bộ Đàn tính hát then, mỗi tuần gặp nhau 1 lần, mỗi lần gặp là xúng xính áo dài, trang điểm như đi hội làng.

Năng lượng mát lành tỏa ra từ giọng cười ánh mắt, chị Hoàng Oanh (62 tuổi) bảo: Tôi nào mình cũng vào phòng đóng cửa luyện đàn. Ông chồng lúc đầu tưởng vợ bị làm sao, sau mình giải thích: Em phải chơi đàn một lúc thì ngủ mới ngon. Cái anh đàn hát này, bỏ vài hôm là tay cứng, giọng khô ngay, càng lớn tuổi càng phải ôn luyện hàng ngày. Chị Ma Thị Hiền (51 tuổi), quê ở xóm Đạo, xã Bộc Nhiêu, huyện Định Hóa được chị gái dạy đàn tính cho từ nhỏ. "Chị em mê đàn tính kinh kinh khờ khạo, hai chị em đi đùm bao nhau học đàn đến 2 giờ sáng ý. Tiếc là chị ấy không được các nghệ nhân giỏi như thầy Quang dạy để đàn hát hay hơn. Lúc đầu em hát chán lắm, sau được học cách lấy hơi như anh chứ mà hát được như bây

giờ".

Tranh thủ có thầy giáo đến, các chị hát bài mới xem "chênh, phỏ" chỗ nào để thầy sửa cho. Thế nên tôi được nghe show diễn "tự phát". "Đường về quê chúng em xa vơi, vượt mười non biết không người ơi, hoa đào nở rộ, quả mận chín đầy, ông ánh mặt ong thơm ngọt ngào"... (Đường về bản em); "Ngọt ngào như tiếng suối đàn reo, ấm áp hơn muôn ngọn lửa hồng, đậm đà hơn muôn ngàn lời ca, là tiếng đàn tính quê hương" (Lời cây đàn tính)... Giọng hát tiếng đàn mộc mà ngọt đưa tôi về miền không gian dịu dàng, nắng vàng tươi mềm lá cọ cùng những nếp nhà sàn dựa nghiêng vách núi.

Chào tạm biệt các chị cùng tiếng then lời tính, tôi hòa vào dòng người ngược xuôi trên phố. Tôi chậm chậm đi, chậm chậm nghĩ: Mỗi người đang lướt qua tôi đều chứa trong họ vô số điều đặc biệt. Như ông Thịnh, ông Quang và những người bình dị khác tôi vừa gặp, họ vẫn âm thầm làm nên cuộc sống đáng yêu này.

M.H

VUI VUI

Tôi có đến và nhân chuông

Một thanh niên chạy vào tiệm thợ điện, mặt đỏ gay tức tối:
- Sáng hôm qua tôi đã nói anh thay người đến sửa chuông của nhà tôi rồi mà? Và anh cũng hứa sẽ cho người đến đây liền?
Người quản lý ngắt lời:
- Tôi đã làm đúng như thế. Tôi đảm bảo là có!
Ông ta quay sang gọi một nhân viên ở phía sau văn phòng:
- Tí, hôm qua anh có tới nhà quý ông này làm việc đó không?
- Có thưa ông! Tôi có tới đó và nhân chuông hơn mười phút nhưng không thấy ai mở cửa nên tôi đoán là mọi người chắc đi vắng hết rồi!
-!?

Quà hồi môn

- Hôm đám cưới, bố mẹ vợ cho vợ chồng ông cái gì?
- Chỉ có chiếc xe gắn máy 3 thì thôi.
- Sướng thật! Nhưng xe gì mà lại... 3 thì?
- Thì đây: Đẽ thì không nạp, đạp thì không nổ, đổ thì không dựng dậy nổi.

Kiểm tiền bằng viết lách

Hai cô gái tình cờ gặp nhau và chia sẻ về cách kiểm tiền.
- Nay thấy cậu sống khỏe quá, cậu thường kiểm tiền bằng cách nào?
- Minh viết lách.
- (Tò vò ngưỡng mộ): Thế à! Thế cậu thường viết gì?
- Minh viết thư về nhà và nói rằng con đã hết tiền, bố mẹ hãy gửi lên cho con.

Coi chừng bức tường

Nhà họ có hai vợ chồng, chẳng may bà vợ bị chết sớm, sau khi tang lễ được tiến hành tại nhà, những người phu khuân hòm khiêng quan tài đi ra nghĩa trang. Trên đường đi, họ đã vô tình để quan tài đụng vào tường. Sau đó họ nghe thấy một tiếng rên yếu ớt phát ra từ trong quan tài, họ mở nó ra và nhận thấy bà vợ đã sống lại.

Bà vợ sống được thêm mười năm nữa rồi qua đời. Buổi lễ tang cũng diễn ra như lần trước và khi những phu khuân hòm đang chuẩn bị khiêng quan tài đi, ông chồng khóc thét lên:

- Coi chừng cái bức tường đó!!!

Bố cháu chỉ muốn đi ngủ

Chú bé hàng xóm lễ phép gõ cửa nhà một người đàn ông mê nghe nhạc rock.
- Bố cháu hỏi tôi nay chú có thể cho bố cháu mượn cái đài cassette được không?
- Nhà cháu có tiệt tùng gì hả?
- Ở không, bố cháu chỉ muốn đi ngủ thôi.
-!?

Sợ bị mắng

Có một anh nhà giàu nghiện rượu, sợ đây tớ uống vụng, nên cố chọn nuôi một người lù khù. Anh ta có việc phải đi vắng, bảo người ở phải trông nhà:

- Mày ở nhà, phải trông coi lấy cái chân giò treo đó, với con gà sống thối trong chuồng, kéo chó mèo nó tha đi, nghe.

Rồi anh ta chỉ vào hai be rượu dọa:

- Con hai be này là thuốc độc để bày chuột. Uống chết đấy!

Anh ta đi rồi, người đầy tớ bắt con gà sống thối để làm thịt, luộc chân giò lên ăn, lại lấy cả hai be rượu uống hết, say mềm cả người. Khi anh ta về thấy người đầy tớ nằm sấp dưới đất, hơi men nồng nặc, liền đánh thức dậy hỏi gà, đùi heo và hai be kia đâu. Người đầy tớ khóc mà thưa rằng:

- Con vâng lời ông ở nhà coi nhà, rồi có con mèo và con chó chạy lại, con mèo thì tha cái chân giò, con chó thì cắp con gà sống thối chạy mất. Con sợ ông mắng nên lấy hai be thuốc độc uống cho chết, không ngờ vẫn chưa chết!

A.T (st)

Ý KIẾN BẠN ĐỌC

Cảnh giác với việc bán sim, c

Anh Anh (TP. Thái Nguyên)

MUA BÁN SIM FE MỜI VAY GIẢ TỐT

HỖ TRỢ:

- ✓ 3 nhà mạng: Viettel, Vina, Mobitone
- ✓ Giá thu mua (nhận thuê) cực tốt
- ✓ Thủ tục đơn giản, hỗ trợ toàn quốc
- ✓ Giao dịch an toàn
- ✓ Không ảnh hưởng đến chủ sim

ĐIỀU KIỆN

Sim điện thoại nhận được tin nhắn mời vay của FE Credit

Thuê Sim FE Mời Vay Giả Tốt

@ThuêFE - Dịch vụ mua sim

[Gửi tin nhắn](#)

Một trang fanpage trên mạng xã hội FB chuyên mua, bán, thuê sim có tin nhắn mời vay của công ty tài chính FE Credit

Khoảng hơn một năm nay, việc thuê sim, mua sim điện thoại để vay tín chấp trở nên rầm rộ. Các sim được nhiều người "săn" thuê với mức giá lên đến vài triệu đồng/lần, nếu bán đứt sim thì giá rẻ hơn. Các sim được săn lùng là những thuê bao nhận được tin nhắn mời vay tiền tín chấp từ các công ty tài chính như: FE Credit, Mirae Asset, OCB COM-B...

Trên các diễn đàn, group, facebook cá nhân xuất hiện rất nhiều lời rao như: "Anh chị em nào có sim mời vay của FE Credit như hình thì inbox em để có giá tốt. Giao dịch trực tiếp toàn quốc, có sang tên chính chủ". Các tin nhắn mời vay thường có dạng như: "Quý khách đủ điều kiện vay tiền mặt lên đến 50 triệu đồng, trả góp tối thiểu 514.000 đồng/tháng. Chỉ cần CMND. Soạn TM gửi 5566 (miễn phí) để đăng ký ngay". Hay các lời rao "mua sim Vinaphone, Viettel nhận tin nhắn từ công ty tài chính với giá 1,5 triệu

đồng/sim"; "chuyên cung cấp sim, chỉ cần CMND gốc sẽ được hỗ trợ vay vốn đến 50 triệu đồng, không cần chứng minh lương, thu nhập"...

Cậu em tôi là một trong những người "may mắn" nhận được tin nhắn mời vay tiền của một công ty tài chính. Thấy có người quảng cáo trên facebook là thuê sim như vậy với giá từ 2 đến 4 triệu đồng. Thấy tự nhiên có món hời và dù sao cũng không cần đến khoản vay nên cậu ta đã thử liên hệ với người thuê sim. Người thuê sim đảm bảo rằng sẽ không ảnh hưởng gì đến chủ sim. Chỉ là do có nhiều khách hàng muốn vay nhưng không có được các tin nhắn như vậy nên họ đứng ra môi giới cho người muốn

GÓC BIỂM HOA



VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN 42
SỐ 18 - RA NGÀY 25 THÁNG 9 NĂM 2021

ho thuê sim để vay tín chấp

vay được thuận lợi hơn. Chủ sim chỉ cần soạn 1 - 2 tin nhắn, khi người thuê yêu cầu thì chuyển hướng cuộc gọi cho họ một lúc, rồi sau đó có thể chặn cuộc gọi đến trong 1 - 2 ngày. Khi ngân hàng đã chấp thuận khoản vay, người cho thuê sim sẽ nhận được tiền thù lao.

Không đầy 2 ngày sau, cuộc giao dịch đã thành công, cậu em tôi nhận được số tiền 3 triệu đồng như đã thỏa thuận. Nhưng rồi bỗng đi hơn 2 tháng thì cậu ta bị nhân viên tổng đài, nhân viên thu hồi nợ của công ty tài chính gọi điện nhắc nợ liên tục. Lúc này mới vỡ lẽ rằng đã có người dùng sim của mình vay tiền rồi "bùng" luôn. Do không tinh táo suy nghĩ và tìm hiểu kỹ, vì một món hời nhỏ trước mắt mà khiến cuộc sống đảo lộn dù cậu ta đã cố giải thích rằng mình không hề vay mà chỉ cho thuê sim...

Với chiêu trò này kẻ gian đã có thể giải quyết được hai bài toán lớn nhất khi vay tín chấp là: điểm tín dụng của mình không bị ảnh hưởng và không bị gọi đòi nợ khi không thanh toán. Thực tế, đã không ít người vướng phải những rắc rối bởi người có nhu cầu chỉ thuê chứ không mua, chính là chỉ mượn pháp nhân người khác để vay tiền nên chủ thuê bao không kiểm soát được việc người vay có trả tiền vay và lãi đúng hạn hay không và bản thân họ phải chịu những cuộc điện thoại nhắc nợ hàng tháng. Nhiều vụ việc đã vượt quá tầm kiểm soát như: người thuê sim để vay tiền rồi bỏ trốn, không trả nợ, từ đó bèn cho vay liên tục gọi điện nhắc nhở người cho thuê sim. Thậm chí có những cuộc điện thoại, tin nhắn la hét dọa chủ sim hoặc liên lạc với người nhà, người thân, nơi làm việc của chủ sim để làm âm ỉ, bôi nhọ danh dự chủ sim để đòi nợ.

Nguy hiểm hơn, ở sản phẩm vay tiền mặt qua sim điện thoại xuất hiện những đối tượng bằng cách nào đó đã thu thập CMND, số hộ khẩu của một số người có điểm tín dụng tốt (thường hay được các công ty tài chính mời chào vay) rồi chỉnh sửa, lập hồ sơ vay vốn. Sau đó, bọn chúng mua hoặc thuê sim điện thoại đủ điều kiện vay để đóng giả khách hàng, trả lời tham chiếu. Tất cả việc ký kết hồ sơ vay vốn, thỏa thuận đều được thực hiện trực tuyến. Khi hồ sơ vay được giải ngân, các đối tượng mạo danh và sử dụng giấy tờ giả để rút tiền tại các đối tác của các công ty tài chính. Trong trường hợp này, những người bán sim, cho thuê sim sẽ phải đối mặt với những rắc rối vô cùng lớn.

Việc cho thuê sim để người thuê vay tiền công ty tài chính rất dễ trở thành tiếp tay cho kẻ gian dù chỉ là vô tình. Sẽ khó tránh việc bị truy đòi nợ sau này, khi các đối tượng thuê sim đã nhận tiền rồi cao chạy xa bay. Do vậy, nếu ai "may mắn" có sim điện thoại được chào mời từ các công ty tài chính hay ngân hàng cần phải thật tinh táo, đứng vững trên lợi ích trước mắt mà phải chịu hàng loạt rắc rối, thậm chí là hậu quả trong tương lai.



Một sim điện thoại nhận được tin nhắn mời vay dạng như thế này sẽ có rất nhiều người "sân" để thuê với giá từ 2 - 4 triệu đồng



Tranh: Nguyễn Dũng

43 VĂN NGHỆ THÁI NGUYÊN
SỐ 18 - RA NGÀY 25 THÁNG 9 NĂM 2021

NGỮ NGÔN

Bán lợn

Một người đi chợ, mua được con lợn. Dọc đường về, trời nắng, đang định vào quán bên đường uống nước thì gặp một chú lính lệ.

Chú lính lệ hỏi:

- Anh kia, con lợn giá bao nhiêu?

Anh ta thấy thầy quyền cũng chú ý đến mình và con lợn, liền lễ phép trả lời:

- Dạ, hơn quan đấy ạ.

Tên lính liền cho anh ta một bạt tai, rồi mắng:

- Mày láo! Dám nói lợn hơn quan à?

- Dạ, tôi lỡ lời!

Anh van lạy mãi, chú lính mới tha cho. Đi một đoạn lại gặp người khác. Người khách lại hỏi giá con lợn. Đang ấp úng trong lòng, anh ta liền báo:

- Mới bị một vỏ trứng rạn ra rồi, tôi không nói.

Cho là anh ta hỗn xược, chú khách đánh cho một gậy báo:

- Mày lại chế nhạo ta trắng răng à?

Anh ta bỏ chạy thục mạng, nghĩ rằng chơi với những chú khách thế này, chỉ có thiệt thân. Về gần đến đầu làng, anh ta gặp hai nhà sư và một chú tiểu đang từ chùa đi ra. Chú tiểu hỏi giá lợn, anh ta cầu nhàu:

- Trọc này là ba trọc (ba lượt) rồi, tôi không nói nữa.

Chú tiểu đỏ mặt, dấm anh ta, cho là anh ta nhạo nhà sư. Nhưng anh ta cãi: "Chứ không ba trọc à?" rồi đi thẳng vào làng.

Lời bàn: *Hãy cân nhắc trước khi nói ra. Vô tình những câu nói của bạn sẽ khiến người khác hiểu lầm và đánh giá không hay về bạn. Mỗi lời nói cần phải suy nghĩ trước sau kẻo không may sẽ rước họa vào thân.*

Con lừa của bác nông dân

Một ngày nọ, con lừa của bác nông dân sảy chân ngã xuống cái giếng bỏ hoang. Trong lúc người chủ của nó nghĩ xem nên làm gì để cứu con lừa lên thì con vật kêu lên thảm thiết... Cuối cùng, ông quyết định rằng, vì con lừa cũng già rồi và cái giếng thì dang nào cũng phải lấp, nên sẽ có cách để không phải bận tâm đến con lừa nữa.

Ông mời hàng xóm đến giúp ông một tay. Mỗi người cầm một cái xẻng xúc đất đổ vào giếng. Nhận ra sự thật phũ phàng, con lừa rên rỉ thảm thiết. Sau khi hứng những xẻng đất đầu tiên, nó hoàn toàn tuyệt vọng, nhìn lên với đôi mắt đầy ai oán. Chỉ đến khi đất ngập đến gần hết chân, nó mới bừng tỉnh, nó cảm nhận điều gì đó đang và sẽ xảy ra đối với nó. Nó không nhìn lên nữa mà cố gắng xoay sở để trồi lên. Bác nông dân và mọi người chăm chú nhìn xuống giếng, họ kinh ngạc trước những gì đang diễn ra. Cứ mỗi xẻng đất đổ lên lưng, con lừa lại lắc mình cho đất rơi xuống chân và bước lên lớp đất ấy. Cứ thế, từng xẻng đất, rồi từng lớp đất. Và chẳng bao lâu, chú lừa đã có thể bước lên miệng giếng, một nhọc chạy ra ngoài trước sự ngạc nhiên của tất cả mọi người.

Lời bàn: *Cuộc sống có thể sẽ đổ lên đầu bạn nhiều thứ khó chịu, thử thách và cả những sai lầm do chính bạn gây nên. Bí quyết nằm ở chỗ, bạn không nên để mình bị chôn vùi bởi những điều khó chịu ấy, mà phải biết rũ bỏ nó xuống và bước lên trên. Mỗi khó khăn, thất bại mà bạn gặp sẽ là một bước đệm để ta cao hơn"*

A.T (st)

